

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

(Trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 về hoạt động và tình hình thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026 với các nội dung như sau:

### 1. Thông tin chung

Trong năm 2025, HĐQT của Công ty có 7 thành viên, trong đó có 2 thành viên độc lập. Cơ cấu HĐQT hiện tại đã cân đối và phù hợp giữa các thành viên có kinh nghiệm, kiến thức, hiểu biết về quản trị, pháp luật, tài chính, chứng khoán, đầu tư tài chính và phù hợp cơ cấu theo quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, khách quan.

Các thành viên HĐQT độc lập đã tham gia tích cực vào việc giám sát hoạt động của Ban điều hành và đảm bảo việc tuân thủ các quy định về quản trị doanh nghiệp.

### 2. Các nghị quyết Hội đồng quản trị đã thông qua trong năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT TVS đã thực hiện 13 cuộc họp. Các Thành viên HĐQT tham dự, cho ý kiến đầy đủ tất cả các cuộc họp.

HĐQT đã thông qua 18 Nghị Quyết nhằm giám sát việc thực hiện Nghị Quyết và Hoạt động kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cũng như các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT như sau:

Số	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung chính
1	03012025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Ký kết và thực hiện các HĐ, giao dịch với công ty liên kết, người có liên quan 2025
2	06012025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Thông qua Quy chế tài chính, nội dung phân quyền của HĐQT, các hội đồng/tiểu ban trực thuộc HĐQT, TGD, Phó Tổng GD, giám đốc khối và các trưởng bộ phận liên quan các hoạt động công ty
3	07012025/NQ-HĐQT	07/01/2025	Thông qua tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
4	26022025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐTN 2025
5	26022025-02/ NQ-HĐQT	26/02/2025	Thông qua ngân sách cho chi phí vận hành hàng năm, đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng và chuyển đổi số cho năm 2025

Số	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung chính
6	18042025-01/NQ-HĐQT	18/04/2025	Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 06022025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/02/2025
7	18042025-02/NQ-HĐQT	18/04/2025	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ
8	05052025/NQ-HĐQT	05/05/2025	Thông qua chỉ định bà Nguyễn Thanh Thảo – Người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc của Công ty là Người đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản đối với các tài khoản của Công ty mở tại các Ngân hàng/Tổ chức tín dụng
9	03062025/NQ-HĐQT	03/06/2025	Góp vốn, mua cổ phần để thành lập Công ty Cổ phần CASSA
10	03062025-01/NQ-HĐQT	03/06/2025	Nội dung chi tiết về Phương án phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ
11	07072025-01/NQ-HĐQT	7/7/2025	Chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán cho năm tài chính 2025
12	07072025-02/NQ-HĐQT	7/7/2025	Xóa tài sản thuế thu nhập hoãn lại khỏi sổ sách kế toán của công ty
13	11092025/NQ-HĐQT	11/9/2025	Phát hành riêng lẻ Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo
14	06102025/NQ-HĐQT	6/10/2025	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024
15	10112025/NQ-HĐQT	10/11/2025	Kết quả thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt và Phân phối số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sau khi cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm

Số	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung chính
16	17112025/NQ-HĐQT	17/11/2025	Kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua, tăng vốn điều lệ, cập nhật địa chỉ và sửa đổi điều lệ
17	17112025-02/NQ-HĐQT	17/11/2025	Phương án chi tiết phân bổ số tiền 73.983.950.000 đồng thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ
18	12122025/NQ-HĐQT	12/12/2025	Bổ sung một số nội dung tại phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 đã được thông qua tại Điều 1 Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06102025/NQ-HĐQT ngày 06/10/2025

### 3. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

Các thành viên độc lập đã trao đổi cùng bộ phận Quản trị rủi ro, Kiểm soát nội bộ để nắm bắt tình hình thực tế về công tác quản trị rủi ro, tuân thủ tại Công ty.

Các thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, cho ý kiến biểu quyết và khuyến nghị về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty, các đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh của Công ty.

#### Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã đảm bảo số lượng cuộc họp HĐQT được triệu tập và thành viên đáp ứng yêu cầu về tính hợp pháp và hiệu quả của cuộc họp, xác định vai trò của từng thành viên HĐQT, giữa thành viên độc lập và thành viên điều hành của HĐQT
- HĐQT thông qua các Nghị quyết phù hợp với tầm nhìn, sứ mệnh của Công ty và chiến lược kinh doanh trong từng giai đoạn, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT, thường xuyên rà soát các chính sách, quy định của Công ty và kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình hoặc yêu cầu mới.
- HĐQT đưa ra định hướng, chỉ đạo và giám sát thường xuyên đối với hoạt động của Ban điều hành cũng như các bộ phận hỗ trợ Ban điều hành, bảo đảm điều hành phù hợp với các quy định và chính sách của Công ty.
- Hoạt động của HĐQT năm 2025 tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị và thông lệ quản trị công ty.

### 4. Hoạt động của Hội đồng đầu tư – Tiểu ban trực thuộc HĐQT

HĐQT đã thành lập Hội đồng đầu tư (HĐĐT) với chức năng quyết định các vấn đề đầu tư, kinh doanh, quản lý và sử dụng tài sản của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hoạt động của HĐĐT trong năm 2025 đã ghi nhận nhiều đóng góp tích cực, hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hoạt động của HĐĐT trong năm 2025:

- Rà soát và cập nhật định hướng chiến lược đầu tư;
- Phát triển và cập nhật các tiêu chí đầu tư;
- Quyết định vốn đầu tư & phân bổ nguồn vốn đầu tư;
- Quyết định và chịu trách nhiệm trước HĐQT về các khoản đầu tư, thanh lý các khoản đầu tư theo hạn mức hiện hành;
- Tham mưu cho ĐHCĐ, HĐQT đối với các khoản đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHCĐ, HĐQT.

**5. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do TVS nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

Các giao dịch này đã được Công ty công bố trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 lập ngày 30/01/2026. Nội dung các giao dịch chủ yếu về cung cấp dịch vụ chứng khoán, giao dịch mua bán chứng khoán, môi giới chứng khoán, cổ tức được chia. Các giao dịch đã được công bố và chấp thuận đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

**6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT**

Năm 2025, ĐHCĐ đã thông qua thù lao cho HĐQT tối đa là 2,5 tỷ đồng, thực chi là 700 triệu đồng, với chi tiết thù lao của từng thành viên HĐQT được công bố tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

**7. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty**

HĐQT đã kết hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, thông qua chức năng kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro, để nắm rõ tình hình hoạt động của công ty, từ đó có những tư vấn và giám sát thiết thực hỗ trợ Ban Điều hành hoàn thành tốt các kế hoạch đề ra. Căn cứ theo Điều lệ, Quy chế, Quy định, Nghị quyết, phân công phân nhiệm đã ban hành, HĐQT giao quyền cho Ban Điều hành quyết định công việc kinh doanh hàng ngày đồng thời tổ chức thực hiện các quyết định, kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao cho.

Trong bối cảnh thị trường kinh tế trong nước và quốc tế có nhiều biến động và thách thức, Lợi nhuận trước thuế và sau thuế năm 2025 đạt được 353 tỷ và 287 tỷ đồng, tăng 3% và 2% so với năm 2024. Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong bối cảnh thị trường nhiều biến động. Lợi nhuận sau thuế hoàn thành 85% kế hoạch năm 2025.

Trong năm 2025, bên cạnh những nỗ lực để hoàn thành mục tiêu doanh thu và lợi nhuận, BĐH đã tập trung xây dựng và phát triển tổ chức thông qua các việc (1) tuyển dụng và đào tạo, (2) xây dựng

và chuẩn hóa các quy chế, quy trình hoạt động, tăng cường công tác quản trị rủi ro và (3) thực hiện chiến lược chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

BĐH đã thực hiện đúng trách nhiệm của mình trong khuôn khổ pháp lý của luật Chứng khoán và luật Doanh nghiệp cũng như trong khuôn khổ Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

## 8. Các kế hoạch và định hướng kinh doanh năm 2026

Năm 2026, TVS định hướng chuyển mình và tăng tốc thông qua xây dựng nền tảng tài chính toàn diện và minh bạch, linh hoạt kết nối các cơ hội đầu tư với các nhà đầu tư trong và ngoài nước để tạo các cơ hội đầu tư hấp dẫn. Dựa trên nền tảng tài sản vững mạnh, hệ sinh thái đa dạng cùng hiểu biết sâu sắc về thị trường, chúng tôi sẽ tập trung đẩy mạnh các mảng kinh doanh cốt lõi của mình là Quản lý Tài sản, Ngân hàng đầu tư, Đầu tư tự doanh (cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu chưa niêm yết và tài sản đầu tư có thu nhập cố định).

Trong 3 năm tới, TVS sẽ tập trung nâng cao năng lực và kỹ năng cho đội ngũ nhân sự, hoàn thiện, tối ưu quy trình nghiệp vụ và phát triển công nghệ thông tin để hỗ trợ tối đa nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và công tác quản trị rủi ro; qua đó nâng cao lợi thế cạnh tranh và đem lại giá trị tăng trưởng bền vững cho cổ đông. TVS đặt ra mục tiêu tăng trưởng tốt với ROE trung bình 12% hàng năm, với đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2026 có lợi nhuận sau thuế đạt 340 tỷ đồng.

Các kế hoạch và định hướng này sẽ được Tổng Giám đốc cụ thể hóa trong phần trình bày về kế hoạch kinh doanh 2026.

## 9. Chính sách cổ tức

Chính sách cổ tức được HĐQT xem xét dựa vào tình hình kinh doanh hàng năm. Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận năm 2026 ước tính như trên, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chính sách tạm ứng cổ tức năm 2026 bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu với tổng tỷ lệ không quá 10%/vốn điều lệ.

Thay mặt HĐQT, Tôi xin cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của các Quý cổ đông, đối tác, khách hàng và toàn thể nhân viên đối với TVS trong thời gian qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**



**REPORT ON THE OPERATIONS OF BOARD OF DIRECTORS IN 2025**  
(AT THE 2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING)

Board of Directors (“BOD”) reports to Annual General Meeting of Shareholders (AGM) in 2026 on operation of BOD in 2025 & 2026 plan with below details.

**1. General information**

In 2025, the Company's BOD has 7 members, including 2 independent members. The BOD were selected deliberately among those who had tremendous experiences, relevant qualifications and knowledge about governance, law, finance, securities and investment, with the BOD structure in compliance with the laws and regulations and ensuring the independence and objectivity of the BOD’s governance.

The independent members of the BOD actively participated in monitoring the activities of the Executive Board of Management to ensure compliance with regulations on corporate governance.

**2. Meetings and resolutions of the Board of Directors (“BOD”) in 2025**

The TVS Board of Directors conducted 13 meetings in 2025. All members of the BOD attended and gave their opinions at these meetings.

Through these meetings, the BOD approved 18 resolutions to supervise the implementation of the Resolutions and business plan approved by the AGM and other contents under the BOD’s competence, including:

No	Resolution No/ Decision	Date	Contents
1	03012025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Approving signing and executing agreements, transactions with affiliated companies & related persons in 2025
2	06012025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Approving Corporate financial regulations; authority matrix for BOD, committees under BOD, CEO, Deputy CEOs, Directors and Department heads related to Company's activities
3	07012025/NQ-HĐQT	07/01/2025	Approving materials for obtaining shareholders' votes by written ballots
4	26022025/NQ-HĐQT	26/02/2025	The record date to attend the AGM 2025
5	26022025-02/ NQ-HĐQT	26/02/2025	Approving the budget for annual operation costs, upgrading and developing infrastructure and digital transformation in 2025
6	18042025-01/NQ-HĐQT	18/04/2025	Approving the detailed plan for the rights issue to existing shareholders to increase

No	Resolution No/ Decision	Date	Contents
			charter capital, according to the Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 06022025/NQ-DHDCD dated February 06, 2025
7	18042025-02/NQ-HĐQT	18/04/2025	Approving the registration dossier for the rights issue to existing shareholders to increase charter capital
8	05052025/NQ-HĐQT	05/05/2025	Approving the appointment for Ms. Nguyen Thanh Thao – Legal representative, CEO to be the Legal representative of the Account holder for the Company’s accounts opened at Banks/Credit Institutions
9	03062025/NQ-HĐQT	03/06/2025	The capital contribution and purchase of shares to establish CASSA JSC
10	03062025-01/NQ-HĐQT	03/06/2025	The detailed plan of using the proceeds from the rights issue to existing shareholders to increase charter capital
11	07072025-01/NQ-HĐQT	7/7/2025	Selecting and executing the contract with an audit firm for Company’s fiscal year 2025
12	07072025-02/NQ-HĐQT	7/7/2025	Writing off deferred tax assets from the Company’s accounting records
13	11092025/NQ-HĐQT	11/9/2025	Private placement of non-convertible, non-warranted, unsecured bonds
14	06102025/NQ-HĐQT	6/10/2025	The execution plan for 2024 stock dividend
15	10112025/NQ-HĐQT	10/11/2025	The results of increasing the charter capital of Thien Viet Securities Joint Stock Company & allocating the remaining shares that were not fully distributed after existing shareholders exercised their rights
16	17112025/NQ-HĐQT	17/11/2025	The results of shares offering for existing shareholders with subscription rights, charter capital increase, update of registered address and amendment of the Charter
17	17112025-02/NQ-HĐQT	17/11/2025	Detailed plan to allocate the proceeds of 73,983,950,000 VND from the offer of shares to existing shareholders by the method of exercising the right to purchase to increase charter capital

No	Resolution No/ Decision	Date	Contents
18	12122025/NQ-HĐQT	12/12/2025	Supplementation of certain contents in the 2024 dividend stock issuance plan as approved under the Board of Directors' Resolution No. 06102025/NQ-BOD dated 06 October 2025

### 3. Operations of Non-executive Independent Board Members & assessment of BOD's activities

Independent members worked with the Risk management & Internal control department to get a view of risk management and compliance at the Company.

Independent members fully attended all meetings, providing their votes and recommendations on matters related to the Company's operations, as well as proposals for the Company's strategic direction and business plans.

#### Assessment of BOD's performance:

- The BOD ensured that the number of meetings convened BOD meetings and members satisfied the requirements of the meetings being legal and efficient, determined the role of each BOD member, between independent members and executive members of the BOD.
- The BOD approved the Resolutions in line with the Company's vision, mission and strategy, monitored the implementation of the AGM and BOD resolutions, regularly reviewed the Company's policies and regulations and promptly proposed amendments to align with new requirements.
- The BOD provided directions and regularly supervised activities of the Board of Management as well as Heads of Divisions to ensure the operation complies with company regulations and policies.
- The activities of the BOD in 2025 complied with the law, the Charter, the Governance regulations and the corporate governance practices.

### 4. Operation of the Investment Committee – Sub-committee under the BOD

BOD established the Investment Committee (IC) with the function of making decisions related to investment, business operations, management, and utilization of the Company's assets within the jurisdiction of the BOD. The operation of IC in 2025 recorded a positive contribution, which aims to support the Company's operation.

Activities of the IC in 2025:

- Review and update investment strategy orientations;
- Develop and update investment criterias;
- Decide on investment capital and allocate investment resources;
- Decide on and take responsibility before the Board of Directors for investments and the divestment of investments within the current authorized limits;

- Advise the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors on investments under the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders.

**5. Reports on transactions between the Company, its subsidiaries, other companies that are controlled over 50% of the Charter capital by the Company with members of the BOD and related persons of those members; transactions between the Company with other companies in which a member of the BOD is the founder or manager within the last three years prior to the date of the transaction.**

Those transactions were disclosed by the Company in the Report on Corporate Governance 2025, dated January 30, 2026. The transactions mainly involve providing securities services, trading securities, securities brokerage and dividend. The transactions have been disclosed and fully approved in accordance with the Company's Charter.

**6. Remuneration, operation fund and other benefits of the BOD and each member of the BOD**

In 2025, the GMS approved the remuneration for the BOD was maximum of VND 2.5 billion, and the actual is VND 700 million, remuneration of each BOD member was disclosed at the Audited Financial Statements in 2025.

**7. The Board of Directors' assessment of the Management's activities**

The BOD worked closely with the Supervisory Board using internal control & risk management functions to understand the company's operational situation, thereby providing practical advice to support the Board of Management to complete the assigned plans. Pursuant to the issued Charter, rules, regulations, and assignment of duties, the BOD authorized the Board of Management to make daily business decisions on day-to-day business operations and to organize the implementation of decisions, business plans, and operational directions as approved by the General Meeting of Shareholders and the BOD.

In the context of volatile and challenging domestic and international markets, Profit Before Tax (PBT) and Profit After Tax (PAT) for 2025 reached VND 353 billion and VND 287 billion, representing increases of 3% and 2% respectively compared to 2024. The Company maintained stable business results despite market fluctuations, with Profit After Tax achieving 85% of the 2025 target

In 2025, alongside efforts to achieve revenue and profit targets, the BOM focused on building and developing the organization through (1) recruitment and training, (2) establishing and standardizing regulations and operational procedures, enhancing risk management, and (3) implementing a digital transformation strategy within the company.

The BOM fulfilled their responsibilities within the legal framework of securities laws, business laws, as well as within the company's Charter and Resolutions of the Shareholders' Meeting.

**8. Business plans and orientation in 2026**

For the year 2026, TVS aims to transform and accelerate by building a comprehensive and transparent financial platform, flexibly connecting investment opportunities with both domestic and international investors to create attractive investment opportunities. Given our strong asset base, diverse ecosystem, and deep market insights, we will further expand our core business activities



such as Asset Management, Investment Banking, Principal Investment (listed/ unlisted stocks, Fixed Income).

In the next three years, TVS will focus on enhancing our staff's capabilities and skills, refining and optimizing operational processes, and advancing information technology to provide maximum support in improving operational efficiency and risk management. Through these efforts, TVS aims to strengthen its competitive advantage and deliver sustainable growth value to shareholders. TVS has set a solid growth target with an average ROE of 12% per year, and has proposed a 2026 business plan with a projected after-tax profit of VND 340 billion.

These plans and orientations will be detailed by the CEO in the presentation of the business plan for 2026.

## 9. Dividend Policy

The dividend policy is reviewed by the Board of Directors based on the TVS's annual business performance. With 2026 profit plan, the Board of Directors submits for approval by the General Meeting of Shareholders an interim dividend distribution for 2026 in cash and/or shares, with a total rate not exceeding 10% of the charter capital.

On behalf of the Board of Directors, I would like to express my sincere gratitude for the trust and support from our valued shareholders, partners, customers, and all employees towards TVS over the past time.

**FOR AND ON BEHALF OF BOD  
CHAIRMAN  
(Signed & sealed)  
NGUYEN TRUNG HA**



## BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP NĂM 2025

(*Trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026*)

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập được quy định tại khoản 80 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, Tôi, thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (“TVS” hoặc “Công Ty”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động giám sát Công ty trong năm tài chính 2025 như sau:

### 1. Về tổ chức & hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

#### 1.1 Tổ chức của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT của Công ty gồm 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập, cụ thể:

STT	Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2024-2028	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Trung Hà	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Terence Ting	Phó chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)
3	Bà Nguyễn Thanh Thảo	Thành viên HĐQT
4	Bà Bùi Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT
5	Ông Ngô Nhật Minh	Thành viên HĐQT
6	Ông Trần Vinh Quang	Thành viên HĐQT
7	Ông Huỳnh Minh Việt	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)

Như vậy, với cơ cấu Hội đồng quản trị có 7 thành viên, trong đó có 2 thành viên HĐQT độc lập, đã đáp ứng về cơ cấu tổ chức, số lượng và tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo Điều 137 và Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020.

#### 1.2 Hoạt động của HĐQT năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 13 cuộc họp và ban hành 18 nghị quyết liên quan đến các vấn đề quan trọng trong hoạt động quản trị và kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp được tổ chức theo đúng quy định về trình tự và thủ tục, đảm bảo các thành viên HĐQT được cung cấp đầy đủ tài liệu trước cuộc họp để nghiên cứu và thảo luận.

Thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, nghiên cứu các tài liệu liên quan đến tình hình đầu tư và hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời đóng góp ý kiến độc lập đối với các nội dung trình HĐQT.

HĐQT đã xem xét và thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động đầu tư và quản lý nguồn vốn, bao gồm các quyết định về chiến lược đầu tư, phân bổ nguồn vốn, quản lý danh mục đầu tư, cũng như các phương án huy động vốn và triển khai các cơ hội đầu tư phù hợp với định hướng

phát triển của Công ty. Các nội dung này được thảo luận và xem xét trên cơ sở thận trọng, đảm bảo cân đối giữa mục tiêu tăng trưởng và yêu cầu kiểm soát rủi ro.

## 2. Về việc giám sát hoạt động của Ban Điều hành Công ty

Trong năm 2025, Ban Điều hành đã triển khai các hoạt động quản lý danh mục đầu tư và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo định hướng, nghị quyết của HĐQT và quyết định của Hội đồng đầu tư.

Ban Điều hành đã chủ động điều chỉnh danh mục đầu tư phù hợp với diễn biến của thị trường, đồng thời tăng cường công tác quản trị rủi ro đối với các khoản đầu tư. Bên cạnh đó, Ban Điều hành cũng đã triển khai và theo dõi hiệu quả các khoản đầu tư chiến lược và các khoản đầu tư dài hạn, qua đó góp phần đa dạng hóa danh mục đầu tư và tạo nền tảng cho sự tăng trưởng bền vững của Công ty.

Kết quả, trong năm 2025 Công ty vẫn duy trì được kết quả kinh doanh ổn định với lợi nhuận sau thuế đạt 287 tỷ đồng, cho thấy hiệu quả trong việc quản lý danh mục đầu tư và điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành.

Nhìn chung, Ban Điều hành đã thực hiện tốt vai trò điều hành hoạt động đầu tư và quản lý nguồn lực của Công ty, đồng thời đảm bảo sự cân đối giữa mục tiêu tăng trưởng và yêu cầu kiểm soát rủi ro trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động.

## 3. Giám sát hoạt động đầu tư

Trong năm, Công ty đã thực hiện giải ngân 08 khoản đầu tư vốn cổ phần tư nhân, đồng thời triển khai phân bổ vốn đầu năm và thực hiện rà soát, đánh giá lại định kỳ 6 tháng nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

Với vai trò Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, việc giám sát hoạt động đầu tư của Công ty được thực hiện nhằm đảm bảo các quyết định đầu tư phù hợp với chiến lược và chính sách đầu tư đã được Hội đồng quản trị và Hội đồng Đầu tư phê duyệt, đồng thời tuân thủ các nguyên tắc quản trị rủi ro và quy định pháp luật. Công tác giám sát này được triển khai thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ của Ban Điều hành và các nội dung thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Hội đồng Đầu tư.

Nhìn chung trong năm 2025, các quyết định đầu tư đã được phê duyệt đúng theo phân cấp, phân quyền của Công ty; hoạt động đầu tư và quản lý danh mục được triển khai nhất quán với chiến lược đầu tư đã được phê duyệt, đồng thời tuân thủ đầy đủ các chính sách nội bộ và quy định pháp luật có liên quan.

Trong thời gian tới, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ tiếp tục thực hiện đầy đủ chức năng giám sát độc lập để góp phần tăng cường tính minh bạch trong quản trị, hiệu quả trong đầu tư và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy định nội bộ; từ đó, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Terence Ting

**REPORT OF THE INDEPENDENT MEMBER OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025***(Presented to the Annual General Meeting of Shareholders 2026)*

Pursuant to Decree No. 245/2025/ND-CP, I, as an Independent Member of the Board of Directors of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“TVS” or the “Company”), hereby report to the General Meeting of Shareholders on the Company’s supervision activities for the financial year 2025, as follow:

**1. Organization and activities of the Board of Directors in 2025*****1.1 Organization of the Board of Directors***

In 2025, the Company’s Board of Directors comprised 07 members, including 02 independent members, as detailed below:

No.	Member of the BOD (Term 2024–2028)	Position
1	Mr. Nguyen Trung Ha	Chairman of the Board of Directors
2	Mr. Terence Ting	Vice Chairman of the Board of Directors (Independent Member)
3	Ms. Nguyen Thanh Thao	Member of the Board of Directors
4	Ms. Bui Thi Kim Oanh	Member of the Board of Directors
5	Mr. Ngo Nhat Minh	Member of the Board of Directors
6	Mr. Tran Vinh Quang	Member of the Board of Directors
7	Mr. Huynh Minh Viet	Member of the Board of Directors (Independent Member)

Accordingly, the current composition of TVS’s Board of Directors, comprising seven members, including two independent members, is in compliance with the requirements on organizational structure, the number and proportion of independent directors under Articles 137 and 155 of the Law on Enterprises 2020.

***1.2 Activities of the Board of Directors in 2025***

In 2025, the Board of Directors held 13 meetings and issued 18 resolutions concerning key matters in the Company’s governance and business operations.

All meetings were conducted in accordance with prescribed procedures, ensuring that Board members were provided with adequate materials in advance for review and discussion.

Independent members of the Board of Directors attended all meetings, reviewed materials related to the Company’s investment and business activities and provided independent opinions on matters submitted to the Board.

The Board of Directors reviewed and approved various significant matters relating to investment activities and capital management, including decisions on investment strategy, capital allocation, portfolio management, as well as fundraising plans and the execution of investment opportunities aligned with the Company’s development orientation. These matters were discussed and considered

prudently, ensuring an appropriate balance between growth objectives and risk management requirements.

## 2. Oversight of the Management's activities

In 2025, the Management implemented portfolio management activities and operated the Company's business in line with the direction, resolutions of the Board of Directors, and decisions of the Investment Committee.

The Management proactively adjusted the investment portfolio in response to market developments, while strengthening risk management for investment positions. In addition, the Management implemented and monitored the performance of strategic and long-term investments, thereby contributing to portfolio diversification and establishing a foundation for the Company's sustainable growth.

As a result, in 2025, the Company maintained stable business performance, with profit after tax reaching VND 287 billion, reflecting the effectiveness of the Management's portfolio management and operational execution.

Overall, the Management effectively fulfilled its role in overseeing investment activities and managing the Company's resources, while maintaining an appropriate balance between growth objectives and risk management requirements amid a volatile market environment.

## 3. Oversight of investment activities

During the year, the Company disbursed 08 private equity investments, while also implementing capital allocation at the beginning of the year and conducting semi-annual reviews and reassessments to optimize capital efficiency.

In the capacity of an Independent Member of the Board of Directors, I oversee the Company's investment activities to ensure that investment decisions are aligned with the strategies and investment policies approved by the Board of Directors and the Investment Committee, while complying with risk management principles and applicable laws and regulations. This oversight is carried out through the review of periodic reports from the Management and discussions at meetings of the Board of Directors and the Investment Committee.

In 2025, investment decisions were approved in accordance with the Company's delegation of authority, and investment and portfolio management activities were implemented in line with the approved investment strategy and complying with investment policies, internal regulations, and relevant legal requirements.

In the coming period, the Independent Member of the Board of Directors will continue to fully perform the independent oversight function, thereby enhancing transparency in governance, improving investment effectiveness, and ensuring compliance with applicable laws, the Company's Charter, and internal regulations; thereby safeguarding the legitimate rights and interests of shareholders.

**THE INDEPENDENT MEMBER  
OF THE BOARD OF DIRECTORS**



**TERENCE TING**

## BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP NĂM 2025

(Trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập được quy định tại khoản 80 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, Tôi, thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (“TVS” hoặc “Công Ty”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động giám sát Công ty trong năm tài chính 2025 như sau:

### 1. Về tổ chức & hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

#### 1.1 Tổ chức của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT của Công ty gồm 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập, cụ thể:

STT	Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2024-2028	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Trung Hà	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Terence Ting	Phó chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)
3	Bà Nguyễn Thanh Thảo	Thành viên HĐQT
4	Bà Bùi Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT
5	Ông Ngô Nhật Minh	Thành viên HĐQT
6	Ông Trần Vinh Quang	Thành viên HĐQT
7	Ông Huỳnh Minh Việt	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)

Như vậy, với cơ cấu Hội đồng quản trị hiện tại có 7 thành viên, trong đó có 2 thành viên HĐQT độc lập, đã đáp ứng theo tiêu chí về cơ cấu tổ chức, số lượng và tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo Điều 137 và Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020.

#### 1.2 Hoạt động của HĐQT năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 13 cuộc họp và ban hành 18 nghị quyết liên quan đến các vấn đề quan trọng trong hoạt động quản trị và kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp được tổ chức theo đúng quy định về trình tự và thủ tục, đảm bảo các thành viên HĐQT được cung cấp đầy đủ tài liệu trước cuộc họp để nghiên cứu và thảo luận.

Với vai trò Thành viên Hội đồng quản trị độc lập giám sát công tác quản trị doanh nghiệp của Công ty, dựa theo đánh giá trên cơ sở khách quan, tập trung vào tính minh bạch, sự phân định rõ ràng về chức năng, quyền hạn và hiệu quả của cơ chế giám sát. HĐQT đã duy trì khuôn khổ quản trị phù hợp, hỗ trợ việc kiểm soát hoạt động điều hành và hạn chế xung đột lợi ích, công tác quản trị được

thực hiện theo hướng tiệm cận các thông lệ tốt, đảm bảo nguyên tắc minh bạch, trách nhiệm giải trình và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

## **2. Về việc giám sát hoạt động của Ban Điều hành Công ty**

Trong năm 2025, Ban Điều hành đã triển khai hoạt động điều hành phù hợp với định hướng và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, thể hiện sự tuân thủ và tính nhất quán trong khuôn khổ quản trị doanh nghiệp. Các hoạt động điều hành được thực hiện trên cơ sở phân định rõ trách nhiệm, tăng cường phối hợp giữa các bộ phận và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật cũng như quy định nội bộ của Công ty. Đồng thời, Ban Điều hành đã chú trọng củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, góp phần nâng cao hiệu quả vận hành và tính minh bạch trong hoạt động.

Trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, Công ty vẫn duy trì được kết quả hoạt động ổn định với lợi nhuận sau thuế đạt 287 tỷ đồng, qua đó phản ánh năng lực tổ chức thực thi và hiệu quả của Ban Điều hành. Kết quả này đồng thời cho thấy cơ chế giám sát và phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban Điều hành được vận hành hiệu quả, góp phần củng cố nền tảng quản trị và đảm bảo các yêu cầu theo quy định pháp luật.

## **3. Giám sát quản trị doanh nghiệp**

Với vai trò Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, công tác quản trị doanh nghiệp của Công ty được giám sát trong tổng thể khung kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, bao gồm sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát. Việc giám sát tập trung vào việc đảm bảo sự phân định rõ ràng về phân quyền, phân hạn, tăng cường cơ chế kiểm tra, giám sát chéo, nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong toàn hệ thống quản trị; đồng thời triển khai các kế hoạch hành động, giải pháp nhằm hạn chế rủi ro và đảm bảo hệ thống vận hành hiệu quả.

Công tác này được thực hiện thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ, đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, cũng như trao đổi, thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong năm 2025, khung quản trị doanh nghiệp tiếp tục được duy trì và vận hành hiệu quả, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và quy định nội bộ, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả giám sát và củng cố nền tảng quản trị bền vững của Công ty.

Trong thời gian tới, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ tiếp tục thực hiện đầy đủ chức năng giám sát độc lập, góp phần tăng cường tính minh bạch trong quản trị, đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

**THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP**

**Huỳnh Minh Việt**

## REPORT OF THE INDEPENDENT MEMBER OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025

*(Presented to the Annual General Meeting of Shareholders 2026)*

Pursuant to Decree No. 245/2025/ND-CP, I, as an Independent Member of the Board of Directors of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“TVS” or the “Company”), hereby report to the General Meeting of Shareholders on the Company’s supervision activities for the financial year 2025, as follow:

### 1. Organization and activities of the Board of Directors in 2025

#### *1.1 Organization of the Board of Directors*

In 2025, the Company’s Board of Directors comprised 07 members, including 02 independent members, as detailed below:

No.	Member of the BOD (Term 2024–2028)	Position
1	Mr. Nguyen Trung Ha	Chairman of the Board of Directors
2	Mr. Terence Ting	Vice Chairman of the Board of Directors (Independent Member)
3	Ms. Nguyen Thanh Thao	Member of the Board of Directors
4	Ms. Bui Thi Kim Oanh	Member of the Board of Directors
5	Mr. Ngo Nhat Minh	Member of the Board of Directors
6	Mr. Tran Vinh Quang	Member of the Board of Directors
7	Mr. Huynh Minh Viet	Member of the Board of Directors (Independent Member)

Accordingly, the current composition of TVS’s Board of Directors, comprising seven members, including two independent members, is in compliance with the requirements on organizational structure, the number and proportion of independent directors under Articles 137 and 155 of the Law on Enterprises 2020.

#### *1.2 Activities of the Board of Directors in 2025*

In 2025, the Board of Directors held 13 meetings and issued 18 resolutions concerning key matters in the Company’s governance and business operations.

All meetings were conducted in accordance with prescribed procedures, ensuring that Board members were provided with adequate materials in advance for review and discussion.

In my capacity as an Independent Member of the Board of Directors overseeing the Company’s corporate governance, the assessment is conducted on an objective basis, with a focus on transparency, clear delineation of roles and responsibilities, and the effectiveness of oversight mechanisms. The Board of Directors has maintained an appropriate governance framework that supports effective control over management activities and mitigates potential conflicts of interest. Corporate governance practices have been implemented in alignment with leading practices, ensuring the principles of transparency, accountability, and the protection of shareholders’ legitimate interests.

## 2. Oversight of the Management's activities

In 2025, the Management conducted its operations in alignment with the strategic direction and resolutions of the Board of Directors, demonstrating strong compliance and consistency within the corporate governance framework. Management activities were carried out with clearly defined responsibilities, enhanced cross-functional coordination, and adherence to applicable laws as well as the Company's internal regulations. At the same time, the Management strengthened the internal control and risk management systems, contributing to improved operational efficiency and greater transparency.

Despite a volatile market environment, the Company maintained stable performance, with profit after tax reaching VND 287 billion, reflecting the Management's execution capability and operational effectiveness. This performance also indicates that the oversight and coordination mechanisms between the Board of Directors and the Management have been functioning effectively, thereby reinforcing the Company's governance foundation and ensuring compliance with regulatory requirements.

## 3. Oversight of corporate governance

In the capacity of an Independent Member of the Board of Directors, the Company's corporate governance is overseen within the overall internal control and risk management framework, including coordination among the Board of Directors, the Management, and the Supervisory Board. The oversight focuses on ensuring clear delineation of authority and responsibilities, strengthening control mechanisms and cross-monitoring, enhancing transparency and accountability across the governance system, and implementing action plans and solutions to mitigate risks and ensure effective operations.

This oversight is carried out through the review of periodic reports, assessment of the internal control and risk management systems, as well as discussions at meetings of the Board of Directors. In 2025, the corporate governance framework continued to be effectively maintained and operated in compliance with applicable laws and internal regulations, thereby enhancing oversight effectiveness and reinforcing the Company's sustainable governance foundation.

In the coming period, the Independent Member of the Board of Directors will continue to fully perform the independent oversight function, thereby enhancing transparency in governance, improving investment effectiveness, and ensuring compliance with applicable laws, the Company's Charter, and internal regulations; thereby safeguarding the legitimate rights and interests of shareholders.

**THE INDEPENDENT MEMBER  
OF THE BOARD OF DIRECTORS**



**HUYNH MINH VIET**

## BÁO CÁO TÓM TẮT CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

### Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Thay mặt Ban điều hành Cty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (TVS), tôi xin báo cáo tới Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 các hoạt động của Ban điều hành Công ty và kết quả kinh doanh của TVS trong năm 2025.

#### **I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2025**

##### **I. Tình hình kinh tế**

Năm 2025, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu biến động mạnh, Việt Nam vẫn duy trì được đà tăng trưởng tích cực, tiếp tục khẳng định nền tảng vĩ mô ổn định và khả năng chống chịu tốt trước các yếu tố bất định bên ngoài.

Nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, Chính phủ tiếp tục duy trì chính sách tài khóa mở rộng với quy mô giải ngân đầu tư công ở mức cao kỷ lục, trong khi chính sách tiền tệ được điều hành theo hướng linh hoạt và hỗ trợ, duy trì mặt bằng lãi suất thấp trong phần lớn thời gian của năm và thúc đẩy tăng trưởng tín dụng. Tuy nhiên, áp lực tỷ giá gia tăng, với USD/VND tăng mạnh so với cuối năm 2024, đã phần nào thu hẹp dư địa điều hành chính sách tiền tệ nới lỏng.

GDP năm 2025 tăng trưởng 8,02% so với cùng kỳ, thuộc nhóm cao nhất trong giai đoạn 2011–2025. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ (i) sự phục hồi của thị trường bất động sản và gia tăng đầu tư công, (ii) tăng trưởng mạnh của ngành công nghiệp chế biến chế tạo (+9,97% YoY) nhờ xu hướng đầu tư công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực AI, và (iii) sự bùng nổ của ngành du lịch với lượng khách quốc tế đạt mức kỷ lục.

Hoạt động xuất nhập khẩu ghi nhận tăng trưởng tích cực với kim ngạch xuất khẩu đạt 475 tỷ USD (+17% YoY), dẫn dắt bởi khu vực FDI (+26,4% YoY), trong khi khu vực kinh tế trong nước suy giảm (-6,1% YoY) lần đầu kể từ giai đoạn dịch Covid-19. Động lực tăng trưởng đến từ nhóm máy tính và thiết bị điện tử, trong khi các ngành truyền thống như dệt may, giày dép và gỗ chịu áp lực từ chính sách thuế và cạnh tranh toàn cầu.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục duy trì ổn định, với vốn đăng ký đạt 38,4 tỷ USD (+0,5% YoY) và vốn thực hiện đạt 27,6 tỷ USD (+9% YoY). Dù dòng vốn đăng ký có dấu hiệu biến động giữa các giai đoạn trong năm do yếu tố bất định từ môi trường quốc tế, Việt Nam vẫn giữ được sức hút nhờ nền tảng ổn định, lợi thế về chi phí và các chính sách hỗ trợ đầu tư.

Lĩnh vực bán lẻ và dịch vụ tăng trưởng 9,3% so với cùng kỳ, tương đương năm trước nhưng vẫn chưa phục hồi hoàn toàn về mức trước đại dịch, phản ánh tâm lý tiêu dùng còn thận trọng. Trong khi đó, ngành dịch vụ, đặc biệt là du lịch, ghi nhận tăng trưởng mạnh với lượng khách quốc tế đạt 21,2 triệu lượt (+20,4% YoY), đóng góp tích cực vào tổng cầu.

Lạm phát được kiểm soát ở mức 3,3%, tương đương bình quân các năm gần đây và nằm trong mục tiêu điều hành. Áp lực lạm phát chủ yếu đến từ nhóm Nhà ở & Vật liệu xây dựng và Thực phẩm, trong khi giá năng lượng giảm góp phần kiềm chế CPI chung.

Bước sang năm 2026, nền kinh tế Việt Nam được kỳ vọng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng nhờ chính sách hỗ trợ và động lực từ đầu tư và tiêu dùng. Tuy nhiên, các rủi ro bên ngoài như biến động thương mại, chính sách thuế quan và điều kiện tài chính toàn cầu vẫn cần được theo dõi chặt chẽ để đảm bảo ổn định vĩ mô.



## 2. Thị trường chứng khoán

VN-Index ghi nhận diễn biến tích cực trong năm 2025, với xu hướng tăng chủ đạo xuyên suốt năm dù có những nhịp điều chỉnh ngắn hạn. Trong giai đoạn đầu năm, thị trường duy trì đà tăng ổn định nhờ kỳ vọng vào chính sách hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và môi trường lãi suất thấp. Tuy nhiên, vào tháng 4, thị trường trải qua một nhịp điều chỉnh đáng kể do tác động từ thông tin Mỹ áp thuế đối ứng ở mức cao đối với hàng hóa Việt Nam, khiến tâm lý nhà đầu tư thận trọng hơn.

Sau giai đoạn điều chỉnh, thị trường nhanh chóng phục hồi khi các yếu tố bất định được tháo gỡ, đặc biệt sau khi chính sách thuế được hoãn thực hiện. Đà tăng của thị trường được củng cố bởi các yếu tố vĩ mô thuận lợi, bao gồm định hướng duy trì tăng trưởng kinh tế cao của Chính phủ, chính sách tiền tệ nới lỏng với tăng trưởng tín dụng mạnh, cùng với việc môi trường lãi suất toàn cầu hạ nhiệt vào cuối năm, giúp giảm áp lực lên tỷ giá và tạo dư địa cho điều hành chính sách trong nước.

Bên cạnh đó, việc Việt Nam được nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp đã góp phần cải thiện đáng kể tâm lý nhà đầu tư và thu hút dòng vốn ngoại quay trở lại. Thanh khoản thị trường theo đó tăng mạnh, phản ánh sự cải thiện về dòng tiền và mức độ tham gia của nhà đầu tư.

Kết thúc năm 2025, VN-Index đạt 1.784 điểm, tăng 40,9% so với năm trước. Thanh khoản bình quân đạt 26.113 tỷ đồng/phiên, tăng 39% so với năm 2024, cho thấy sự phục hồi rõ nét của thị trường cả về điểm số lẫn dòng tiền. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu thuộc hệ sinh thái Vingroup ước tính đóng góp khoảng 28% mức tăng của chỉ số. Nếu loại trừ yếu tố này, mức tăng trưởng của VN-Index trong năm 2025 ước tính vào khoảng 13%.

### Kết quả Hoạt động một số Công ty Chứng khoán tiêu biểu theo ROE – tại 31/12/2025

No.	CTCK (Ticker)	ROE	Market Cap (VND bn)	2025 Financials (VND bn)					
				Total assets	Equity	Chartered capital	Net sales	NPATMI	Margin loan
1	CTS	22.6%	6,700	12,411	2,855	2,127	2,096	577	4,964
2	VCK	17.8%	69,852	48,402	28,835	15,218	8,267	3,579	22,596
3	TCX	16.2%	128,971	80,632	44,100	23,113	11,217	5,683	43,860
4	MBS	15.2%	17,456	30,776	7,995	6,587	3,639	1,131	15,041
5	SSI	14.0%	64,207	94,050	32,066	20,779	12,931	4,106	38,940
6	VPX	13.9%	51,656	73,017	33,831	18,750	7,910	3,569	34,093
7	VCBS	12.4%	n.a	19,741	5,058	2,500	1,965	593	9,408
8	SHS	11.3%	16,820	23,032	12,604	8,995	3,667	1,345	9,098
9	TVS	11.5%	2,906	7,641	2,939	2,004	1,042	287	451
10	DSC	10.1%	4,111	7,060	3,027	2,750	695	275	2,885
11	VND	10.0%	28,163	51,629	20,903	15,223	6,640	2,022	14,319
12	VDS	9.8%	5,168	8,121	3,099	2,720	1,042	283	4,004
13	HCM	9.4%	25,831	46,499	14,543	10,808	5,136	1,179	28,150
14	BSI	9.3%	9,545	16,628	5,528	2,454	2,097	494	9,338
15	FTS	9.3%	11,382	13,920	4,420	3,465	1,206	397	8,248
16	KISVN	9.0%	n.a	16,438	7,114	4,550	2,845	576	11,567
17	VCI	8.7%	30,859	36,006	18,010	8,501	4,980	1,342	16,167
18	ACBS	8.7%	n.a	38,584	14,270	11,000	4,614	1,018	17,341
19	MASC	7.3%	n.a	22,116	9,703	6,591	2,986	705	18,591
20	DSE	6.5%	n.a	15,139	4,302	3,426	1,458	273	5,832

Nguồn tham khảo: Báo cáo tài chính của công ty, FiinGroup.  
n.a – số liệu không có sẵn do cổ phiếu OTC

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TVS NĂM 2025

### 1. Tổng kết kinh doanh năm 2025

Đơn vị: tỷ VND

Các chỉ tiêu chính	2025	2024	2023	Trung bình 03 năm
Tổng Tài Sản	7.641	7.385	13.529	9.518
Vốn Chủ Sở Hữu	2.939	2.334	2.055	2.443
Tổng Doanh Thu	1.042	1.150	1.332	1.175
Lợi nhuận trước thuế	353	344	313	337
Lợi nhuận sau thuế	287	282	252	274
ROE Bình quân gia quyền (%)	11,5	12,8%	13,2%	12,5%
Lãi cơ bản trên 01 cổ phiếu (VND) (*)	1.500	1.683	1.434	1.539

(\*) Lãi cơ bản trên 01 cổ phiếu năm 2024 được điều chỉnh do TVS chia cổ tức bằng cổ phiếu của năm 2025

Kết thúc năm 2025, TVS đạt được lợi nhuận sau thuế là 287 tỷ đồng (tăng 2% so với cùng kỳ). Phần lớn lợi nhuận được đóng góp từ Tự doanh, Thu nhập cố định và Quản lý quỹ. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) của TVS năm 2025 đạt 11,5%.

### 2. Kết quả kinh doanh bộ phận

#### a) Hoạt động Tự doanh và Quản lý tài sản ("TVAM")

TVAM tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý tài sản ủy thác của (1) tự doanh của TVS, (2) các quỹ công chúng (các quỹ TVGF), (3) các công ty Fintech, và (4) các khách hàng cá nhân và tổ chức khác. TVAM tập trung đầu tư vào cổ phiếu niêm yết và các tài sản thu nhập cố định, hướng đến tối ưu hóa lợi nhuận điều chỉnh rủi ro trong các điều kiện thị trường khác nhau. Tổng tài sản do TVAM quản lý (AUM) vào cuối năm 2025 đạt 13.690 tỷ đồng, tăng 25,4% so với năm 2024.

- Hoạt động đầu tư cổ phiếu:** Trong bối cảnh thị trường biến động mạnh, chiến lược đầu tư của TVAM tập trung ưu tiên quản trị rủi ro và linh hoạt điều chỉnh danh mục. Trong giai đoạn thị trường chịu áp lực từ các yếu tố thuế quan vào quý 2, danh mục đã được chủ động giảm tỷ trọng cổ phiếu và tái phân bổ khỏi các ngành chịu ảnh hưởng trực tiếp. Khi thị trường phục hồi, TVAM nhanh chóng gia tăng tỷ trọng trở lại, tập trung vào các cổ phiếu blue-chip có nền tảng cơ bản vững chắc và thanh khoản cao, với tỷ trọng nhóm VN30 chiếm khoảng 57% danh mục.
- Quản lý ủy thác:** Các danh mục của TVAM duy trì hiệu suất tích cực trong khoảng 20 – 27%, chủ yếu nhờ đóng góp từ nhóm ngành Ngân hàng và Chứng khoán. Danh mục ủy thác đầu tư của khách hàng và danh mục tự doanh của TVS được xây dựng trên cùng một chiến lược đầu tư thống nhất, dựa trên kỷ luật đầu tư, quản trị rủi ro chặt chẽ và phân bổ tài sản hợp lý. Cách tiếp cận này giúp đảm bảo tính nhất quán trong ra quyết định, tận dụng hiệu quả cơ hội thị trường và kiểm soát rủi ro chủ động, qua đó tối ưu hóa giá trị đầu tư trong trung và dài hạn.
- Quản lý tài sản thu nhập cố định:** TVAM quản lý hơn 11.500 tỷ đồng tài sản thu nhập cố định, tăng trưởng khoảng 28% so với năm trước. Danh mục tiếp tục mang lại tỷ suất lợi nhuận ổn định khoảng 7%, phản ánh hiệu quả của chiến lược đầu tư dựa trên bối cảnh vĩ mô và cách tiếp cận thận trọng đối với rủi ro tín dụng.

D:01  
C  
C  
CHỦ  
THI  
Đ

**b) Hoạt động Thu nhập cố định**

Trong năm 2025, bộ phận Nguồn vốn của TVS tiếp tục duy trì vai trò quan trọng trong bối cảnh thị trường tài chính ghi nhận nhiều biến động, đặc biệt là áp lực thanh khoản gia tăng trong hệ thống ngân hàng. Bộ phận đã chủ động điều tiết nguồn vốn một cách linh hoạt, đảm bảo thanh khoản ổn định cho toàn hệ thống, đồng thời tham gia tích cực vào thị trường trái phiếu và các công cụ tài chính thu nhập cố định.

Trong năm, tăng trưởng tín dụng đạt mức cao 19%, vượt đáng kể so với tăng trưởng huy động vốn khoảng 14%, tạo ra áp lực thanh khoản và đẩy mật bằng lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh trong một số thời điểm. Trước bối cảnh này, Ngân hàng Nhà nước đã có các biện pháp điều hành kịp thời nhằm ổn định thị trường, bao gồm việc bơm thanh khoản quy mô lớn và điều chỉnh lãi suất trên thị trường mở, góp phần kiểm soát biến động và cân đối cung cầu vốn.

Một trong những điểm nhấn của bộ phận Nguồn vốn trong năm 2025 là tiếp tục phát triển và nâng cao hiệu quả danh mục đầu tư tài sản thu nhập cố định. Tổng giá trị tài sản quản lý đạt 4.363 tỷ đồng, với lợi suất trên vốn chủ sở hữu đạt khoảng 18%, phản ánh hiệu quả sử dụng vốn trong điều kiện thị trường biến động.

Bên cạnh đó, bộ phận tiếp tục đa dạng hóa danh mục đối tác, mở rộng hợp tác với các định chế tài chính như ngân hàng thương mại, công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ. Đồng thời, chiến lược đầu tư được triển khai theo hướng tập trung vào các tài sản có tính thanh khoản cao và cấu trúc linh hoạt, nhằm tối ưu hóa lợi suất và kiểm soát rủi ro.

Với nền tảng đã xây dựng, bộ phận Nguồn vốn tiếp tục đặt mục tiêu duy trì tỷ suất lợi nhuận trên vốn sử dụng ở mức trên 15%/năm trong các năm tới, thông qua việc kết hợp hiệu quả giữa quản lý nguồn vốn và đầu tư vào các tài sản thu nhập cố định, góp phần đảm bảo sự ổn định tài chính của TVS trong dài hạn.

**c) Hoạt động Ngân hàng đầu tư (“IB”)**

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của hoạt động IB tại TVS, trong bối cảnh thị trường vốn Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới với nhu cầu huy động vốn trung và dài hạn gia tăng rõ rệt. Sự chênh lệch giữa tăng trưởng tín dụng (19%) và tăng trưởng huy động (14%) đã tạo áp lực thanh khoản trong hệ thống ngân hàng, qua đó thúc đẩy doanh nghiệp tìm đến các giải pháp thị trường vốn, mở ra cơ hội lớn cho hoạt động IB.

Trên nền tảng đó, TVS đã tập trung kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực triển khai. Trong năm, Khối IB đã hoàn tất việc tái cấu trúc đội ngũ theo hướng tinh gọn và chuyên sâu, với việc bổ nhiệm các vị trí chủ chốt bao gồm Giám đốc Khối, Phó Giám đốc và Trưởng phòng cấp cao về Quan hệ khách hàng; và thiết lập mô hình vận hành tiệm cận chuẩn mực quốc tế. Cấu trúc tổ chức mới cho phép tách biệt rõ ràng giữa phát triển kinh doanh và thực thi giao dịch, qua đó nâng cao hiệu quả tiếp cận khách hàng, đồng thời đảm bảo chất lượng tư vấn và tính nhất quán trong quá trình triển khai.

Danh mục hoạt động của Khối IB trong năm 2025 tập trung vào các sản phẩm cốt lõi của thị trường vốn, bao gồm thị trường vốn cổ phần (ECM) và từng bước mở rộng sang thị trường vốn nợ (DCM). Trong đó, ECM tiếp tục là trụ cột chính, với các thương vụ trải rộng trên nhiều ngành như hàng không, hàng tiêu dùng, quảng cáo số, an ninh mạng và vật liệu. Đây là các lĩnh vực hưởng lợi từ xu hướng phục hồi tiêu dùng và tăng trưởng của nền kinh tế số, với nhiều giao dịch dự kiến sẽ được hiện thực hóa trong giai đoạn 2026–2027.

Bên cạnh đó, TVS cũng tích cực xây dựng pipeline các thương vụ tiềm năng trong các ngành gắn liền với đầu tư hạ tầng và công nghiệp như cảng biển & logistics, xây dựng, vật liệu xây dựng và năng lượng. Trong các thương vụ này, TVS tham gia từ giai đoạn sớm, hỗ trợ khách hàng xây dựng cấu trúc vốn, định vị chiến lược và chuẩn bị điều kiện thị trường nhằm tối ưu hóa khả năng huy động vốn.

Đối với mảng thị trường vốn nợ (DCM), TVS bắt đầu triển khai theo hướng thận trọng và có chọn lọc, tập trung vào các ngành có dòng tiền ổn định và nhu cầu vốn dài hạn rõ ràng. Đây được xem là bước đi chiến lược nhằm từng bước hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm IB, đồng thời mở rộng khả năng cung cấp giải pháp tài chính toàn diện cho khách hàng.

Với nền tảng đã được thiết lập trong năm 2025, Khối IB của TVS đang ở vị thế sẵn sàng nắm bắt các cơ hội lớn trong chu kỳ tăng trưởng mới của thị trường vốn, đặc biệt trong bối cảnh dòng vốn quốc tế được kỳ vọng quay trở lại khi Việt Nam tiến gần hơn đến mục tiêu nâng hạng thị trường.

#### d) **Hoạt động đầu tư Công ty tư nhân (“Private Equity”)**

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng của thị trường vốn tư nhân tại Việt Nam, khi thị trường không chỉ phục hồi mà còn bước vào giai đoạn phát triển chọn lọc và kỷ luật hơn. Tổng giá trị đầu tư tăng mạnh lên trên 370 triệu USD, trong khi số lượng giao dịch tiếp tục duy trì ở mức thấp, phản ánh sự dịch chuyển rõ rệt sang ưu tiên hiệu quả sử dụng vốn, chất lượng mô hình kinh doanh và tính bền vững dài hạn.

Trong bối cảnh đó, hoạt động đầu tư Private Equity của TVS tiếp tục được triển khai theo hướng thận trọng và có chọn lọc, tập trung vào các cơ hội đầu tư có nền tảng cơ bản vững chắc và khả năng tạo giá trị dài hạn. Danh mục đầu tư được cân bằng giữa các chiến lược, bao gồm vốn cổ phần tăng trưởng (growth equity), đầu tư mạo hiểm (venture capital) và các khoản tài trợ tín dụng tư nhân (venture debt), qua đó giúp nâng cao khả năng chống chịu trong điều kiện thị trường biến động.

Ở phân khúc vốn cổ phần tăng trưởng, TVS thực hiện đầu tư vào các doanh nghiệp dẫn đầu thị trường như Parkway Dental và Pizza 4P’s, đồng thời ghi nhận hiệu quả từ việc kết hợp giữa đầu tư cổ phần và các công cụ tài chính linh hoạt. Ở phân khúc vốn mạo hiểm, TVS tiếp tục mở rộng danh mục thông qua các khoản đầu tư mới như Citics, và các vòng gọi vốn tiếp theo cho các công ty hiện hữu như Namitech và Galaxy Education, đồng thời ghi nhận kết quả tích cực từ các cấu trúc đầu tư như cổ phần ưu đãi hoàn lại. Bên cạnh đó, hoạt động nợ mạo hiểm tiếp tục được triển khai có chọn lọc, từng bước hoàn thiện năng lực và đóng góp vào hiệu quả chung của danh mục.

TVS cũng tích cực tham gia vào quá trình tạo giá trị cho các doanh nghiệp trong danh mục, thông qua việc hỗ trợ các vòng gọi vốn tiếp theo, tư vấn chiến lược và thúc đẩy các cơ hội hợp tác hoặc M&A. Song song đó, Công ty tiếp tục mở rộng mạng lưới đối tác và nhà đầu tư, bao gồm các quỹ đầu tư khu vực, tổ chức tài chính và các đối tác chiến lược, qua đó gia tăng khả năng tiếp cận các cơ hội đầu tư chất lượng cao.

Về phát triển nội bộ, TVS tiếp tục hoàn thiện quy trình đầu tư, chuẩn hóa hệ thống quản lý danh mục và nâng cao năng lực đội ngũ. Đặc biệt, việc ứng dụng công nghệ, bao gồm trí tuệ nhân tạo (AI), được triển khai xuyên suốt vòng đời đầu tư nhằm nâng cao chất lượng thẩm định, quản trị rủi ro và hiệu quả tạo giá trị sau đầu tư.

Bước sang giai đoạn tiếp theo, TVS kỳ vọng thị trường vốn tư nhân sẽ tiếp tục phát triển trên nền tảng dòng vốn dài hạn, sự chuyên môn hóa của các quỹ đầu tư và lộ trình cải thiện thanh khoản thông qua hoạt động IPO. Với nền tảng đã xây dựng, TVS hướng tới củng cố vị thế là đối tác đầu tư tin cậy, đồng hành cùng các doanh nghiệp tăng trưởng trong trung và dài hạn.

#### e) **Tư vấn Quản lý Tài sản (Môi giới) và dịch vụ chứng khoán**

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển đổi quan trọng của TVS từ mô hình môi giới chứng khoán truyền thống sang Tư vấn Quản lý Tài sản (Wealth Management Advisory), phù hợp với sự thay đổi trong nhu cầu của nhà đầu tư và giai đoạn phát triển mới của thị trường tài chính Việt Nam.

Bất chấp những biến động của thị trường, mảng dịch vụ chứng khoán của TVS tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định, phản ánh hiệu quả của chiến lược tập trung vào giá trị dài hạn cho khách hàng. Doanh thu từ hoạt động môi giới và cho vay ký quỹ đạt 60 tỷ đồng, tăng 14% so với năm trước. Tổng tài sản khách hàng quản lý (AUM) đạt 4.507 tỷ đồng, tăng 12%, trong khi dư nợ cho vay ký quỹ đạt 451 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2024.

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam bước vào giai đoạn gia tăng tích lũy tài sản, nhu cầu của nhà đầu tư đã chuyển dịch từ giao dịch ngắn hạn sang quản lý tài sản toàn diện, bao gồm phân bổ danh mục, kiểm soát rủi ro và hoạch định tài chính dài hạn. Tuy nhiên, thị trường hiện vẫn thiếu các giải pháp tích hợp có chiều sâu, kết hợp giữa nền tảng công nghệ và tư vấn chuyên nghiệp.

Nắm bắt xu hướng này, TVS đã lựa chọn phát triển mô hình Hybrid Wealth Management, kết hợp giữa nền tảng số và đội ngũ tư vấn giàu kinh nghiệm, nhằm mang đến trải nghiệm đầu tư toàn diện và nhất quán cho khách hàng. Mô hình này cho phép khách hàng chủ động trong việc ra quyết định đầu tư, đồng thời được hỗ trợ bởi các chuyên gia trong những thời điểm quan trọng, qua đó nâng cao kỷ luật đầu tư và hiệu quả dài hạn.

Một dấu mốc quan trọng trong năm là việc ra mắt nền tảng quản lý tài sản eWealth vào tháng 12/2025. Đây là hệ sinh thái tích hợp toàn diện, bao gồm dữ liệu thị trường chuyên sâu, công cụ phân tích, báo cáo tài sản tổng thể, trợ lý AI, dịch vụ tư vấn đầu tư và giải pháp ủy thác danh mục. Nền tảng eWealth được thiết kế nhằm đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng, từ giao dịch cơ bản đến các giải pháp quản lý tài sản chuyên sâu và cá nhân hóa.

Tính đến cuối năm, giá trị tài sản tài chính nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) đạt hơn 4 nghìn tỷ đồng, giảm 15% so với năm trước, trong khi tài sản tài chính sẵn sàng để bán đạt 407 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ.

Cơ cấu tài sản tiếp tục được duy trì thận trọng và hợp lý trong bối cảnh thị trường biến động. Các khoản đầu tư HTM và trái phiếu (thu nhập cố định) chiếm tỷ trọng chủ đạo, duy trì trên 50% tổng tài sản, trong khi danh mục FVTPL được kiểm soát dưới 20%, tập trung vào các cổ phiếu niêm yết có nền tảng cơ bản tốt.

Các chỉ số an toàn tài chính của TVS tiếp tục duy trì trong ngưỡng quy định của ngành chứng khoán: (1) Tổng nợ ở mức 1,94 lần vốn chủ sở hữu, thấp hơn đáng kể so với giới hạn 5 lần; (2) Nợ vay ngắn hạn tương đương 0,6 lần tài sản ngắn hạn, dưới ngưỡng tối đa 1 lần; (3) Tỷ lệ an toàn tài chính đạt 326,36%, cao hơn đáng kể so với mức tối thiểu 180%.

Những chỉ số này phản ánh nền tảng tài chính vững chắc của TVS, tạo dư địa để công ty duy trì tăng trưởng ổn định và linh hoạt ứng phó với các biến động của thị trường.

### **III. TRIỂN VỌNG VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2026**

#### **1. Triển vọng vĩ mô**

Năm 2026 được kỳ vọng là giai đoạn nền kinh tế Việt Nam tiếp tục củng cố nền tảng tăng trưởng dựa trên các động lực nội tại, trong bối cảnh môi trường bên ngoài vẫn còn nhiều biến động. Chính sách tài khóa duy trì theo hướng mở rộng, với đầu tư công tiếp tục đóng vai trò trọng tâm trong chiến lược phát triển trung và dài hạn, đặc biệt trong các lĩnh vực hạ tầng, năng lượng và công nghiệp.

Chính sách tiền tệ được điều hành thận trọng nhằm cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và ổn định vĩ mô. Mặt bằng lãi suất dự kiến duy trì ở mức tương đối cao so với giai đoạn trước, trong khi tăng trưởng tín dụng được kiểm soát chặt chẽ hơn để đảm bảo an toàn hệ thống tài chính.

Trong kịch bản cơ sở, tăng trưởng GDP năm 2026 được kỳ vọng đạt khoảng 8,3%, được hỗ trợ bởi đầu tư công và tiêu dùng nội địa ổn định, dù xuất khẩu có thể tiếp tục chịu áp lực từ các yếu tố bên ngoài như chính sách thương mại và biến động kinh tế toàn cầu. Trong kịch bản tích cực, GDP có thể đạt khoảng 9,0% nếu kinh tế toàn cầu phục hồi rõ nét hơn, hỗ trợ xuất khẩu và kéo theo sự cải thiện của tiêu dùng trong nước. Mức tăng trưởng hai chữ số (10%+) là mục tiêu định hướng của Chính phủ trong giai đoạn tới, đóng vai trò là kỳ vọng dài hạn hơn là kịch bản cơ sở cho năm 2026.

Về các yếu tố vĩ mô, áp lực tỷ giá được kỳ vọng giảm nhẹ khi chu kỳ nở lỏng tiền tệ toàn cầu tiếp diễn, giúp đồng USD hạ nhiệt và tạo thêm dư địa cho chính sách trong nước. Tuy nhiên, các rủi ro từ địa chính trị và gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn cần được theo dõi chặt chẽ.

Đối với thị trường chứng khoán, TVS dự báo chỉ số VN-Index có thể đạt 1.850 - 1.900 điểm vào cuối năm 2026, được hỗ trợ bởi tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp và môi trường vĩ mô ổn định hơn. Việc thị trường chứng khoán Việt Nam có thể được nâng hạng lên thị trường mới nổi bởi FTSE Russell vào tháng 9/2026 được kỳ vọng sẽ thu hút dòng vốn quốc tế, cải thiện thanh khoản và tâm lý thị trường.

Bên cạnh đó, hoạt động IPO dự kiến sôi động hơn trong giai đoạn 2026–2027 với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp quy mô lớn, góp phần mở rộng quy mô và chiều sâu thị trường. Tuy nhiên, thị trường vẫn đối mặt với một số thách thức như mặt bằng lãi suất cao và các yếu tố bất định từ môi trường quốc tế, có thể ảnh hưởng đến diễn biến ngắn hạn của VN-Index.

#### **2. Kế hoạch kinh doanh**

Trong năm 2026, TVS đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế đạt **340 tỷ đồng**, chủ yếu đến từ các mảng Quản lý tài sản, Tự doanh và Ngân hàng Đầu tư. Các động lực tăng trưởng đến từ bối cảnh kinh tế vĩ mô thuận lợi, định hình bởi những cuộc cải cách thể chế toàn diện và cam kết đầy tham vọng của Chính phủ đối với mục tiêu tăng trưởng GDP 10%. Mảng Quản lý tài sản tận dụng "thập kỷ vàng" tích lũy tài sản của Việt Nam bằng cách cung cấp các giải pháp đầu tư cá nhân hóa dựa trên nền tảng công nghệ. Hoạt động Tự doanh được củng cố nhờ đa tầng tăng trưởng liên tục của lợi nhuận thị trường và chất xúc tác từ việc nâng hạng chính thức lên thị trường mới nổi của FTSE Russell. Cuối cùng, khối Ngân hàng Đầu tư khẳng định năng lực thâm nhập thị trường sâu rộng thông qua danh mục thương vụ chiến lược tập trung vào các lĩnh vực then chốt thúc đẩy sức mạnh nội tại của nền kinh tế bao gồm hạ tầng, công nghệ cao và tiêu dùng.

#### IV. KẾT LUẬN

Với tầm nhìn dài hạn, TVS sẽ tiếp tục củng cố nền tảng tài chính vững mạnh và minh bạch, đóng vai trò cầu nối hiệu quả giữa các cơ hội đầu tư chất lượng và nguồn vốn trong và ngoài nước. Trong giai đoạn tới, chúng tôi tập trung thúc đẩy hợp tác và đầu tư vào các lĩnh vực tăng trưởng mới như kinh tế xanh, hạ tầng xã hội (y tế, giáo dục), trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ cao, nhằm đón đầu các xu hướng phát triển dài hạn của nền kinh tế.

Song song đó, TVS sẽ tiếp tục nâng cấp hệ thống công nghệ, đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu và tự động hóa vào vận hành, qua đó tăng cường năng lực quản trị, kiểm soát rủi ro và nâng cao chất lượng dịch vụ. Các quy trình quản trị rủi ro, bao gồm kiểm tra sức chịu đựng, sẽ tiếp tục được hoàn thiện và tích hợp sâu hơn vào toàn bộ hoạt động đầu tư và kinh doanh.

TVS cam kết theo đuổi sự xuất sắc trong mọi hoạt động, không ngừng chuyển đổi mô hình kinh doanh, mở rộng thị phần và gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông.

Thay mặt toàn thể nhân viên TVS, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành của Quý Cổ đông và Hội đồng Quản trị trong suốt thời gian qua. Chúng tôi tin tưởng rằng, với sự ủng hộ từ Cổ đông và Hội đồng Quản trị, cùng sự quyết liệt của Ban Điều hành và tinh thần cam kết của đội ngũ, TVS sẽ tiếp tục đạt được những bước tiến vững chắc trong thời gian tới.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN  
THIỆM VIỆT  
(Ký tên và đóng dấu)

NGUYỄN THANH THẢO





## REPORT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

### *2025 Business Performance*

Dear Shareholders,

On behalf of the Board of Management of Thien Viet Securities JSC., (TVS), I would like to present to the 2026 Annual General Meeting (AGM) the Executive Board's 2025 activities and Business performance.

#### **I. MACRO AND STOCK MARKET OVERVIEW IN 2025**

##### **1. Macro**

In 2025, despite heightened global economic volatility, Vietnam maintained solid growth momentum, reaffirming the macroeconomic stability and resilience against external uncertainties. To support economic growth, the Government continued the expansionary fiscal policy, with public investment disbursement reaching record levels. Monetary policy remained accommodative and flexible, with low interest rates maintained for most of the year and strong credit growth. However, rising exchange rate pressures, with USD/VND increasing significantly compared to the end of 2024, partly constrained the room for further monetary easing.

Vietnam's GDP grew by 8.02% year-on-year, among the highest in the 2011–2025 period. Growth was primarily driven by (i) recovery in the real estate market alongside increased public investment, (ii) strong expansion in manufacturing (+9.97% YoY) supported by global technology investment trends, particularly in AI, and (iii) a robust rebound in tourism with record-high international arrivals.

Trade activities remained positive, with total exports reaching USD 475 billion (+17% YoY), driven mainly by the FDI sector (+26.4% YoY), while the domestic sector declined (-6.1% YoY) for the first time since the COVID-19 period. Growth was led by computers and electronic products, whereas traditional export sectors such as textiles, footwear, and wood products faced headwinds from tariffs and intensified global competition.

Foreign direct investment (FDI) remained stable, with registered capital at USD 38.4 billion (+0.5% YoY) and disbursed capital at USD 27.6 billion (+9% YoY). Although registered flows fluctuated during the year amid global uncertainties, Vietnam continued to attract investment thanks to the stable environment, cost advantages, and supportive policies.

Retail and services grew by 9.3% YoY, in line with the previous year but still below pre-pandemic levels, reflecting cautious consumer sentiment. Meanwhile, the service sector—particularly tourism—recorded strong growth, with international arrivals reaching 21.2 million (+20.4% YoY), contributing positively to overall demand.

Inflation was well controlled at 3.3%, in line with recent averages and within the Government's target range. Inflationary pressures mainly came from housing & construction materials and food, while lower energy prices helped contain overall CPI.

Looking ahead to 2026, Vietnam's economy is expected to sustain growth trajectory, supported by policy measures and continued momentum in investment and consumption. Nonetheless, external risks, including global trade uncertainties, tariff policies, and financial market conditions, remain key factors to monitor to ensure macroeconomic stability.



## 2. Stock Market

Vietnam's stock market delivered strong performance in 2025, with the VN-Index maintaining an overall upward trend despite short-term corrections. In the early part of the year, the market experienced steady gains, supported by expectations of pro-growth policies and a low interest rate environment. However, in April, the market faced a notable correction due to concerns over the U.S. imposing high reciprocal tariffs on Vietnamese goods, which weighed on investor sentiment.

Following this correction, the market rebounded quickly as uncertainties eased, particularly after the tariff implementation was postponed. The recovery was further supported by favorable macroeconomic conditions, including the Government's commitment to sustaining high economic growth, an accommodative monetary policy with strong credit expansion, and easing global interest rates toward year-end, which reduced exchange rate pressures and provided more room for domestic policy support.

In addition, Vietnam's upgrade from a frontier market to a secondary emerging market significantly improved investor sentiment and helped attract foreign inflows back into the market. Market liquidity increased substantially, reflecting stronger capital flows and higher investor participation.

By the end of 2025, the VN-Index reached 1,784 points, up 40.9% year-on-year. Average daily trading value rose to VND 26,113 billion, an increase of 39% compared to 2024, reflecting a clear improvement in both market performance and liquidity. Notably, the Vingroup ecosystem is estimated to have contributed approximately 28% of the index's total increase. Excluding this contribution, the VN-Index's growth in 2025 is estimated at around 13%.

**Business Performance of Selected Securities Companies by ROE – at 31/12/2025**

No.	CTCK (Ticker)	ROE	Market Cap (VND bn)	2025 Financials (VND bn)					
				Total assets	Equity	Chartered capital	Net sales	NPATMI	Margin loan
1	CTS	22.6%	6,700	12,411	2,855	2,127	2,096	577	4,964
2	VCK	17.8%	69,852	48,402	28,835	15,218	8,267	3,579	22,596
3	TCX	16.2%	128,971	80,632	44,100	23,113	11,217	5,683	43,860
4	MBS	15.2%	17,456	30,776	7,995	6,587	3,639	1,131	15,041
5	SSI	14.0%	64,207	94,050	32,066	20,779	12,931	4,106	38,940
6	VPX	13.9%	51,656	73,017	33,831	18,750	7,910	3,569	34,093
7	VCBS	12.4%	n.a	19,741	5,058	2,500	1,965	593	9,408
8	SHS	11.3%	16,820	23,032	12,604	8,995	3,667	1,345	9,098
9	TVS	11.5%	2,906	7,641	2,939	2,004	1,042	287	451
10	DSC	10.1%	4,111	7,060	3,027	2,750	695	275	2,885
11	VND	10.0%	28,163	51,629	20,903	15,223	6,640	2,022	14,319
12	VDS	9.8%	5,168	8,121	3,099	2,720	1,042	283	4,004
13	HCM	9.4%	25,831	46,499	14,543	10,808	5,136	1,179	28,150
14	BSI	9.3%	9,545	16,628	5,528	2,454	2,097	494	9,338
15	FTS	9.3%	11,382	13,920	4,420	3,465	1,206	397	8,248
16	KISVN	9.0%	n.a	16,438	7,114	4,550	2,845	576	11,567
17	VCI	8.7%	30,859	36,006	18,010	8,501	4,980	1,342	16,167
18	ACBS	8.7%	n.a	38,584	14,270	11,000	4,614	1,018	17,341
19	MASC	7.3%	n.a	22,116	9,703	6,591	2,986	705	18,591
20	DSE	6.5%	n.a	15,139	4,302	3,426	1,458	273	5,832

Source: Company's Financial Statements, FiiinGroup.

n.a – not available as these stocks are OTC

## II. TVS BUSINESS RESULTS IN 2025

### 1. 2025 Business Overview

Currency: VNDbn

Items	2025	2024	2023	3-year average
Total assets	7,641	7,385	13,529	9,518
Shareholders' Equity	2,939	2,334	2,055	2,443
Gross revenue	1,042	1,150	1,332	1,175
Profit before tax	353	344	313	337
Profit after tax	287	282	252	274
Weighted average ROE (%)	11.5	12.8%	13.2%	12.5%
Earnings per share (VND)	1,500	1,683	1,434	1,539

(\* Earnings per share (EPS) for 2024 have been adjusted due to the stock dividend issued by TVS in 2025

For the year ended 2025, TVS recorded profit after tax of VND 287 billion (up 2% year-on-year). These results were largely contributed by Proprietary Trading, Fixed Income, and Asset Management. Return on equity (ROE) for 2025 reached 11.5%.

### 2. Business Performance by Division

#### a) Principal Investment and Asset Management ("TVAM")

TVAM continued to play a key role in managing entrusted assets, including (1) TVS's proprietary investments, (2) public funds (TVGF Series), (3) fintech partners, and (4) other individual and institutional clients. TVAM focuses on listed equities and fixed income assets, aiming to optimize risk-adjusted returns across different market conditions. Total assets under management (AUM) reached VND 13,690 billion as of end-2025, up 25.4% compared to 2024.

- **Proprietary trading:** Amid heightened market volatility, TVAM's investment strategy prioritized risk management and portfolio flexibility. During the market correction in Q2 driven by tariff-related concerns, equity exposure was proactively reduced and reallocated away from directly impacted sectors. As market conditions stabilized, TVAM swiftly increased exposure, focusing on fundamentally strong and highly liquid blue-chip stocks, with VN30 stocks accounting for approximately 57% of the portfolio.
- **Asset management:** TVAM's client portfolios delivered solid returns in the range of 20 – 27%, primarily driven by the Banking and Securities sectors. Both client portfolios and TVS's proprietary portfolio are managed under a unified investment strategy, grounded in disciplined execution, strict risk management, and prudent asset allocation. This approach ensures consistency in decision-making, effective capture of market opportunities, and proactive risk control, thereby optimizing long-term investment value.
- **Fixed income:** TVAM managed over VND 11,500 billion in fixed income assets, representing growth of approximately 28% year-on-year. The portfolio delivered stable returns of around 7%, reflecting the effectiveness of a macro-driven investment strategy and a selective approach to credit risk.

#### b) Fixed income

In 2025, TVS's Treasury division continued to play a key role amid a more volatile financial market environment, particularly with increasing liquidity pressures across the banking system. The division proactively managed funding in a flexible manner, ensuring stable liquidity across the organization while actively participating in the bond market and other fixed income instruments.

During the year, credit growth reached 19%, significantly outpacing deposit growth of approximately 14%, leading to tighter liquidity conditions and periods of elevated interbank interest rates. In response, the State Bank of Vietnam implemented timely measures, including large-scale liquidity injections and adjustments to open market operation rates, helping stabilize market conditions and balance capital supply and demand.

A key highlight for the Treasury division in 2025 was the continued expansion and improved efficiency of the fixed income portfolio. Total assets under management reached VND 4,363 billion, with return on equity of approximately 18%, demonstrating effective capital utilization despite market volatility.

0103  
 CÔNG  
 CỔ  
 HỮNG  
 HIỆ  
 ĐÌNH

In addition, the division further diversified counterparty network, expanding partnerships with financial institutions such as commercial banks, securities firms, and asset management companies. Investment strategy remained focused on highly liquid instruments with flexible structures, aiming to optimize returns while maintaining prudent risk management.

Building on this foundation, the Treasury division aims to sustain a return on capital above 15% per annum in the coming years by effectively combining funding management with investments in fixed income assets, thereby contributing to TVS's long-term financial stability.

**c) Investment Banking ("IB")**

In 2025, TVS's IB division underwent a significant transformation, as Vietnam's capital market entered a new growth phase marked by increasing demand for medium- and long-term funding. The gap between credit growth (19%) and deposit growth (14%) created liquidity pressures within the banking system, prompting corporates to seek capital market solutions and opening substantial opportunities for IB activities.

In response, TVS focused on strengthening the organizational structure and execution capabilities. During the year, the IB division completed a comprehensive restructuring, adopting a leaner and more specialized operating model, with key leadership appointments including Head of Division, Execution Lead, and Senior Business Development Manager; and a structure aligned with international investment banking standards. The new setup clearly separates business development from deal execution, enhancing client coverage while ensuring consistency and quality in advisory services.

In terms of operations, the IB division concentrated on core capital market products, including equity capital markets (ECM) and a gradual expansion into debt capital markets (DCM). ECM remained the primary driver, with a growing pipeline of transactions across sectors such as aviation, consumer, digital advertising, cybersecurity, and materials – industries benefiting from consumption recovery and digital economy expansion. Many of these transactions are expected to materialize in the 2026–2027 period.

At the same time, TVS has been actively building a pipeline of potential deals in infrastructure-related sectors such as ports & logistics, construction, building materials, and energy. In these engagements, TVS works closely with clients from the early stages, providing advisory on capital structure, strategic positioning, and market readiness to optimize fundraising outcomes.

For DCM, TVS has adopted a selective and cautious approach, initially focusing on sectors with stable cash flows and clear long-term funding needs. This marks a strategic step toward completing the IB product ecosystem and enhancing the firm's ability to deliver comprehensive financing solutions.

With the foundation established in 2025, TVS's IB division is well-positioned to capture emerging opportunities in the next growth cycle of Vietnam's capital market, particularly as international capital flows are expected to increase alongside the country's progress toward market reclassification.

**d) Private Equity**

In 2025, Vietnam's private capital market reached a key inflection point, transitioning from a recovery phase to a more disciplined and selective growth environment. Total investment value increased significantly to over USD 370 million, while deal volume remained relatively low, reflecting a clear shift toward capital efficiency, sustainable business models, and long-term value creation.

Against this backdrop, TVS's Private Equity activities continued to follow a disciplined and selective investment approach, focusing on high-quality opportunities with strong fundamentals and scalable growth potential. The investment strategy remained balanced across growth equity, venture capital, and selective private credit (venture debt), enhancing portfolio resilience in a volatile environment.

In the growth equity segment, investments were made in leading companies such as Parkway Dental and Pizza 4P's, while also capturing value through hybrid structures combining equity and credit instruments. In venture capital, TVS continued to expand portfolio through new investments in such as Citics, and follow-on rounds for existing companies such as Namitech and Galaxy Education, alongside positive outcomes from structured

investments such as redeemable preference shares. Meanwhile, venture debt activities were further developed in a selective manner, contributing to overall portfolio performance.

TVS also actively supported portfolio companies in value creation, including facilitating follow-on fundraising, providing strategic advisory, and enabling partnership or M&A opportunities. At the same time, the firm strengthened the network of institutional investors, regional funds, and strategic partners, enhancing access to high-quality deal flow.

On the internal front, TVS continued to refine investment processes, standardize portfolio management systems, and strengthen team capabilities. Notably, the application of technology, including AI, has been integrated across the investment lifecycle to improve due diligence, risk management, and post-investment value creation.

Looking ahead, the private capital market is expected to continue evolving, supported by long-term capital flows, increased specialization among investment funds, and improving exit visibility through IPO activities. Building on the established foundation, TVS aims to further strengthen position as a trusted investment partner for high-growth companies over the medium and long term.

*e) Wealth Management Advisory (formerly Brokerage)*

In 2025, TVS marked a significant transition from a traditional brokerage model to a Wealth Management Advisory model, aligning with evolving investor needs and the next phase of Vietnam's financial market development.

Despite market volatility, the securities services segment maintained steady growth, reflecting the effectiveness of a strategy focused on long-term client value. Brokerage and margin lending revenue reached VND 60 billion, up 14% year-on-year. Total client assets under management increased to VND 4,507 billion (+12%), while margin lending outstanding reached VND 451 billion (+5% YoY).

As Vietnam's economy enters a new phase of wealth accumulation, investor demand has shifted from short-term trading toward comprehensive wealth management, including asset allocation, risk management, and long-term financial planning. However, the market remains underserved by integrated solutions that combine technology platforms with professional advisory services.

To address this gap, TVS has adopted a Hybrid Wealth Management model, integrating digital capabilities with experienced advisory teams to deliver a comprehensive and consistent investment experience. This approach enables clients to retain control over their investment decisions while benefiting from expert guidance when needed, thereby enhancing investment discipline and long-term outcomes.

A key milestone in 2025 was the launch of the e-Wealth platform in December. This integrated ecosystem combines advanced market data, analytical tools, portfolio reporting, AI-powered assistance, investment advisory services, and discretionary portfolio management solutions. E-Wealth is designed to serve a wide range of client needs, from basic trading to personalized wealth management strategies.

With this strategic direction, TVS is evolving beyond a transactional brokerage role to become a long-term financial partner to clients. Going forward, the company will continue to invest in technology, strengthen advisory capabilities, and enhance product ecosystem to reinforce the position in Vietnam's wealth management landscape.

*f) Digital Transformation*

Amid the ongoing shift of the financial industry toward wealth management, digital transformation has become a core foundation for enhancing competitiveness. TVS positions technology at the center of business – not only to digitize processes, but also to improve advisory quality and client experience.

TVS pursues a strategy that combines fintech capabilities with investment banking expertise. In 2025, technologies such as artificial intelligence (AI), automation, and data analytics were integrated across both internal operations and client-facing platforms, enhancing efficiency and investment decision-making.

A key milestone was the launch of the eWealth platform, built on an integrated technology stack including a centralized data warehouse, end-to-end automation, and flexible connectivity. The onboarding process is fully

07  
G  
PHJ  
KT  
N V  
TF

digitized through eKYC, e-contracts, and digital signatures, enabling clients to start investing seamlessly. eWealth also provides real-time portfolio management, allowing clients to monitor asset allocation, performance, and progress toward financial goals through a unified interface.

In 2025, TVS further strengthened the application of AI and data in investment activities. An AI-powered investment assistant supports information processing, company analysis, and personalized investment recommendations aligned with each client's risk profile. At the same time, TVS applies proprietary quantitative algorithms in advisory and portfolio management, developed based on Vietnam market data. These models support investment screening, risk control, and disciplined execution, minimizing the impact of behavioral bias.

On the operational side, TVS continues to enhance automation and standardize internal systems, improving productivity, ensuring data accuracy, and strengthening risk control.

Through consistent investment in technology, TVS is building an integrated financial ecosystem where technology, data, and human expertise work together to deliver sustainable value for clients.

#### ***g) Human Resources***

As of 31 December 2025, TVS had a total of 115 employees, maintaining a balanced workforce structure that combines experience and young talent, in line with the Company's long-term development strategy.

Employees under 30 years old accounted for 25.6% of the workforce, contributing agility and adaptability, particularly in the fast-evolving fintech landscape. The 30 to under-40 age group represented the largest proportion at 36.4%, serving as the core operational force across business activities. Meanwhile, 32.2% of employees were between 40 and under 50, providing strong experience and leadership across key functions.

TVS maintained a balanced gender ratio, with 51.2% male and 48.8% female employees, supporting a diverse and inclusive working environment. In terms of qualifications, over 93% of employees held a university degree or higher, including 20% with postgraduate degrees, reflecting the overall quality of the workforce.

In 2025, TVS continued to strengthen the team through selective hiring and effective workforce management. The Company recruited 22 new employees, including 16 new positions to support business expansion and 6 replacement hires. A total of 13 employees left during the year, resulting in a high retention rate of approximately 90%.

At the same time, TVS maintained a strong focus on training and development. During the year, 17 training programs were conducted with 100% employee participation, averaging 34.1 training hours per employee. Training activities focused on enhancing technical expertise, execution capability, and practical problem-solving skills. Training expenses increased by 40% year-on-year, demonstrating the Company's commitment to capability building.

TVS also continued to enhance the employee benefits framework to improve engagement and overall employee experience. The Company increased certain allowances, including meal support and employee care programs, and introduced additional support policies for female employees returning from maternity leave. Core benefits such as healthcare, insurance, and internal engagement activities were maintained consistently.

With a stable, high-quality workforce in place, TVS is well positioned to support growth objectives in the coming years.

#### ***h) Risk Management***

At TVS, risk management remains a core strategic pillar embedded across all business activities. Established in 2014 and most recently updated in 2024, the Risk Management Framework is aligned with local regulatory requirements and international standards such as ISO 31000 and COSO ERM. This framework serves as a foundation for safeguarding operations while enabling disciplined and informed decision-making.

In 2025, risk management was executed through a continuous and closed-loop process, including risk appetite setting, risk identification and assessment, mitigation planning, monitoring and review, and internal communication. The framework is implemented across all levels of the organization—from the Board of Directors

and Executive Management to business and support functions—ensuring that all decisions are evaluated with clear risk accountability.

Key highlights during the year include:

- Further enhancement of the risk management framework, including updates to policies, processes, and key risk indicators (KRIs) in line with the Company’s growth strategy.
- Strengthening risk awareness and training, improving the organization’s ability to identify and respond to risks effectively.
- Deeper integration of risk management into core business activities, particularly in investment, margin lending, and portfolio management.

The risk management system focuses on the following key risk categories:

- **Market Risk:** Arising from fluctuations in interest rates, exchange rates, equity prices, and global macroeconomic conditions. TVS mitigates this through prudent investment strategies, active portfolio monitoring, and stress testing scenarios.
- **Credit Risk:** Primarily related to margin lending and fixed-income investments. TVS applies rigorous credit assessment, exposure limits, asset scoring, and ongoing portfolio monitoring.
- **Liquidity Risk:** Managed through cash flow forecasting, maintaining adequate liquid assets, and diversifying funding sources to ensure the ability to meet financial obligations under various market conditions.
- **Operational and Technology Risk:** Controlled through process automation, data standardization, and enhanced information security measures.
- **Compliance risk:** Controlled through rigorous oversight and cross-monitoring by the Legal, Internal Control, and Risk Management functions. Compliance risks are incorporated as a component of the company’s compliance matrix, and are regularly reviewed, assessed, and reported.

With a prevention-first approach, TVS continues to strengthen risk management capabilities by proactively integrating risk considerations into business operations. This not only safeguards capital but also reinforces investor confidence and supports sustainable long-term growth.

### 3. Financial position

As of December 31, 2025, TVS’s total assets increased by 3% year-on-year, primarily driven by solid net profit growth during the year.

During the year, TVS successfully completed a rights issuance to existing shareholders, raising VND 334 billion (33.4 million shares at a subscription price of VND 10,000 per share, ratio 100:20), thereby strengthening the financial capacity and expanding headroom for core business activities. In parallel, TVS also issued VND 300 billion in bonds with a 24-month tenor at a competitive interest rate of 7.5-9% per annum, reflecting the creditworthiness and investor confidence in the company’s financial foundation.

By year-end, held-to-maturity (HTM) financial assets reached more than VND 4 trillion, down 15% compared to the previous year, while available-for-sale (AFS) financial assets rose to VND 407 billion, up 30% year-on-year.

The asset structure remained prudent and well-balanced amid market volatility. HTM investments and fixed income instruments continued to account for a significant proportion, maintaining over 50% of total assets, while the FVTPL portfolio was kept below 20%, focusing mainly on fundamentally strong listed equities.

Key financial safety indicators remained well within regulatory limits: (1) Total liabilities stood at 1.94 times equity, significantly below the 5x regulatory cap; (2) Short-term borrowings accounted for 0.6 times short-term assets, below the maximum threshold of 1x; (3) The financial safety ratio reached 326.36%, well above the minimum requirement of 180%.

10  
FY  
IN  
'04  
IET  
HP

These metrics highlight TVS's strong financial foundation, providing resilience and flexibility to sustain growth and navigate market uncertainties.

### **III. 2026 MACRO OUTLOOK & BUSINESS PLAN**

#### **I. Macro outlook**

In 2026, Vietnam's economy is expected to further strengthen the growth foundation, increasingly driven by domestic factors, while external uncertainties remain. Fiscal policy is expected to remain expansionary, with public investment continuing to play a central role in medium- to long-term development, particularly in infrastructure, energy, and industrial sectors.

Monetary policy is likely to remain prudent, balancing growth objectives with macroeconomic stability. Interest rates are expected to stay relatively elevated compared to previous periods, while credit growth will be more tightly managed to ensure financial system resilience.

Under the base-case scenario, GDP growth in 2026 is projected at approximately 8.3%, supported by public investment and stable domestic consumption, although exports may continue to face headwinds from global uncertainties and trade-related factors. In a more optimistic scenario, GDP growth could reach around 9.0% if global demand recovers more strongly, supporting exports and domestic consumption. A double-digit growth rate (10%+) represents the Government's longer-term policy target rather than the base-case expectation for 2026.

On the macro front, exchange rate pressures are expected to ease as global monetary easing continues, leading to a weaker U.S. dollar and providing more policy flexibility domestically. However, geopolitical risks and potential global supply chain disruptions remain key uncertainties.

For the equity market, TVS expects the VN-Index to reach 1,850 - 1,900 by the end of 2026, supported by earnings growth and improving macro stability. The potential upgrade of Vietnam's stock market to emerging market status by FTSE Russell in September 2026 could attract foreign inflows, improving liquidity and market sentiment.

In addition, IPO activity is expected to accelerate in 2026–2027, with participation from large-scale enterprises, enhancing market depth and quality. However, the market may still face challenges from elevated interest rates and global uncertainties, which could impact short-term market performance.

#### **2. Business plan**

In 2026, TVS targets a profit after tax of **VND 340 billion**, a goal primarily anchored by the strategic performance of Asset Management, Proprietary Trading and Investment Banking. These core growth drivers are underpinned by a favorable macroeconomic landscape defined by comprehensive institutional reforms and the Government's ambitious commitment to a 10% GDP growth target. Asset Management is uniquely positioned to capitalize on Vietnam's "golden decade" of wealth accumulation by delivering personalized, technology-driven investment solutions. Proprietary Trading is bolstered by continuous market earnings growth and the catalyst of the official FTSE Emerging Market upgrade. Finally, the Investment Banking division draws significant strength from a robust strategic pipeline focused on core sectors essential to national growth, including infrastructure, high-tech and domestic consumption.

#### IV. CONCLUSION

With a long-term vision, TVS will continue to strengthen a solid and transparent financial foundation, serving as an effective bridge between high-quality investment opportunities and both domestic and international capital. Looking ahead, we will focus on investing in and partnering across emerging growth sectors such as the green economy, social infrastructure (healthcare and education), AI, and high technology, positioning ourselves to capture long-term structural trends.

At the same time, TVS will further enhance the technology platform by deepening the application of data and automation across operations, strengthening governance, risk management, and overall service quality. Risk management frameworks, including stress testing, will continue to be refined and more deeply embedded across all investment and business activities.

TVS remains committed to excellence in all endeavors, continuously transforming business model, expanding market share, and delivering sustainable value to shareholders over time.

On behalf of all TVS management, I would like to express our sincere appreciation to our Shareholders and the Board of Directors for your continued trust and support. We are confident that, with your backing, the strong leadership of our management team, and the dedication of our people, TVS will continue to achieve meaningful and sustainable growth in the years ahead.

ON BEHALF OF EXECUTIVE BOARD  
CHIEF EXECUTIVE OFFICER



*(Handwritten signature)*  
(Signed & Sealed)  
NGUYEN THANH THAO





**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
(Trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT (“TVS”)**

Ban Kiểm soát TVS (BKS) xin báo cáo trước quý vị cổ đông hoạt động giám sát của Ban Kiểm Soát trong năm 2025 và phương hướng hoạt động trong năm 2026 như sau:

**I. TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**

Năm 2025, BKS đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ của TVS, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy chế hoạt động của BKS, góp phần cùng Ban Điều hành (“BDH”) triển khai kế hoạch kinh doanh và các nội dung được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.

Các nội dung chính đã thực hiện trong năm 2025:

- Tổ chức hoạt động BKS:** Tổ chức 03 cuộc họp chính thức và duy trì trao đổi thường xuyên giữa các thành viên để triển khai công tác giám sát hiệu quả.
- Giám sát tuân thủ:** Giám sát việc HĐQT, BDH ban hành quyết định, triển khai hoạt động kinh doanh và quản trị nội bộ có phù hợp với pháp luật, Điều lệ và các NQ ĐHĐCĐ.
- Giám sát HĐQT và BDH:** Giám sát việc thực thi nhiệm vụ, quyền hạn, tính hợp pháp, hợp lý và cần trọng trong các quyết sách quản trị, điều hành.
- Tham dự họp:** Tham dự đầy đủ họp ĐHĐCĐ thường niên 2025, các cuộc họp HĐQT định kỳ và một số cuộc họp chiến lược của BDH để nắm bắt chiến lược, tình hình hoạt động kinh doanh của công ty.
- Kiểm tra, thẩm định:**
  - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong quản lý kinh doanh và công tác tài chính, kế toán.
  - Thẩm định Báo cáo tài chính (“BCTC”) bán niên và năm 2025, Báo cáo tình hình kinh doanh của BDH.
  - Rà soát việc tuân thủ các quy trình nghiệp vụ cốt lõi (môi giới, tư vấn, đầu tư...).
- Đánh giá KSNB và Quản trị rủi ro:** Rà soát, đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống KSNB, kiểm toán nội bộ (nếu có), quản trị rủi ro và cảnh báo sớm.
- Phối hợp:** Duy trì phối hợp hiệu quả với HĐQT, BDH trong việc cung cấp thông tin; phối hợp cần thiết với công ty kiểm toán độc lập EY Việt Nam trong quá trình kiểm toán BCTC 2025.
- Tiếp nhận kiến nghị:** Không nhận được kiến nghị, khiếu nại nào từ cổ đông trong năm.

*BKS tự đánh giá đã hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2025 theo đúng quy định.*

**II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2025**

**II.1 Về hoạt động kinh doanh và tài chính**

**II.1.a Kết quả kinh doanh**

- Trong bối cảnh thị trường chứng khoán tiếp tục có nhiều biến động, Lợi nhuận sau thuế (“LNST”) năm 2025 đạt 286,8 tỷ đồng, tăng 1,8% so với năm 2024 (281,6 tỷ đồng)
- Cơ cấu đóng góp lợi nhuận giữa các lĩnh vực hoạt động đã có sự thay đổi nhẹ so với năm 2024, cụ thể:
  - Hoạt động đầu tư vào cổ phiếu niêm yết tiếp tục là nguồn đóng góp lợi nhuận lớn nhất của Công ty chiếm khoảng 33% tổng lợi nhuận trước chi phí phân bổ trong năm 2025. Tỷ lệ này tăng so với mức 30% của năm 2024, trong bối cảnh thị trường chứng

khoản có nhiều biến động tích cực như GDP tăng 8%, Nâng hạng thị trường, rủi ro thuế quan bị ảnh hưởng thấp khi Việt Nam đạt thỏa thuận với Mỹ.

- Lĩnh vực quỹ đầu tư ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể, đóng góp khoảng 37% tổng lợi nhuận trong năm 2025 (năm 2024: 27%). Kết quả này đến từ hiệu quả của các sản phẩm quản lý danh mục cổ phiếu và quản lý tài sản thu nhập cố định, phù hợp với định hướng phát triển hoạt động quản lý tài sản của Công ty.
- Lĩnh vực kinh doanh nguồn vốn, chủ yếu là các hoạt động đầu tư trong phần chứng khoán có thu nhập cố định (fixed income securities), tiếp tục duy trì đóng góp ổn định tương đương 16% tổng lợi nhuận 2025 (năm 2024: 15%).
- Các hoạt động khác, bao gồm đầu tư tư nhân, môi giới và tư vấn, đóng góp khoảng 14% tổng lợi nhuận trước chi phí phân bổ.
- Nhìn chung, cơ cấu lợi nhuận của TVS trong năm 2025 có xu hướng cân bằng hơn giữa các mảng hoạt động, trong đó các lĩnh vực đầu tư cổ phiếu, quản lý danh mục và đầu tư tài sản thu nhập cố định cùng đóng vai trò quan trọng, góp phần duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong bối cảnh thị trường có nhiều thách thức.
- BKS ghi nhận nỗ lực của BDH trong việc điều hành linh hoạt các danh mục đầu tư để đạt chỉ tiêu do ĐHCĐ đề ra.

#### **II.1.b Tình hình tài chính và tuân thủ**

- Công ty duy trì tình hình tài chính lành mạnh, tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn tài chính, hạn chế đầu tư và các quy định liên quan khác.

#### **II.1.c Ý kiến về Báo cáo tài chính**

- BKS đã xem xét BCTC năm 2025 do EY Việt Nam kiểm toán. BKS nhất trí rằng BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2025, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ năm 2025, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan.

### **II.2 Về hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và BDH:**

#### **II.2.a Hoạt động HĐQT:**

- Thông qua 13 cuộc họp và 18 Nghị quyết HĐQT đã triển khai 100% các nghị quyết của ĐHCĐ, tuân thủ thẩm quyền và quy định.

#### **II.2.b Hoạt động BDH:**

- BDH đã triển khai 100% nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ

#### **II.2.c Đánh giá chung:**

- BKS không phát hiện hành vi vi phạm hoặc gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông từ thành viên HĐQT và BDH.

### **II.3 Về Hệ thống Kiểm soát nội bộ (KSNB) và Quản trị rủi ro:**

- BKS đánh giá hệ thống KSNB, quản trị rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty về cơ bản đã được thiết lập và vận hành tương đối ổn.
- Trong bối cảnh năm 2026 được dự báo tiếp tục có nhiều biến động từ môi trường kinh tế vĩ mô toàn cầu như chính sách lãi suất của các ngân hàng trung ương lớn, căng thẳng thương mại và biến động dòng vốn quốc tế cũng như các ảnh hưởng từ các cuộc chiến tranh trên thế giới, BKS khuyến nghị Công ty tăng cường các công cụ quản trị rủi ro đối với danh mục đầu tư và có các hành động phù hợp khi các sự kiện kinh tế, địa chính trị xảy ra.

## II.4 Về giao dịch với người nội bộ và bên liên quan:

- Các giao dịch phát sinh giữa Công ty và các bên liên quan (phí nghiệp vụ, cổ tức, mua bán tài sản tài chính) đã được kê khai theo quy định.
- Giao dịch cổ phiếu TVS của người nội bộ và người liên quan đã tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin.

## II.5 Về các hoạt động nổi bật trong năm 2025

### II.5.a Xây dựng nền tảng công nghệ để làm động lực tăng trưởng bền vững

- TVS đã và đang triển khai chương trình chuyển đổi số (CĐS) từ năm 2023 nhằm nâng cấp hạ tầng công nghệ, dữ liệu và số hóa quy trình hoạt động kinh doanh để nâng cao hiệu quả về quản trị và kinh doanh. Trong năm 2025, Công ty đã đạt được 1 số cột mốc/sản phẩm quan trọng:
  - ✓ Hoàn thiện kho dữ liệu trên hạ tầng đám mây, tập trung có chọn lọc các nguồn dữ liệu bên trong và bên ngoài công ty, kết nối và đồng bộ dữ liệu từ các mảng kinh doanh (Môi giới, Phân tích, Đầu tư, Quản lý tài sản...). Trên cơ sở đó, thời gian tổng hợp báo cáo quản trị và phân tích đầu tư được rút ngắn đáng kể, số liệu nhất quán giữa các bộ phận mà không cần đối soát nhiều lần, giúp các công cụ phân tích và mô hình đầu tư vận hành hiệu quả hơn, nâng cao độ chính xác cho việc phân tích và báo cáo quản trị, hỗ trợ các bộ phận kinh doanh và Ban lãnh đạo theo dõi danh mục, đánh giá đưa ra quyết định đầu tư kịp thời, chính xác.
  - ✓ Các công cụ phân tích đầu tư, phân tích thị trường, phân tích doanh nghiệp và tự động hóa được xây dựng và tích hợp trên nền tảng AI, hình thành một hệ sinh thái hỗ trợ toàn diện cho quyết định đầu tư, theo dõi danh mục và khai thác báo cáo chuyên sâu.
  - ✓ Phát triển và đưa vào vận hành eWealth - là ứng dụng hỗ trợ nhà đầu tư phân tích, đầu tư và quản lý danh mục. eWealth là sản phẩm kết hợp giữa cơ sở dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI) và năng lực tư vấn của đội ngũ chuyên gia, thể hiện hiệu quả phối hợp giữa các khối Công nghệ thông tin, Nghiên cứu và Đầu tư. Giải pháp này được xây dựng theo mô hình quản lý tài sản kết hợp (hybrid wealth management), tích hợp các chức năng theo dõi và báo cáo tài sản, phân tích thị trường và doanh nghiệp, tư vấn đầu tư và các giải pháp ủy thác phù hợp với từng khẩu vị rủi ro, giúp nhà đầu tư nâng cao chất lượng ra quyết định và hỗ trợ cá nhân hóa chiến lược đầu tư theo nhu cầu của từng khách hàng, quản lý danh mục một cách tổng thể trên một nền tảng duy nhất. Đến thời điểm cuối năm 2025, nền tảng đã ghi nhận quy mô tài sản quản lý (AUM) đạt khoảng 3,8 nghìn tỷ VND (+12%), phục vụ 3.499 khách hàng, với lợi nhuận gộp (GP) đạt 35,5 tỷ VND.
- Để đạt được mục tiêu đầy tham vọng của CĐS trong những năm tới, một yếu tố quan trọng là thúc đẩy sự tham gia tích cực của toàn bộ đội ngũ nhân sự. BKS khuyến nghị BDH và đội ngũ TVS tập trung vào một số điểm sau:
  - ✓ Đẩy mạnh các chương trình đào tạo và nâng cao kỹ năng (upskilling và reskilling) cho nhân sự trong môi trường làm việc số;
  - ✓ Từng bước xây dựng văn hóa doanh nghiệp phù hợp với mô hình vận hành và làm việc trên nền tảng công nghệ số;
  - ✓ Nâng cấp năng lực phân tích dữ liệu thời gian thực (Real-time Data), thắt chặt an ninh mạng (Cybersecurity) và cá nhân hóa công cụ quản trị cho từng bộ phận.

## II.5.b Phát triển nguồn nhân lực – nền tảng cho tăng trưởng bền vững

- **Qua tuyển dụng:** Tích cực bổ sung nhân sự mới ở mọi cấp độ trách nhiệm (từ HĐQT, BĐH đến cấp nhân viên) và nhất là ở những phòng ban quan trọng của công ty như: Ngân hàng đầu tư và Tư vấn đầu tư. Thực tế, Khối IB được tăng cường 1 Giám đốc cấp cao, 1 Phó Giám đốc, 1 Phó bộ phận và 1 Trưởng bộ phận cấp cao phụ trách Quan hệ khách hàng và Khối Tư vấn đầu tư bổ sung vị trí Giám đốc Tư vấn đầu tư khách hàng cá nhân và 1 phó bộ phận. Các nhân sự tuyển mới đều có nền tảng kinh nghiệm từ các tổ chức tài chính và công ty chứng khoán uy tín trong và ngoài nước, qua đó góp phần củng cố nguồn nhân lực, năng lực chuyên môn để hỗ trợ các hoạt động kinh doanh cốt lõi.
- **Qua đào tạo:** Công ty tiếp tục đẩy mạnh các chương trình phát triển năng lực cho đội ngũ nhân sự thông qua đào tạo nội bộ và thuê ngoài. Công tác đào tạo có sự tham gia trực tiếp của các thành viên Hội đồng quản trị giúp chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn; từ đó, góp phần gắn kết giữa định hướng chiến lược và thực tiễn triển khai. Các hoạt động đào tạo và bồi dưỡng kiến thức được duy trì thường xuyên với các chủ đề được biên soạn theo nhu cầu thực tế và xu hướng thay đổi của công nghệ, thị trường như các chương trình đào tạo về AI, pháp lý và thuế (với sự tham gia của chuyên gia từ Deloitte Việt Nam), kỹ năng chuyên môn cho từng phòng ban, cùng các khóa kỹ năng mềm.
- Trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, nguồn nhân lực chất lượng cao đóng vai trò then chốt đối với năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. TVS đang từng bước xây dựng văn hóa doanh nghiệp và chiến lược phát triển nhân sự theo hướng chuyên nghiệp và bền vững, nhằm thu hút, phát triển và giữ chân đội ngũ nhân sự có năng lực.

## II.5.c Phát triển thương hiệu TVS

- Trong năm 2025, bộ phận Tiếp thị & Truyền thông (Marketing & Communication) tiếp tục thể hiện vai trò quan trọng trong việc xây dựng thương hiệu và kết nối với nhà đầu tư. Với tổng ngân sách triển khai gần 3,6 tỷ đồng, TVS đã triển khai nhiều hoạt động cụ thể nhằm nâng cao hình ảnh thương hiệu và trải nghiệm của nhà đầu tư, bao gồm buổi ra mắt nền tảng quản lý tài sản eWealth, triển khai chuẩn hóa bộ nhận diện thương hiệu mới, tổ chức các sự kiện và diễn đàn trao đổi về ngân hàng đầu tư & đầu tư tư nhân, tổ chức buổi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.... Đồng thời, tiếp tục triển khai và hoàn thiện các kênh truyền thông số tương tác trực tiếp với nhà đầu tư, qua đó nâng cao khả năng tiếp cận và tương tác với khách hàng; từ đó hỗ trợ phát triển hệ sinh thái sản phẩm và dịch vụ tài chính của TVS.

Hiệu quả hoạt động Tiếp thị & Truyền thông được theo dõi thông qua các chỉ số về độ phủ truyền thông, mức độ tiếp cận và tương tác trên nền tảng số, cũng như mức độ tham gia của nhà đầu tư. Các chỉ số này ghi nhận cải thiện rõ rệt trong năm 2025, với tổng số bài PR đạt 686 bài, các sự kiện thu hút quy mô lớn (trên 500 khách tham dự), cùng với tăng trưởng mạnh trên kênh số như LinkedIn (+63% người theo dõi, lượt hiển thị tăng hơn 10 lần) và YouTube (hơn 500 người đăng ký, 112,6 nghìn lượt xem). Lưu lượng truy cập ngày càng tăng và thời gian tương tác của người dùng cũng cải thiện, phản ánh hiệu quả gia tăng trong việc tiếp cận và kết nối với nhà đầu tư.

- BKS đánh giá các bước đi này phù hợp với định vị chiến lược của Công ty, đồng thời góp phần nâng cao mức độ nhận diện thương hiệu TVS, củng cố niềm tin của nhà đầu tư và mở rộng khả năng tiếp cận các phân khúc khách hàng chất lượng cao (high-value client segments) trên thị trường. Trong giai đoạn tới, Ban Kiểm soát khuyến nghị Ban Điều hành tiếp tục phát huy vai trò của TVS như một tổ chức ngân hàng đầu tư có năng lực nghiên cứu và dẫn dắt thị trường. Theo đó, Công ty cần tiếp tục tăng cường các báo cáo chiến lược, các nghiên cứu chuyên sâu và các diễn đàn trao đổi tri thức đầu tư với cộng đồng nhà đầu

tư và doanh nghiệp. Việc củng cố năng lực nghiên cứu và chia sẻ tri thức này không chỉ góp phần nâng cao hình ảnh và uy tín của TVS trên thị trường vốn, mà còn hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động cốt lõi của Công ty như quản lý tài sản và tư vấn ngân hàng đầu tư. Ngoài ra, để nâng cao hơn nữa chức năng quan hệ nhà đầu tư, công ty cần xem xét thực hiện:

- Chủ động giao tiếp với nhà đầu tư
- Xây dựng hệ thống/ Kênh giao tiếp nhà đầu tư

### III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHO NĂM 2026 CỦA BKS

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ
- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2026
- Kết hợp chặt chẽ cùng bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm tra hoạt động môi giới, đầu tư, nguồn vốn và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty
- Phối hợp với bộ phận kiểm soát nội bộ (KSNB) trong việc rà soát tính tuân thủ, đảm bảo vận hành quy trình hiệu quả

### IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Đề đối mặt với những cơ hội và những thách thức của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2026. BKS kiến nghị:

1. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số (CDS) nhằm nâng cao hiệu quả vận hành, tăng cường hệ thống quản trị dữ liệu và quản lý rủi ro, đồng thời phát huy hiệu quả các nền tảng dịch vụ tài chính số đã triển khai, bao gồm hoạt động quản lý tài sản ủy thác (eWealth)
2. Đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro và kiểm soát để quản trị rủi ro tốt nhất khi các yếu tố địa chính trị trong và ngoài nước có thể xảy ra trong năm 2026, nhằm bảo vệ giá trị đã đạt được và duy trì hình ảnh về một công ty chứng khoán hiệu quả, minh bạch, an toàn và đáng tin tưởng.
3. Duyệt mức thù lao của Ban Kiểm Soát trong năm 2026 duy trì ở mức 600 triệu đồng.

*Xin chân thành cảm ơn Quý vị cổ đông!*

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY  
TRƯỞNG BAN**



**ĐỖ VIỆT HÙNG**

## REPORT OF THE SUPERVISORY BOARD (For the 2026 Annual General Meeting of Shareholders)

**To:** The General Meeting of Shareholders of TVS Securities Joint Stock Company

The Supervisory Board (SB) of TVS submits to the shareholders the following report on its activities in 2025 and its planned activities for 2026, as follows:

### I. OVERVIEW OF THE SUPERVISORY BOARD'S ACTIVITIES IN 2025

In 2025, the SB completed its duties as stipulated in the Charter of TVS, the Internal Regulations on Corporate Governance, and the SB's Operating Regulations. The SB supported the Management Board ("MB") in implementing the business plan and the resolutions approved by the General Meeting of Shareholders ("GMS").

Key activities in 2025 include:

1. **SB Operations:** Conducted 3 formal internal meetings and maintained regular communication among members to ensure effective supervision.
2. **Compliance Supervision:** Monitored compliance with the Law, the Company Charter, and the GMS resolutions of all the decisions made by the Board of Directors (BOD) and the MB during the deployment of the business activities and the in-house management.
3. **Supervision of BOD and MB:** Supervised the exercise of the duties and authorities of the BOD and MB, as well as the legality, the rationality, and the prudence of governance and management decisions.
4. **Meeting Attendance:** Attended the 2025 AGM, all the regular BOD meetings, as well as selected strategy meetings of the MB to stay informed of the company's strategy and business operations.
5. **Inspection and Assessment:**
  - Reviewed the rationale, the legality, and the truthfulness in the business and financial accounting management.
  - Reviewed the semi-annual and full-year 2025 Financial Statements and the MB's Business Performance Report.
  - Reviewed the compliance of the core business processes (Brokerage, Advisory, Investment, etc.).
6. **Evaluation of Internal Control and Risk Management:** Reviewed and assessed the effectiveness and efficiency of the Internal Control System (ICS), internal audit (if applicable), risk management, and early warning mechanisms.
7. **Coordination:** Maintained effective collaboration with the BOD and the MB on information access and worked closely with the independent auditing firm, EY Vietnam, during the audit of the 2025 Financial Statements.
8. **Handling of Shareholder Feedback:** No complaints or suggestions were received from shareholders during the year.

*The SB self-assesses that it has completed its assigned duties in 2025 in accordance with the regulations*

## **II. RESULTS OF THE SUPERVISORY ACTIVITIES IN 2025**

### **II.1. Business and Financial Performance**

#### **II.1.a. Business Results**

- In a volatile market, the 2025 Profit After Tax ("PAT") reached VND 286.8 billion, an increase of 1.8% compared to 2024 (VND 281.6 billion).
- The profit contribution structure across business segments experienced a slight change compared to 2024, specifically:
  - Investments in listed equities continued to be the company's largest profit contributor, accounting for approximately 33% of total profits before expense reallocation in 2025. This proportion increased from 30% in 2024, supported by a generally favorable market backdrop, including GDP growth of 8%, market upgrade, and limited tariff risk impact as Vietnam reached an agreement with the United States.
  - The fund management segment recorded significant growth, contributing approximately 37% of total profits in 2025 (2024: 27%). These results were driven by the strong performance of equity portfolio management and fixed income portfolio management, in line with the Company's strategic direction toward asset management.
  - The capital markets business, primarily fixed income securities investment activities, maintained a stable contribution equivalent to 16% of total 2025 profits (2024: 15%).
  - Other activities, including private equity, brokerage, and advisory, contributed approximately 14% of total profits before expense reallocation.
- Overall, TVS's profit structure in 2025 demonstrated a more balanced trend across business segments, in which equity investment, asset management, and fixed income investment jointly played important roles, contributing to stable business performance in a challenging market environment.
- The SB acknowledges the MB's efforts to flexibly manage the investment portfolios to meet the return targets set by the GMS.

#### **II.1.b. Financial Results and Compliance**

- The company maintained a sound financial position, complying with legal regulations on financial security, investment restrictions, and other relevant requirements.

#### **II.1.c. Opinion on Financial Statements**

- The SB reviewed the 2025 Financial Statements audited by EY Vietnam. The SB concurs that the Financial Statements give a true and fair view, reflect the Company's financial position as of December 31, 2025, as well as its business results and cash flows for the year, in accordance with Vietnamese Accounting Standards and relevant legal regulations.

### **II.2. Management by the BOD and MB**

#### **II.2.a. Activities of the BOD**

- Through 13 meetings and 18 BOD resolutions, the BOD implemented 100% of the GMS resolutions, in compliance with its authorities and regulations.

#### **II.2.b. Activities of the MB**

- The MB executed 100% of the resolutions issued by the BOD and GMS.

#### **II.2.c. Overall Assessment**

- The SB did not detect any violation or actions detrimental to the Company and its shareholders by the BOD and MB members.

### **II.3. Internal Control System (ICS) and Risk Management**

- The SB assesses that the ICS, the risk management system and the early warning mechanisms have been fundamentally established and have been operating relatively smoothly.
- In the context of 2026, which is forecasted to continue experiencing significant volatility from the global macroeconomic environment — including monetary policies of major central banks, trade tensions, international capital flow fluctuations, and impacts from ongoing geopolitical conflicts — the SB recommends that the Company strengthen its risk management tools with respect to investment portfolios and take appropriate actions in response to economic and geopolitical developments.

### **II.4. Internal persons of the Company & affiliated persons of internal persons' transactions**

- Transactions between the company and related parties (e.g., service fees, dividends, buy/sell financial assets) were properly disclosed in accordance with regulations.
- Transactions involving TVS shares by insiders and related parties complied with disclosure requirements.

### **II.5. Selected Outstanding TVS Activities in 2025**

#### **II.5.a. Building a Technology Foundation as a Driver for Sustainable Growth**

- TVS has been implementing a Digital Transformation Program ("DTP") since 2023 with the aim of upgrading its technology and data infrastructure and digitizing business operation processes to enhance governance and business efficiency. In 2025, the Company achieved several important milestones and deliverables:
  - Completion of a cloud-based data warehouse that selectively consolidates internal and external data sources and synchronizes data from all business segments (Brokerage, Research, Investment, Asset Management, etc.). On this basis, management reporting and investment analysis turnaround times were significantly reduced, data consistency across departments was achieved without repeated reconciliation, analytical tools and investment models operate more effectively, and business divisions and senior management are better supported in portfolio monitoring and timely, accurate investment decision-making.
  - Investment analysis, market analysis, corporate analysis, and automation tools were developed and integrated on an AI-powered platform, forming a comprehensive ecosystem supporting investment decisions, portfolio monitoring, and specialized research reporting.
  - Development and deployment of eWealth — a platform supporting investors in analysis, investment, and portfolio management. eWealth is a product that combines data, artificial intelligence (AI), and the advisory capabilities of the expert team, demonstrating effective collaboration across the Technology, Research, and Investment divisions. The solution is built on a hybrid wealth management model, integrating asset tracking and reporting, market and corporate analysis, investment advisory, and discretionary management solutions tailored to individual risk profiles, enabling investors to enhance their decision-making quality while supporting personalized investment strategies based on each client's needs and holistic portfolio management on a single platform. As of year-end 2025, the platform reported Assets Under Management (AUM) of approximately VND 3.8 trillion (+12%), serving 3,499 clients, with Gross Profit (GP) of VND 35.5 billion.
- To achieve the DTP's ambitious goals in the coming years, a critical factor is fostering active and enthusiastic participation from the entire workforce. The SB recommends that the MB and TVS team focus on the following:
  - Intensifying training and upskilling/reskilling programs for employees in a digital work environment;

- Gradually building a corporate culture aligned with a technology-enabled operating and working model;
- Enhancing real-time data analytics capabilities, strengthening cybersecurity, and customizing governance tools for each department.

### **II.5.b. Human Resources Development — The Foundation for Sustainable Growth**

- **Recruitment:** Actively onboarded new talents at all levels (from BOD and MB to regular employees), particularly in key teams such as Investment Banking and Investment Advisory. In practice, the Investment Banking Division was reinforced with one Executive Director, one Associate Director, one Associate Vice President, and one Senior Relationship Manager; the Investment Advisory Division added the positions of Director of Retail Investment Advisory and one Deputy Head. All newly recruited personnel possess strong experience from reputable financial institutions and securities companies both domestically and internationally, thereby contributing to the reinforcement of human resources and professional expertise to support core business activities.
- **Training:** The Company continued to strengthen capability development programs for its workforce through internal and external training. Training activities benefited from the direct participation of BOD members, facilitating the sharing of practical experience and contributing to alignment between strategic direction and operational implementation. Training and knowledge enrichment activities were maintained on a regular basis with subject matters tailored to practical needs and evolving trends in technology and markets, including programs on AI, legal and tax matters (with the participation of experts from Deloitte Vietnam), technical skills for individual departments, and soft skills courses.
- In the financial services industry, high-quality human resources play a pivotal role in a company's competitive position. TVS is progressively building its corporate culture and human capital development strategy in a professional and sustainable manner, with the objective of attracting, developing, and retaining talented employees.

### **II.5.c. TVS Brand Development**

- In 2025, the Marketing & Communications Department continued to demonstrate an important role in brand building and investor engagement. With a total deployment budget of approximately VND 3.6 billion, TVS carried out a range of specific activities to enhance brand image and investor experience, including the launch event of the eWealth wealth management platform, implementation of the new brand identity standardization, organization of events and forums on investment banking and private equity, and hosting of the Company's business performance briefings. Concurrently, TVS continued to develop and refine digital communication channels for direct interaction with investors, thereby enhancing accessibility and engagement with clients, and in turn supporting the development of TVS's financial product and service ecosystem.

The effectiveness of Marketing & Communications activities was monitored through media coverage metrics, digital reach and engagement figures, and investor participation levels. These indicators showed notable improvement in 2025, with a total of 686 PR publications, events attracting large-scale attendance (over 500 participants), and strong growth across digital channels, including LinkedIn (+63% followers, impressions increased more than 10-fold) and YouTube (over 500 subscribers, 112,600 views). Increasing traffic and improved user engagement time further reflect enhanced effectiveness in reaching and connecting with investors.

- The SB assesses these initiatives as consistent with the Company's strategic positioning, contributing to enhanced TVS brand recognition, the strengthening of investor confidence, and expanding reach to high-value client segments in the market. Going forward, the SB recommends that the MB continue to develop TVS's role as an investment banking institution with strong research capabilities and market thought leadership. In this regard, the Company should continue to produce strategic reports, in-depth research, and investment knowledge-sharing forums with the investor and corporate

community. Strengthening research capabilities and knowledge-sharing not only enhances TVS's image and credibility in the capital market but also effectively supports the Company's core activities, such as asset management and investment banking. In addition, to further enhance investor relations functions, the Company should consider implementing:

- Proactive investor communications.
- Development of an investor communication system/channel.

### **III. PLANNED ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD FOR 2026**

- Supervise the compliance with the Law, the Company Charter, and the GMS resolutions.
- Monitor business operations and financial performance in 2026.
- Collaborate closely with the Internal audit team to inspect brokerage, investment, capital resources, and other key business activities.
- Work with the Internal Control team to review compliance and ensure efficient management operations.

### **IV. CONCLUSION AND RECOMMENDATIONS**

To address the opportunities and challenges in the Vietnamese securities market in 2026, the SB proposes the following recommendations:

1. Continue to advance the Digital Transformation Program (DTP) to enhance operational efficiency, strengthen data governance and risk management systems, and maximize the effectiveness of deployed digital financial service platforms, including the discretionary asset management platform (eWealth). Apply industry best practices to the Investor Relations (IR) strategy.
2. Strengthen risk management and internal controls to optimally manage risks arising from domestic and international geopolitical developments that may materialize in 2026, with a view to protecting achieved value and maintaining TVS's reputation as an efficient, transparent, safe, and trustworthy securities company.
3. Approve the remuneration for the SB in 2026, maintained at VND 600 million.

*We sincerely thank the shareholders for your support!*

**ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD**  
**HEAD OF THE SUPERVISORY BOARD**  
*(Signed)*

**DO VIET HUNG**

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**V/v: Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán**

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**

**Re: FY 2025 audited financial statements**

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/*The Enterprise Law No. 59/2020/QH14 issued by the Vietnam National Assembly on 17/6/2020* ;
- Luật Chứng khoán số 54/2019 /QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019/*The Securities Law No. 54/2019/QH14 issued by the Vietnam National Assembly on 26/11/2019*;
- Điều lệ Công Ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt (TVS)/*The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company*;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, đã được công bố thông tin đúng quy định và được đăng tải trên trang thông tin điện tử Công ty tại <https://www.tvs.vn/vi/quan-he-nha-dau-tu> , bao gồm:

*The Board of Directors ("BoD") of Thien Viet Securities Joint Stock Company ("TVS") would like to seek the approval of the Annual General Shareholders' Meeting ("AGM") on its 2025 consolidated financial statements and 2025 separate financial statements audited by EY, disclosed in accordance with the regulations and posted on the company's website at: <https://www.tvs.vn/vi/quan-he-nha-dau-tu> , including:*

1. Báo cáo Ban Giám Đốc/ *Report of the General Director*
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập/ *Independent Auditor's report*
3. Báo cáo tình hình tài chính/ *Statement on financial position*
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh/ *Income Statement*
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ/ *Cash flow Statement*
6. Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu/ *Statement on changes in owner's equity*
7. Thuyết minh tài chính/ *Notes to financial statements*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*The BoD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH / CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2025**

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**  
**Re: FY 2025 profit distribution plan**

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/*The Enterprise Law No. 59/2020/QH14 issued by the Vietnam National Assembly on 17/6/2020* ;
- Luật Chứng khoán số 54/2019 /QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019/*The Securities Law No. 54/2019/QH14 issued by the Vietnam National Assembly on 26/11/2019*;
- Điều lệ Công Ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt (TVS)/*The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company*;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và trích lập các quỹ (*dựa trên số liệu của Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán*) như sau/ *The Board of Directors ("BoD") of Thien Viet Securities Joint Stock Company ("TVS") would like to propose to the Annual General Shareholders' Meeting ("AGM") the 2025 profit distribution plan and appropriation to equity reserves (based on audited FS in 2025) as follows:*

STT/ No.	Chỉ tiêu/ Items	Năm/ Year 2025 (VND)
1	Lợi nhuận <b>hợp nhất</b> đã thực hiện chưa phân phối lũy kế phân bổ cho chủ sở hữu/ <i>Consolidated accumulated undistributed realized retained earnings attributable to the Parent Company's owners</i>	868.292.534.842
2	Lợi nhuận <b>riêng</b> đã thực hiện chưa phân phối lũy kế/ <i>Parent Company's accumulated undistributed realized retained earnings</i>	406.435.528.766
3	Lợi nhuận <b>riêng</b> sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu năm 2025/ <i>Parent Company's Profit after tax attributable to shareholders in 2025</i>	104.166.101.685
4	Trích lập quỹ/ <i>Appropriation to equity reserves</i>	-
5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2024/ <i>Stock dividend payment for the year 2024</i>	(240.462.480.000)
6	Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2025 với tỉ lệ 7% / <i>Stock dividend payment for the year 2025 with a ratio of 7%</i>	(157.107.940.000)
7	Lợi nhuận <b>riêng</b> giữ lại (7) = (2) - (4) - (5) - (6)/ <i>Parent Company's Retained earnings (7) = (2) - (4) - (5) - (6)</i>	8.865.108.766

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.  
*The BoD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**

  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN  
THIÊN VIỆT  
S.Đ.K.K.D.Đ. 014996-C.T.C.P  
Đ. BA ĐÌNH TP. HÀ NỘI  
**NGUYỄN TRUNG HÀ**

  
014996-C.T.C.P  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN  
THIÊN VIỆT  
- TP. HÀ NỘI

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: Kế hoạch kinh doanh năm 2026*  
**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS MEETING PROPOSAL**  
*Re: 2026 Business plan*

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 / *The Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17th 2020;*
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 / *The Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26th 2019;*
- Điều lệ Công Ty Cổ phần chứng khoán Thiên Việt (“TVS”) / *The Company Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“TVS”);*

Hội đồng Quản trị (“HDQT”) Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (“TVS”) kính đề nghị Đại hội Đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026, cụ thể như sau:

*The Board of Directors (“BOD”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“TVS”) would like to propose to the Annual General Shareholders Meeting (“AGM”) 2026 business plan as follows:*

1. Kế hoạch kinh doanh năm / Business Plan 2026:

TVS dự báo GDP của Việt Nam sẽ tăng trưởng ấn tượng từ 8,3% (kịch bản cơ sở) đến 9,0% (kịch bản tích cực) so với cùng kỳ (YoY) trong năm 2026, được thúc đẩy bởi sự kết hợp của các chính sách tài khóa mở rộng, động lực từ xuất khẩu và tiêu dùng nội địa mạnh mẽ. Chính phủ đã cam kết đẩy nhanh đầu tư công, đặc biệt là vào lĩnh vực cơ sở hạ tầng và các dự án kinh tế quan trọng, tập trung vào đầu tư công như một trọng tâm chiến lược giai đoạn 2026–2030. Việc gia tăng phân bổ vốn cho các mạng lưới giao thông, khu công nghiệp và các dự án năng lượng tái tạo được kỳ vọng sẽ củng cố khả năng chống chịu của nền kinh tế và nâng cao niềm tin của nhà đầu tư.

*TVS forecasts that Vietnam’s GDP will grow impressively from 8.3% (base case) to 9.0% (bull case) year-on-year (YoY) in 2026, driven by a combination of expansionary fiscal policies, export momentum and strong domestic consumption. The government has committed to accelerating public investment, particularly in infrastructure and key economic projects, with public investment positioned as a strategic priority for the 2026–2030 period. Increased capital allocation to transportation networks, industrial zones, and renewable energy projects is expected to strengthen economic resilience and enhance investor confidence.*

Xuất khẩu được dự báo sẽ tăng trưởng ở mức ở mức 10,5% (kịch bản cơ sở) và có thể đạt 13,0% trong kịch bản tích cực, với nhu cầu tiếp tục mạnh mẽ đối với các linh kiện điện tử, hạ tầng công nghệ thông tin và hàng tiêu dùng. Mặc dù vẫn chịu ảnh hưởng tiêu cực từ các chính sách thuế quan của Mỹ, hoạt động xuất khẩu kỳ vọng sẽ duy trì đà tăng trưởng tích cực khi kinh tế toàn cầu hồi phục mạnh mẽ. Đồng thời, xu hướng đa dạng hóa đối tác thương mại sẽ được đẩy mạnh nhằm giảm thiểu tác động từ thuế đối ứng.

*Exports are projected to grow by 10.5% under the base case and could reach 13.0% in the upside scenario, supported by continued strong demand for electronic components, IT infrastructure and consumer goods. Despite the adverse impact of U.S. tariff policies, export activities are expected to maintain positive growth momentum amid a robust global economic recovery. At the same time, efforts to diversify trading partners are likely to be accelerated to mitigate the impact of reciprocal tariffs.*

TVS Research dự báo VN-Index sẽ đạt mức từ 1.850 đến 1.900 điểm vào cuối năm 2026, được hỗ trợ bởi mức tăng trưởng GDP 8,3% và được hỗ trợ bởi cam kết tăng trưởng kinh tế trên 10% trong giai đoạn 2026 - 2030 từ Chính phủ. Việc TTCK Việt Nam sẽ chính thức được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi trong kỳ đánh giá tháng 9/2026 có thể giúp thu hút dòng vốn nước ngoài từ các quỹ ETF, từ đó cải thiện tâm lý thị trường và tăng cường thanh khoản.

*TVS Research forecasts that the VN-Index will reach 1,850–1,900 points by the end of 2026, supported by GDP growth of 8.3% and underpinned by the Government's commitment to achieving over 10% economic growth during the 2026–2030 period. The anticipated upgrade of Vietnam's stock market to emerging market status by FTSE Russell in the September 2026 review could attract foreign inflows from ETF funds, thereby improving market sentiment and enhancing liquidity.*

Tất cả các yếu tố trên đều tác động đến các hoạt động kinh doanh cốt lõi của TVS. Bằng nỗ lực đầu tư có kỷ luật trên cơ sở dự đoán thị trường, HĐQT đề xuất kế hoạch kinh doanh như sau:

*These are consequently affecting the core business of TVS. With the effort of our disciplinary investment approach driven on the expected market conditions, we propose the business plan as below.*

**Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 340 tỷ (ba trăm bốn mươi tỷ) đồng / Profit after tax of VND 340 billion (three hundred forty billion).**

## 2. Tạm ứng cổ tức năm/ Interim dividend in 2026:

- Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận năm 2026 như trên và căn cứ vào tình hình và kết quả kinh doanh thực tế của Công ty, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2026 bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu với tổng tỷ lệ không quá 10%/vốn điều lệ.

*Based on the 2026 business plan mentioned above and actual business results of the Company, the AGM authorizes the BOD to pay interim dividend in cash and/or stock in 2026 not exceeding 10% of the charter capital.*

- Trường hợp trả cổ tức bằng cổ phiếu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành (bao gồm nhưng không giới hạn ở phương án xử lý phân lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ), việc đăng ký, lưu ký, niêm yết số cổ phiếu phát hành thành công, thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ về nội dung tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phần phát hành thành công và các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan với UBCKNN, Sở Tài chính và tất cả các vấn đề khác liên quan cho việc phát hành theo quy định của pháp luật.

*In the event of the stock dividend, the AGM authorizes the BOD to decide the issuance plan (including but not limited to the execution of fractional shares), the registration of depository, listing for the new issued shares, charter capital increase procedure, amendment of the Charter and related business registration procedures required by SSC, DOF, and all other matters in relation to the share issuance in accordance with the current regulations.*

- Thời gian thực hiện: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình kết quả kinh doanh thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc quyết định ngày đăng ký cuối cùng hưởng quyền nhận cổ tức.

*Timing: the AGM authorizes the BOD to select the appropriate time to execute based on the actual business results, including but not limited to the decision on record date.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*The BoD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH / CHAIRMAN**

  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN  
THIÊN VIỆT  
Đ. BA ĐÌNH, H. HÀ NỘI

**NGUYỄN TRUNG HÀ**

  
14996-C.T.C.P  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN  
THIÊN VIỆT  
Đ. BA ĐÌNH, H. HÀ NỘI

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2026*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**  
*Re: Appointment of the independent audit firm for the fiscal year 2026*

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020/*Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;*
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019/*Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;*
- Điều lệ Công Ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/ *The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company;*

Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (“**TVS**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao HDQT lựa chọn một công ty kiểm toán trong số bốn công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính bán niên (và các báo cáo khác nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) cho TVS theo quy định hiện hành của pháp luật trong năm tài chính 2026.

*The Board of Directors (“**BoD**”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“**TVS**”) would like to propose the Annual General Shareholders’ Meeting (“**AGM**”) to assign the BoD to select one of the Big 4 independent audit firms which were approved to audit issuing organizations, listed organizations and securities trading organizations by the State Securities Commission (“**SSC**”), to audit TVS’ FY 2026 financial statements and reviewed semiannual financial statements (and other reports in request of authorities) in accordance with the prevailing regulations.*

Dựa trên đánh giá về chất lượng và uy tín của các công ty kiểm toán tại Việt Nam, HDQT xin đề cử danh sách bốn công ty kiểm toán để lựa chọn như sau:

*Based on the quality and reputation of such audit firms in Vietnam, the BoD would like to nominate the following list for your respective selection:*

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.*
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam/ *KPMG Vietnam Co., Ltd*
3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam / *Price Waterhouse Coopers Vietnam Co, Ltd.*
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam / *Deloitte Vietnam Co., Ltd.*



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.  
*The BoD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: Thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**  
**Re: 2026 remuneration and operation funds for members of the Board of Directors  
& the Supervisory Board**

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020/*Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;*
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019/*Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;*
- Điều lệ Công Ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/*The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company;*

Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (“**TVS**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua thù lao cho hoạt động của HDQT và Ban kiểm soát cho năm 2026, cụ thể như sau: / *The Board of Directors (“**BoD**”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“**TVS**”) would like to propose the Annual General Shareholders' Meeting (“**AGM**”) 2026 remuneration and operation funds for the BoD and the Supervisory Board as follows:*

1. Quỹ hoạt động và thù lao của HDQT năm 2026: không quá 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng).  
*2026 remuneration and operation fund for the BoD: does not exceed 2,500,000,000 dong (Two billion five hundred million dong).*
2. Quỹ hoạt động và thù lao của Ban kiểm soát năm 2026: không quá 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng).  
*2026 remuneration and operation fund for the Supervisory Board: does not exceed 600,000,000 dong (Six hundred million dong).*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.  
*The BoD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**  
**Re: Transactions under the authorities of the General Shareholders' Meeting**

Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (“**TVS**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua các giao dịch như sau: / *The Board of Directors (“**BOD**”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“**TVS**”) would like to propose that the Annual General Shareholders' Meeting (“**AGM**”) approve the transactions as follows:*

1. Hoạt động đầu tư và vay vốn thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ/ *Investment and capital borrowing activities under the authorities of the AGM:*

Tổng dư nợ vay/ <i>Total loan outstanding</i>	Tối đa 5 lần vốn chủ sở hữu được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. <i>Up to 5 times the owners' equity stated in the most recent Financial Statements of the Company.</i>
Mục đích vay/ <i>Loan purpose</i>	- Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty./ <i>Supplement capital for the Company's business activities.</i> - Phát hành bảo lãnh đảm bảo cho khoản vay phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty./ <i>Receiving banks' guarantee for the Company's loans for business activities.</i>
Thời hạn duy trì hạn mức vay/ <i>Limit term</i>	2 năm <i>2 years</i>
Thời hạn vay/ <i>Loan term</i>	Tối đa 24 tháng/khoản vay <i>Up to 24 months/disbursement</i>
Thời hạn phát hành bảo lãnh vay vốn / <i>Loan guarantee issuance term</i>	Tối đa 24 tháng/khoản phát hành bảo lãnh <i>Up to 24 months/a guarantee</i>
Đối tác cho vay/ <i>Lending partners</i>	Vay từ các tổ chức tín dụng trong nước và nước ngoài; tổ chức, cá nhân khác được HDQT chấp thuận. <i>Borrow from domestic and foreign credit institutions; other organizations and individuals approved by the BOD.</i>
Lãi suất vay/ <i>Loan interest rate</i>	Tối đa bằng lãi suất trung bình tiền gửi kỳ hạn 12 tháng do ngân hàng BIDV, Vietcombank, Vietinbank công bố tại từng thời điểm + Biên độ tối đa 4%/năm

	<i>Maximum interest rate equals to the average of the 12-month term deposit interest rate announced 'by BIDV, Vietcombank, Vietinbank from time to time + Maximum margin of 4%/ year</i>
Tài sản đảm bảo tiền vay/ <i>Loan collaterals</i>	Tín chấp và/hoặc các tài sản của TVS và/hoặc tài sản của bên thứ ba được đối tác cho vay chấp thuận theo pháp luật hiện hành <i>Unsecured and/or TVS's assets and/or other third parties' assets which are acceptable to the lending partners and in accordance with the prevailing law.</i>
Triển khai/ <i>Deployment</i>	Giao HĐQT quyết định, chấp thuận và thực hiện các thủ tục cần thiết về việc vay vốn từ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc huy động vốn từ các nguồn khác để bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty, mà không cần phải thông báo đến hoặc nhận chấp thuận từ Đại hội đồng cổ đông./ <i>Delegate the BOD deciding, approving and implementing loans from credit institutions, foreign bank branches or raising funds from other sources to supplement capital for the Company's business activities, without any notification to or approval from AGM.</i> Trong phạm vi thẩm quyền, HĐQT được quyền ủy quyền cho bên thứ ba tiến hành các thủ tục để thực hiện việc vay vốn này./ <i>Within its authority, the BOD is entitled to authorize a third party to conduct these procedures.</i>

2. Chấp thuận, quyết định và thực hiện các quyết định đầu tư chứng khoán, tài sản tài chính thuộc phạm vi hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty, bao gồm nhưng không hạn chế bởi trái phiếu, hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, hối phiếu và các giấy tờ có giá khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, với các thông tin cụ thể như sau: / *To approve investments in stocks and/or financial assets as part of the Company's ordinary business activities, including but not limited to bonds, deposit contracts, certificates of deposit, promissory notes, bills of exchange, and other valuable papers, with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's latest financial statements, as follows:*
- Tổ chức phát hành: các ngân hàng thuộc sở hữu hoặc có vốn cổ phần nhà nước, các tổ chức khác được HĐQT chấp thuận;  
*Issuers: state-owned joint stock commercial banks; other issuers approved by the BOD.*
  - Lãi suất: Không thấp hơn lãi suất kỳ hạn tương ứng theo quy định của Ngân hàng.  
*Interest rate: Not lower than deposit rates with corresponding terms as regulated by the Bank.*

103  
CỘNG  
CỔ  
HỮNG  
THIỆ  
ĐÌNH

- Triển khai: Giao HĐQT quyết định danh sách các tổ chức phát hành và thực hiện các thủ tục cần thiết để đầu tư. Trong phạm vi thẩm quyền, HĐQT được quyền ủy quyền cho bên thứ ba tiến hành các thủ tục để thực hiện việc đầu tư này.  
*Deployment: Delegate the BOD deciding list of issuers and implementing investment. Within the authority, the BOD is entitled to authorize a third party to conduct these procedures.*

3. Giao dịch với Bên liên quan/ *Transactions with related parties:*

- a) Thông tin Bên liên quan/ *Information of related parties:* Công ty Cổ phần Finsight/ *Finsight Joint Stock Company*, Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Thiên Việt/ *Thien Viet Asset Management Joint Stock Company*, Công ty Cổ phần Camellia Wealth/ *Camellia Wealth Joint Stock Company*, Công ty cổ phần CASSA/ *CASSA Joint Stock Company*, các quỹ đầu tư do Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Thiên Việt thành lập và quản lý/ *Investment funds set up and managed by Thien Viet Asset Management Joint Stock Company.*
- b) Thông tin về hợp đồng, giao dịch ký kết với Bên liên quan/ *Information on agreements, transactions to be signed with the related parties:* Hợp đồng, giao dịch mua bán chứng khoán (bao gồm nhưng không giới hạn trái phiếu do TVS phát hành), cổ phần, phần vốn góp, hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, giấy tờ có giá, hợp đồng ủy thác./ *Agreements, transactions on buying/selling securities (including but not limited to bonds issued by TVS), shares, capital contributions, deposit contracts, certificates of deposit, valuable papers, trust agreements.*

Với điều kiện các giao dịch trên đáp ứng điều kiện/ *Provided that the above transactions meet the following conditions:*

- (i) Các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (được sửa đổi bổ sung theo từng thời kỳ)/ *All contracts, transactions under the General Meeting of Shareholders' approval stipulated in clause 1 Article 167 of Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, clause 4 Article 293 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Securities (amended and supplemented from time to time);*
- (ii) Thuộc phạm vi hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty/ *Within ordinary business activities of the Company;*
- (iii) Được công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật, nếu có/ *To be disclosed in compliance with the applicable laws, if any.*

149  
CÔNG TY  
HÀNG  
KHÓA  
VIỆT  
- TP

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.  
*The BOD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHỦ TỊCH / CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

*V/v: Thông qua kế hoạch phát hành trái phiếu*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**

**Re: Approval of the bond issuance plan**

Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (“**TVS**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua các giao dịch như sau: / *The Board of Directors (“**BOD**”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“**TVS**”) would like to propose that the Annual General Shareholders' Meeting (“**AGM**”) approve the transactions as follows:*

1. Thông qua kế hoạch phát hành trái phiếu trong năm 2026 đến trước thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027, bao gồm trái phiếu chào bán ra công chúng và/hoặc trái phiếu riêng lẻ, với các điều kiện và thông tin chủ yếu như sau: / *Approval of the bond issuance plan for the year 2026 up to the date of the 2027 Annual General Meeting of Shareholders, including bonds offered to the public and/or privately placed bonds, on the following principal terms and conditions:*
  - (i) Tổng giá trị phát hành: không vượt quá 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng)/ *Total issuance value: not exceeding VND 1,000,000,000,000 (one thousand billion Vietnamese Dong);*
  - (ii) Kỳ hạn trái phiếu: tối đa 07 (bảy) năm kể từ ngày phát hành/ *Term: maximum 07 (seven) years from the date of issuance;*
  - (iii) Niêm yết trái phiếu: Trường hợp phát hành trái phiếu ra công chúng, ĐHCĐ đồng thời thông qua việc niêm yết các trái phiếu này trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và/hoặc các công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành/ *Listing of bonds: In the event of a public offering, the AGM hereby also approves the listing of such bonds on the Vietnam Stock Exchange and/or its subsidiaries in accordance with applicable laws;*
  - (iv) Ủy quyền thực hiện: ĐHCĐ giao HDQT toàn quyền quyết định tất cả các điều kiện, điều khoản cụ thể của từng đợt phát hành (bao gồm nhưng không giới hạn ở lãi suất, mục đích phát hành) và thực hiện toàn bộ thủ tục pháp lý liên quan đến đợt phát hành và niêm yết trái phiếu. HDQT được phép ủy quyền lại cho Chủ tịch HDQT hoặc Tổng Giám đốc quyết định và thực hiện các công việc nêu trên/ *Authorization for implementation: The General Meeting of Shareholders shall authorize the BOD with full power to decide all specific terms and conditions for each issuance (including but not limited to interest rates, issuance purpose) and to perform all legal procedures related to the issuance and listing of bonds. The BOD is permitted to sub-authorize the Chairperson of the BOD or the General Director to decide and implement the aforementioned tasks.*



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.  
*The BOD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**



CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN  
THIÊN VIỆT  
S.Đ. K.K.Đ. 014996  
Đ. BA ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

**NGUYỄN TRUNG HÀ**



014996-C.T.C.P  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN  
THIÊN VIỆT  
Đ. BA ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2025*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS MEETING PROPOSAL**  
*Re: Report on the use of proceeds from public share offering in 2025*

Căn cứ/ Pursuant to:

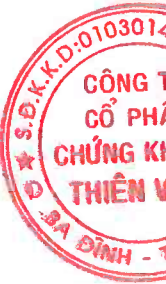
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 / *The Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17th 2020;*
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 / *The Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26th 2019;*
- Điều lệ Công Ty Cổ phần chứng khoán Thiên Việt (“TVS”)/ *The Company Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“TVS”);*

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (“TVS”) báo cáo Đại hội Đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 312/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09/09/2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

*The Board of Directors (“BOD”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“TVS”) would like to propose to the Annual General Shareholders Meeting (“AGM”) the Report on the use of proceeds from public share issuance according to the Certificate of registration for the public offering No. 312/GCN-UBCK dated September 9th, 2025 issued by the Chairman of the State Securities Commission audited by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.*

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 312/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09/09/2025 (đính kèm), được công bố thông tin trên website của TVS (<https://www.tvs.vn/vi>), với một số chỉ tiêu chính như sau/ *The Report on the use of proceeds from the public offering according to the Certificate of registration for the public offering No. 312/GCN-UBCK dated September 9th, 2025 issued by the Chairman of the State Securities Commission (attached) is disclosed on TVS website (<https://www.tvs.vn/en>), with the following key figures:*

- 1. Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành/ Total proceeds from the offering:**  
333.983.950.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi ba tỷ chín trăm tám mươi ba nghìn chín trăm năm mươi đồng)/ *VND333,983,950,000 (In word: Three hundred thirty-three billion nine hundred eighty-three million nine hundred fifty thousand Vietnamese dong)*



**2. Tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán/ *Progress of the use of proceeds from the public offering***

<b>STT/ No.</b>	<b>Phương án sử dụng vốn/ <i>Purpose of use of proceeds</i></b>	<b>Số tiền sử dụng dự kiến/ <i>Planned disbursement amount (VND)</i></b>	<b>Số tiền đã giải ngân/ <i>Actual disbursed amount (VND)</i></b>	<b>Thời gian giải ngân/ <i>Date of disbursement</i></b>
1	Hoạt động đầu tư hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi <i>Investment in deposit contracts and certificates of deposit</i>	260.000.000.000	260.000.000.000	24/11/2025 – 26/12/2025
2	Hoạt động đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết/ <i>Investment in unlisted shares</i>	40.000.000.000	40.000.000.000	24/11/2025 – 26/12/2025
3	Hoạt động đầu tư cổ phiếu niêm yết/ <i>Investment in listed shares</i>	33.983.950.000	33.983.950.000	24/11/2025 – 26/12/2025
	<b>Tổng/Total</b>	<b>333.983.950.000</b>	<b>333.983.950.000</b>	



Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông để nắm thông tin.  
*The BoD would like to report to the AGM for your information.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHỦ NICH / CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**

## **Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ  
phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025

cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025  
đến ngày 26 tháng 12 năm 2025



## **Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ  
phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025

cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025  
đến ngày 26 tháng 12 năm 2025



# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Tổng Giám đốc	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
Báo cáo tình hình sử dụng vốn	6 - 9
Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn	10 - 12

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## THÔNG TIN CHUNG

### CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt ("Công ty") được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0103014996 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 13 tháng 12 năm 2006, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102114648 đăng ký thay đổi lần thứ 08 vào ngày 15 tháng 12 năm 2025, Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2006 và được điều chỉnh nhiều lần (Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 130/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 04 tháng 12 năm 2025). Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt tại Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định 505/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 09 năm 2007.

Tại ngày 04 tháng 12 năm 2025, vốn điều lệ của Công ty là 2.003.936.690.000 VND theo Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 130/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 04 tháng 12 năm 2025.

Hoạt động chính của Công ty là môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán và giao dịch ký quỹ chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính tại Tầng 15, Tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, Phường Giàng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam và một (01) chi nhánh (chi nhánh TP. Hồ Chí Minh) tại Lầu 9, Tòa nhà Bitexco Nam Long, số 63A Võ Văn Tần, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm</u>
Ông Nguyễn Trung Hà	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024
Ông Terence Ting	Phó Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024
Bà Nguyễn Thanh Thảo	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024
Bà Bùi Thị Kim Oanh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024
Ông Ngô Nhật Minh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024
Ông Trần Vinh Quang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024
Ông Huỳnh Minh Việt	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024

### BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày tái bổ nhiệm</u>
Ông Đỗ Việt Hùng	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024
Bà Trần Thị Hồng Nhung	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024
Ông Bùi Thế Toàn	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2024

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

## **TỔNG GIÁM ĐỐC**

Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và đến ngày lập báo cáo này là bà Nguyễn Thanh Thảo, tái bổ nhiệm ngày 08 tháng 03 năm 2023.

## **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và đến ngày lập báo cáo này là ông Nguyễn Trung Hà, Chủ tịch Hội đồng Quản trị và bà Nguyễn Thanh Thảo, Tổng giám đốc.

## **KIỂM TOÁN VIÊN**

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt ("Công ty") trình bày báo cáo này và Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 ("Báo cáo tình hình sử dụng vốn") cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025.

### TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025. Trong quá trình lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn này, Tổng Giám đốc cần phải:

- Tuân thủ các yêu cầu của Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
- Chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán, chứng từ kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán, chứng từ kế toán tuân thủ Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.
- Chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.
- Lựa chọn cơ sở và nguyên tắc thích hợp để lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn và áp dụng một cách nhất quán.
- Đưa ra các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.

### CÔNG BỐ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Tổng Giám đốc Công ty, Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập và trình bày tuân thủ với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại *Thuyết minh số 3 - Cơ sở lập báo cáo* của Báo cáo tình hình sử dụng vốn.



Bà Nguyễn Thanh Thảo  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 29 tháng 12 năm 2025



Shape the future  
with confidence

Ernst & Young Vietnam Limited  
20th Floor, Bitexco Financial Tower  
2 Hai Trieu Street, District 1  
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252  
Email: eyhcmc@vn.ey.com  
Website (EN): ey.com/en\_vn  
Website (VN): ey.com/vi\_vn

Số tham chiếu: 11541855/E-69343627/Capital/2025

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 (sau đây gọi chung là "Báo cáo tình hình sử dụng vốn") cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt ("Công ty") được lập ngày 29 tháng 12 năm 2025 và được trình bày từ trang 6 đến trang 12. Báo cáo tình hình sử dụng vốn này đã được Tổng Giám đốc Công ty lập theo cơ sở lập báo cáo như được trình bày tại *Thuyết minh số 3 - Cơ sở lập báo cáo*.

### ***Trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty***

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn phù hợp với *Thuyết minh số 3 - Cơ sở lập báo cáo* và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### ***Trách nhiệm của Kiểm toán viên***

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các cơ sở lập báo cáo được áp dụng của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Shape the future  
with confidence

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**


Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025 đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ với cơ sở lập báo cáo như được trình bày tại *Thuyết minh số 3 - Cơ sở lập báo cáo*.

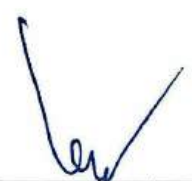
### **Cơ sở lập báo cáo và giới hạn về mục đích sử dụng**

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc đến *Thuyết minh số 3 - Cơ sở lập báo cáo* mô tả cơ sở được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025. Ngoài ra, như được trình bày tại *Thuyết minh số 2 - Mục đích lập báo cáo tình hình sử dụng vốn*, Công ty lập báo cáo này để đáp ứng yêu cầu công bố thông tin về việc sử dụng nguồn vốn từ chào bán cổ phiếu. Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.

### **Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam**



  
Nguyễn Phương Nga  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0763-2024-004-1

  
Hoàng Thị Hồng Minh  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0761-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chứng cho cổ đông hiện hữu năm 2025  
cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2025

## **BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU NĂM 2025**

(Theo Công văn số 2977/UBCK-QLCB ngày 30/06/2025 và Công văn số 3260/UBCK-QLCB ngày 08/07/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc xác nhận đã nhận tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu)

### **I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

- Tên tổ chức chào bán: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (024) 3248 4820 (Hà Nội)  
(028) 6299 2099 (TP.Hồ Chí Minh)
- Website: <https://tvs.vn>
- Email: [congbothongtin@tvs.vn](mailto:congbothongtin@tvs.vn)
- Vốn điều lệ: 2.003.936.690.000 VND (tại ngày phát hành báo cáo)
- Mã cổ phiếu: TVS
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Số tài khoản 8603366888 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam
- Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0103014996 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 13 tháng 12 năm 2006, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102114648 đăng ký thay đổi lần thứ 08 vào ngày 15 tháng 12 năm 2025
  - Ngành nghề kinh doanh chính: Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán
  - Mã ngành: 6612
  - Sản phẩm/dịch vụ chính:
    - ▶ Môi giới chứng khoán;
    - ▶ Tự doanh chứng khoán;
    - ▶ Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
    - ▶ Cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
    - ▶ Lưu ký chứng khoán;
    - ▶ Giao dịch ký quỹ chứng khoán; và
    - ▶ Các sản phẩm, dịch vụ khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

### I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (tiếp theo)

8. Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2006 và được điều chỉnh nhiều lần (Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 130/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 04 tháng 12 năm 2025). Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt tại Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định 505/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 09 năm 2007.

### II. CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt
Mã cổ phiếu:	TVS
Loại cổ phần:	Cổ phiếu phổ thông
Sàn giao dịch:	HSX
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần
Vốn điều lệ trước khi phát hành:	1.669.952.740.000 VND
Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành:	166.995.274 cổ phiếu
<b>Phương án: Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu</b>	
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	33.399.054 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu thực tế phát hành:	33.398.395 cổ phiếu
Tổng vốn đã huy động:	333.983.950.000 VND
Tổng chi phí:	113.082.525 VND
Ngày bắt đầu phát hành:	10/09/2025
Ngày đăng ký cuối cùng:	24/09/2025
Ngày kết thúc phát hành:	14/11/2025

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

### III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU NĂM 2025

#### 1. Phương án sử dụng vốn theo kế hoạch đã công bố

Tổng số vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 (chưa bao gồm chi phí phát hành) là 333.983.950.000 VND. Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt số 06022025/NQ-DHĐCĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025 thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ của công ty, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18042025-01/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 04 năm 2025 thông qua các nội dung chi tiết về Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 03062025-01/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 06 năm 2025 thông qua các nội dung chi tiết về Phương án phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ, Biên bản họp Hội đồng quản trị số 17112025/BB-HĐQT ngày 17 tháng 11 năm 2025 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 17112025/NQ-HĐQT ngày 17 tháng 11 năm 2025 thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua, tăng vốn điều lệ, cập nhật địa chỉ và sửa đổi điều lệ; theo đó nguồn vốn huy động được từ đợt phát hành cổ phiếu năm 2025 này sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tổng vốn theo kế hoạch phát hành VND	Tổng vốn đã huy động từ đợt phát hành VND
1	Hoạt động Đầu tư của Công ty	333.990.540.000	333.983.950.000

#### 2. Tình hình sử dụng vốn thực tế của Công ty

Mục đích sử dụng vốn	Tổng vốn đã huy động từ đợt phát hành (VND)	Số tiền đã sử dụng trong kỳ (từ ngày 24/11/2025 đến ngày 26/12/2025) (VND)	Vốn chưa sử dụng tại ngày 26/12/2025 (VND)
<b>Hoạt động Đầu tư của Công ty</b>	<b>333.983.950.000</b>	<b>333.983.950.000</b>	-
Trong đó:			
- Hoạt động đầu tư hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi		260.000.000.000	
- Hoạt động đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết		40.000.000.000	
- Hoạt động đầu tư cổ phiếu niêm yết		33.983.950.000	

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025  
cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

### III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU NĂM 2025 (tiếp theo)

3. Những thay đổi của Phương án sử dụng vốn (nếu có): Không
4. Lý do thay đổi (nếu có): Không

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:



Ông Trương Quân Bảo  
Người lập

Ông Đỗ Minh Tiến  
Giám đốc Khối Tài chính -  
Kế toán kiêm Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thanh Thảo  
Tổng Giám đốc

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025

### 1. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

#### *Giới thiệu tổ chức phát hành*

Tên tiếng Việt:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt
Tên tiếng Anh:	Thien Viet Securities Joint Stock Company
Mã chứng khoán:	TVS
Trụ sở chính	Tầng 15, Tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại:	(024) 3248 4820 (Hà Nội) (028) 6299 2099 (TP.Hồ Chí Minh)
Website:	<a href="https://tvs.vn">https://tvs.vn</a>
Email:	congbothongtin@tvs.vn
Vốn điều lệ:	2.003.936.690.000 VND (tại ngày phát hành báo cáo)
Giấy phép thành lập:	Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2006 và được điều chỉnh nhiều lần (Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 130/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 04 tháng 12 năm 2025). Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt tại Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định 505/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 09 năm 2007.
Giấy chứng nhận:	Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0103014996 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 13 tháng 12 năm 2006, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102114648 đăng ký thay đổi lần thứ 08 vào ngày 15 tháng 12 năm 2025.
Mã số thuế:	0103014996

#### *Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:*

Hoạt động chính của Công ty là môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán và giao dịch ký quỹ chứng khoán.

#### *Mạng lưới hoạt động*

Công ty có trụ sở chính tại Tầng 15, Tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam và một (01) chi nhánh (chi nhánh TP. Hồ Chí Minh) tại Lầu 9, Tòa nhà Bitexco Nam Long, số 63A Võ Văn Tần, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

### 2. MỤC ĐÍCH LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Báo cáo tình hình sử dụng vốn này được lập nhằm báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025. Tổng giá trị thu được từ đợt chào bán là 333.983.950.000 VND.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 của Công ty chỉ được sử dụng để báo cáo tình hình sử dụng vốn theo mục đích sử dụng vốn được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt số 06022025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025 thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ của công ty, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18042025-01/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 04 năm 2025 thông qua các nội dung chi tiết về Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 03062025-01/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 06 năm 2025 thông qua các nội dung chi tiết về Phương án phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua để tăng vốn điều lệ; Biên bản họp Hội đồng quản trị số 17112025/BB-HĐQT ngày 17 tháng 11 năm 2025 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 17112025/NQ-HĐQT ngày 17 tháng 11 năm 2025 thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua, tăng vốn điều lệ, cập nhật địa chỉ và sửa đổi điều lệ.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn này được lập tuân thủ theo yêu cầu của Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán. Vì thế, báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.

### 3. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO

#### 3.1 Cơ sở lập báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn này được lập dựa trên số tiền Công ty thu được thực tế (không bao gồm các chi phí liên quan đến việc phát hành) từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 và số tiền chi là số tiền giải ngân thực tế mà Công ty xác định là sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt chào bán cổ phiếu nêu trên.

#### 3.2 Kỳ báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025.

#### 3.3 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 trình bày bằng Đồng Việt Nam ("VND").

# Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 cho kỳ kế toán từ ngày 24 tháng 11 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

### 4. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày lập báo cáo tình hình sử dụng vốn yêu cầu phải có các điều chỉnh hoặc thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn này.

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

Người lập:

Ông Trương Quân Bảo  
Người lập

Người kiểm soát:

Ông Đỗ Minh Tiến  
Giám đốc Khối Tài chính -  
Kế toán kiêm Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Bà Nguyễn Thanh Thảo  
Tổng Giám đốc

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: Báo cáo phương án chào bán trái phiếu riêng lẻ trong năm 2025*  
**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS MEETING PROPOSAL**  
*Re: Report on the plan for private bond offering in 2025*

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 / *The Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17th 2020;*
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 / *The Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26th 2019;*
- Điều lệ Công Ty Cổ phần chứng khoán Thiên Việt (“TVS”)/ *The Company Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“TVS”);*

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (“TVS”) báo cáo Đại hội Đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ của công ty trong năm 2025 theo Nghị quyết của HĐQT số 11092025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 09 năm 2025 như sau:

*The Board of Directors (“BOD”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“TVS”) would like to report to the Annual General Shareholders Meeting (“AGM”) on the private placement of corporate bonds in 2025 according to the Resolution of the BOD No. 11092025/NQ-HĐQT dated September 11th, 2025 as follow:*

TVS phát hành riêng lẻ Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm (theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP; Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế) (được gọi chung là “Nghị Định về Trái Phiếu Riêng Lẻ”), với tổng mệnh giá Trái phiếu phát hành tối đa là 300.000.000.000 VND (Ba trăm tỷ đồng Việt Nam), (“Trái phiếu”) theo phương án phát hành Trái phiếu kèm theo Nghị quyết này (“Phương án phát hành”) với một số nội dung cơ bản như sau/ *TVS issued non-convertible, non-warranted, unsecured bonds (in accordance with Decree No. 153/2020/ND-CP dated 31/12/2020 of the Government on private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market; Decree No. 65/2022/ND-CP dated September 16, 2022 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 153/2020/ND-CP; Decree No.*



08/2023/ND-CP dated 05/03/2023 of the Government amending, supplementing and suspending implementation of a number of articles in the decrees regulating the private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market (collectively referred to as the “Decree on Privately Placed Bonds”), with a maximum total par value of VND 300,000,000,000 (Three hundred billion VND), (“Bonds”) according to the Bond issuance plan attached to this Resolution (“Issuance Plan”) with some basic contents as follows:

- Địa điểm tổ chức phát hành/ Location of the placement: Trái phiếu được phát hành trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam/ Bonds issued within the territory of the Socialist Republic of Vietnam.
- Tổng mệnh giá Trái phiếu dự kiến phát hành/ Total par value of Bonds expected to be issued: Tối đa không vượt quá 300.000.000.000 VND/ Not exceeding VND 300,000,000,000.
- Số lượng đợt phát hành/ Number of tranches: 01 đợt/ tranche.
- Thời điểm dự kiến phát hành Trái phiếu/ Expected time of Bond issuance: Quý 3 năm 2025/ Quarter 3 of 2025.
- Mục đích phát hành Trái phiếu/ Purpose of Bond issuance: cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành/ Restructuring the debt of the Issuer.
- Kỳ hạn của Trái phiếu/ Maturity of Bonds: 24 tháng kể từ ngày phát hành/ 24 months from the date of issuance.
- Mệnh giá mỗi trái phiếu/ Par value of each bond: 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)/ 100,000,000 VND (one hundred million VND)/bond.
- Loại hình Trái phiếu/ Bond Type: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo/ Non-convertible, non-warranted, unsecured bonds.
- Hình thức Trái phiếu/ Form of the Bond: Bút toán ghi sổ/ Book-entry.
- Dự kiến lãi suất danh nghĩa/ Expected nominal interest rate: Lãi suất cố định 7,5% (bảy phẩy năm phần trăm)/năm trong suốt thời hạn của Trái phiếu/ Fixed interest rate of 7.5% (seven point five percent)/year throughout the term of the Bond.
- Kỳ thanh toán lãi/ Interest payment period: Lãi của các Trái phiếu được trả sau, định kỳ vào các ngày tròn 06 (sáu) tháng, 12 (mười hai) tháng, 18 (mười tám) tháng và 24 (hai mươi tư) tháng kể từ Ngày Phát Hành/ Interest on the Bonds shall be paid in arrears, periodically on the 6th, 12th, 18th, and 24th-month anniversaries from the Issue Date.
- Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi Trái phiếu/ Plan to arrange sources for payment of Bond principal and interest: Nguồn thanh toán gốc, lãi Trái phiếu sẽ được bố trí từ sử dụng nguồn doanh thu từ hoạt động kinh doanh và các nguồn hợp pháp của Công ty/ The source for payment of principal and interest of the Bonds will be allocated using the revenue from business activities and legit sources of the Company.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông để nắm thông tin.  
*The BoD would like to report to the AGM for your information.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH / CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**



**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**“V/v: Thông qua triển khai các nội dung chi tiết về Phương án  
Phát hành trái phiếu riêng lẻ”**

**"Re: Approval of the implementation of detailed contents of the Plan for  
Private placement of bonds"**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT  
THE BOARD OF DIRECTORS  
THIEN VIET SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

**Căn cứ/ Pursuant to:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and guiding documents;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 and guiding documents;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế/ Decree No. 153/2020/ND-CP dated 31/12/2020 of the Government on private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP/ Decree No. 65/2022/ND-CP dated September 16, 2022 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 153/2020/ND-CP;
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế/ Decree No. 08/2023/ND-CP dated March 05, 2023 of the Government amending, supplementing and suspending the implementation of a number of articles in the decrees regulating the private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (“**Công ty**”)/ Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“**Company**”);
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty (“**HĐQT**”) số ...1109/2025... ngày ..11/09/2025/ Minutes of the meeting of the Board of Directors of the Company (“**BOD**”) No. ...1109/2025... dated ...11.1.09.2025;

## QUYẾT ĐỊNH/ DECIDES

**Điều 1/ Article 1:** Thông qua việc Công ty phát hành riêng lẻ Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo (theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP; Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế) (được gọi chung là “Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ”), với tổng mệnh giá Trái phiếu phát hành tối đa là 300.000.000.000 VNĐ (Ba trăm tỷ đồng Việt Nam), (“Trái phiếu”) theo phương án phát hành Trái phiếu kèm theo Nghị quyết này (“Phương án phát hành”) với một số nội dung cơ bản như sau/  
*Approve the Company's private placement of non-convertible, non-warranted, unsecured bonds (in accordance with Decree No. 153/2020/ND-CP dated 31/12/2020 of the Government on private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market; Decree No. 65/2022/ND-CP dated September 16, 2022 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 153/2020/ND-CP; Decree No. 08/2023/ND-CP dated 05/03/2023 of the Government amending, supplementing and suspending the implementation of a number of articles in the decrees regulating the private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market) (collectively referred to as the "Decree on Privately Placed Bonds"), with a maximum total par value of VND 300,000,000,000 (Three hundred billion VND), ("Bonds") according to the Bond issuance plan attached to this Resolution ("Issuance Plan") with some basic contents as follows:*

- Địa điểm tổ chức đợt phát hành/ *Location of the placement:* Trái phiếu được phát hành trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam/ *Bonds issued within the territory of the Socialist Republic of Vietnam.*
- Tổng mệnh giá Trái phiếu dự kiến phát hành/ *Total par value of Bonds expected to be issued:* Tối đa không vượt quá 300.000.000.000 VNĐ/ *Not exceeding VND 300,000,000,000.*
- Số lượng đợt phát hành/ *Number of tranches:* 01 đợt/ *tranch.*
- Thời điểm dự kiến phát hành Trái phiếu/ *Expected time of Bond issuance:* Quý 3 năm 2025/ *Quarter 3 of 2025*
- Mục đích phát hành Trái phiếu/ *Purpose of Bond issuance:* cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành/ *Restructuring the debt of the Issuer*
- Kỳ hạn của Trái phiếu/ *Maturity of Bonds:* 24 tháng kể từ ngày phát hành/ *24 months from the date of issuance*
- Mệnh giá mỗi trái phiếu/ *Par value of each bond:* 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)/Trái phiếu/ *100,000,000 VND (one hundred million VND)/bond.*
- Loại hình Trái phiếu/ *Bond Type:* Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo/ *Non-convertible, non-warranted, unsecured bonds.*
- Hình thức Trái phiếu/ *Form of the Bond:* Bút toán ghi sổ/ *Book-entry.*
- Dự kiến lãi suất danh nghĩa/ *Expected nominal interest rate:* Lãi suất cố định 7,5% ( bảy phẩy năm phần trăm)/năm trong suốt thời hạn của Trái phiếu/ *Fixed interest rate of 7.5% (seven point five percent)/year throughout the term of the Bond*

- Kỳ thanh toán lãi/ *Interest payment period*: Lãi của các Trái Phiếu được trả sau, định kỳ vào các ngày tròn 06 (sáu) tháng, 12 (mười hai) tháng, 18 (mười tám) tháng và 24 (hai mươi tư) tháng kể từ Ngày Phát Hành/ *Interest on the Bonds shall be paid in arrears, periodically on the 6th, 12th, 18th, and 24th-month anniversaries from the Issue Date.*
- Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi Trái phiếu/ *Plan to arrange sources for payment of Bond principal and interest*: Nguồn thanh toán gốc, lãi Trái phiếu sẽ được bố trí sử dụng nguồn doanh thu từ hoạt động kinh doanh và các nguồn hợp pháp của Công ty/ *The source for payment of principal and interest of the Bonds will be allocated using the revenue from business activities and legit sources of the Company.*

**Điều 2/ Article 2:** Thông qua toàn bộ nội dung nêu tại Phương án phát hành tại Phụ lục 01 kèm theo Nghị quyết này/ *Approve all contents stated in the issuance plan at Annex 1 attached to this Resolution.*

**Điều 3/ Article 3:** Thông qua toàn bộ nội dung nêu tại Các điều kiện Trái Phiếu tại Phụ lục 02 kèm theo Nghị quyết này/ *Approve all contents stated in Term and Conditions at Annex 2 attached to this Resolution.*

**Điều 4/ Article 4:** Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng giám đốc quyết định các công việc và ký các hồ sơ, văn bản, tài liệu có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn/ *The Board of Directors shall authorize the Chairman of the Board of Directors and/or the General Director to decide on the affairs and sign relevant dossiers, documents and paperwork, including but not limited to:*


1. Quyết định phương thức thực hiện để đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ của Công ty đối với Trái phiếu được phát hành theo Phương án phát hành/ *Decide on the method of implementation to ensure the Company's entire obligation to the Bonds issued under the issuance plan;*
2. Quyết định các vấn đề cụ thể được quy định tại Phương án phát hành và sửa đổi, điều chỉnh hoặc bổ sung Phương án phát hành (nếu cần thiết)/ *Decide on specific issues specified in the Issuance plan and amend, adjust or supplement the Issuance plan (if necessary);*
3. Quyết định (a) nội dung các điều khoản và điều kiện chi tiết của Trái phiếu, (b) nội dung các hợp đồng, thỏa thuận, các tài liệu trong hồ sơ phát hành Trái phiếu và tài liệu khác mà Công ty là một bên ký kết hoặc ban hành liên quan đến việc phát hành Trái phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Công ty theo Trái phiếu (gọi chung là “Văn kiện Trái phiếu”) và (c) việc Công ty ký kết và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Công ty trong các Văn kiện Trái phiếu cũng như việc sửa đổi, bổ sung các Văn kiện Trái phiếu (nếu cần thiết)/ *Decide on (a) the contents of the detailed terms and conditions of the Bonds, (b) the contents of contracts, agreements, documents in the Bond issuance dossier and other documents that the Company is a party to or promulgates in connection with the issuance of the Bonds and the performance of the Company's obligations under the Bonds (collectively referred to as the "Bond Documents") and (c) the Company's signing and performance of the Company's obligations, commitments and agreements in the Bond Documents as well as the amendment and supplementation of the Bond Documents (if necessary);*
4. Quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, các Văn kiện Trái phiếu và Nghị quyết này để hoàn tất đợt phát hành Trái phiếu theo Phương án Phát hành (bao gồm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy

định pháp luật hiện hành)/ *Decide and take all other necessary actions in accordance with the provisions of law, the Company's Charter, Bond Documents and this Resolution to complete the issuance of Bonds under the Issuance Plan (including the obligation to disclose information in accordance with current laws);*

5. Quyết định danh sách các Nhà đầu tư Trái phiếu/ *Decide on the list of Bond Investors;*
6. Ký kết và chuyển giao các Văn kiện Trái phiếu và tổ chức thực hiện các nghĩa vụ cam kết và thỏa thuận của Công ty trong các Văn kiện Trái phiếu/ *Sign and transfer Bond Documents and organize the performance of the Company's obligations, commitments and agreements in each Bond Document;*
7. Ký kết và/hoặc chuyển giao tất cả các văn bản và thông báo sẽ được ký và/hoặc chuyển giao bởi Công ty theo quy định tại hoặc có liên quan đến các Văn kiện Trái phiếu/ *Sign and/or transfer all documents and notices to be signed and/or delivered by the Company in accordance with the provisions of or in connection with the Bond Documents;*
8. Thực hiện các nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định/ *Fulfill the obligation to disclose information as prescribed.*

**Điều 5/ Article 5:** HĐQT sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông về nội dung phát hành trái phiếu nêu trên tại cuộc họp gần nhất. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này/ *The Board of Directors shall report to the General Meeting of Shareholders on the content of the above bond issuance at the latest meeting. Members of the Board of Directors, the Board of General Directors and relevant departments of the Company shall be responsible for the implementation of this Resolution..*

**Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký/ This Resolution takes effect from the date of signing.**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**   
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**Nơi nhận/ Recipient:**

- Như Điều 4/ *As Article 4;*
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission;*
- Lưu: Công ty/ *Archive: Company.*



**NGUYỄN TRUNG HÀ**

## PHỤ LỤC 01

### PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số ...11/09/2025... ngày 11/09/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt)

Phương Án Phát Hành Trái Phiếu này (“**Phương Án Phát Hành**”) là cơ sở cho việc phát hành các trái phiếu bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (“**Tổ Chức Phát Hành**” hoặc “**Công Ty**”) theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP; Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, (được gọi chung là “**Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ**”), với tổng mệnh giá tối đa 300.000.000.000 VND (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng), kỳ hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, (sau đây gọi chung là “**Trái Phiếu**”) theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này.

Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện và điều khoản chính của Trái Phiếu và một số nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu. Các điều kiện và điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

#### A. CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh Nghiệp**”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“**Luật Chứng khoán**”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
3. Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“**Nghị định 153/2020/NĐ-CP**”);
4. Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (“**Nghị định 65/2022/NĐ-CP**”);
5. Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“**Nghị định 08/2023/NĐ-CP**”);
6. Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (“**Thông tư 122/2020/TT-BTC**”);

7. Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/05/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước (“**Thông tư 30/2023/TT-BTC**”);
12. Các văn bản pháp luật có liên quan khác;
13. Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt.

## **B. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

### **I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

#### **1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành**

- Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (mã số doanh nghiệp) số 0102114648 (Mã số doanh nghiệp cũ 0103014996) do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư cấp lần đầu ngày 13/12/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 05/07/2024.
- Giấy phép thành lập và HĐKD : 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25 tháng 12 năm 2006 và sửa đổi bổ sung qua các thời kỳ
- Vốn điều lệ đăng ký : 1.669.952.740.000 (Một nghìn sáu trăm sáu mươi chín tỷ chín trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng .
- Vốn điều lệ đã góp : 1.669.952.740.000 (Một nghìn sáu trăm sáu mươi chín tỷ chín trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng.
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 15, Tòa nhà Harec, 4 Láng Hạ, Phường Giàng Võ, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện theo pháp luật : Nguyễn Thanh Thảo
- Chức danh : Tổng Giám đốc
- Ngành nghề kinh doanh chính :
  - Môi giới chứng khoán;
  - Tự doanh chứng khoán;
  - Bảo lãnh phát hành;
  - Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
  - Lưu ký chứng khoán;
  - Giao dịch ký quỹ chứng khoán
- Tài khoản nhận tiền mua Trái Phiếu : Số tài khoản: 8600129111  
Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành  
Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt.

#### **2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành**

**2.1. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 03 (ba) năm liền kê trước năm phát hành và dự kiến thay đổi sau khi phát hành Trái Phiếu.**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Bán niên 2025	Dự kiến sau phát hành (*)
<b>1</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>Triệu VND</b>	<b>1.768.482</b>	<b>2.055.416</b>	<b>2.334.169</b>	<b>2.416.124</b>	<b>2.416.124</b>
1.1	Vốn góp của chủ sở hữu	Triệu VND	1.070.752	1.513.147	1.669.953	1.669.953	1.669.953
1.2	Thặng dư vốn cổ phần	Triệu VND	111	14.111	15.261	15.261	15.261
1.3	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	Triệu VND	2.385	2.385	2.385	2.385	2.385
1.4	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	Triệu VND	54.917	2.516	2.516	2.516	2.516
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu VND	639.006	521.294	642.838	724.651	724.651
1.5.1	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	Triệu VND	666.381	481.779	590.160	636.820	636.820
1.5.2	Lợi nhuận sau thuế chưa thực hiện	Triệu VND	(27.375)	39.515	52.678	87.831	87.831
1.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Triệu VND	1.311	1.963	1.216	1.358	1.358
<b>2</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>Triệu VND</b>	<b>7.691.093</b>	<b>11.473.690</b>	<b>5.051.315</b>	<b>4.251.023</b>	<b>4.551.023</b>
2.1	Vay và nợ thuê tài sản tài chính						
2.1.1	Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn	Triệu VND	2.907.884	4.315.446	4.652.098	4.130.061	4.130.061
2.1.2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	Triệu VND	185.500	83.470	-	-	-
2.2	Nợ vay từ phát hành trái phiếu	Triệu VND	-	-	-	-	-
2.3	Nợ phải trả khác						
2.3.1	Ngắn hạn						
a	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	Triệu VND	505	381	610	3.301	3.301
b	Phải trả người bán ngắn hạn	Triệu VND	39.468	33.869	275.389	10.147	10.147
c	Người mua trả tiền trước	Triệu VND	870	12	12	12	12
d	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu VND	8.764	16.276	34.043	13.072	13.072
e	Phải trả người lao động	Triệu VND	258	20.657	19.137	4.321	4.321
f	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	Triệu VND	-	28	56	52	52
g	Chi phí phải trả ngắn hạn	Triệu VND	43.279	17.559	19.239	20.298	20.298
h	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	Triệu VND	32	11.614	-	-	-
i	Các khoản phải trả, phải nộp	Triệu VND	4.333.705	6.832.412	1.860	1.783	1.783

	ngắn hạn khác						
k	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu VND	48.170	27.170	29.691	43.763	43.763
2.3.2	Dài hạn						
a	Nợ vay từ phát hành trái phiếu	Triệu VND	-	-	-	-	300.000
b	Các khoản phải trả phải nộp khác	Triệu VND	112.000	100.000	-	-	-
c	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	Triệu VND	10.656	14.797	19.179	24.212	24.212
<b>3</b>	<b>Cơ cấu vốn</b>						
3.1	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	%	434,9	558,2	216,4	175,9	188,4
3.2	Hệ số nợ phải trả/ tổng tài sản	%	81,3	84,8	68,4	61,5	65,3
<b>4</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>						
4.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	0,88	1,03	1,35	1,46	1,53
4.2	Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn)	Lần	0,85	0,98	1,29	1,39	1,46
<b>5</b>	<b>Tổng dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu</b>						
5.1	Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	Lần	-	-	-	-	0,12
5.2	Hệ số nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/Vốn chủ sở hữu	Lần	-	-	-	-	0,12
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận</b>						
6.1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu VND	52.445	312.910	343.792	115.269 (**)	115.269
6.2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu VND	44.179	251.709	281.634	96.026 (**)	96.026
<b>7</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>						
7.1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	0,5	2,2	2,69	3,81	3,71
7.2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	2,5	13,2	12,83	10,87	10,87
<b>8</b>	<b>Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành</b>						
8.1	Tỷ lệ vốn khả dụng	%	205	223,72	235,75	286,66	276,6

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023, 2024 và BCTC hợp nhất soát xét bán niên của TCPH)

(\*) Dự kiến sau phát hành được tính trên:

- (\*) được tính trên giả định tổng mệnh giá Trái phiếu phát hành thành công là 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng). Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động được dự phóng tới thời điểm Quý III năm 2025;
- Các số liệu tài chính khác dựa theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022, 2023, 2024 và Báo cáo tài chính hợp nhất soát xét bán niên 2025 của Tổ Chức Phát Hành.

(\*\*) Số liệu cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2025.

## **2.2. Tình hình thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ Trái Phiếu) trong 03 (ba) năm liên tiếp trước Đợt chào bán Trái Phiếu**

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn khác (không bao gồm nợ Trái Phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu như được thể hiện trong văn bản cam kết của Tổ Chức Phát Hành. (Không có lãi đến hạn của trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đến hạn thanh toán tiền gốc trái phiếu)

## **2.3. Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các Trái Phiếu còn dư nợ trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu**

Không có.

- **Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của doanh nghiệp, khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành**

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động vẫn đủ để thanh toán cho các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành cũng như thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu dự kiến phát hành.

## **2.4. Ý kiến kiểm toán viên đối với Báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành**

- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Ý kiến kiểm toán đối với BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tổ chức Phát hành: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam.”
- Ý kiến kiểm toán đối với BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Tổ chức Phát hành: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động riêng, tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng và tình hình biến động vốn chủ sở hữu riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam.”

**3. Kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với Tổ Chức Phát Hành**

Không áp dụng.

**II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

**1. Mục đích phát hành**

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu (sau khi trừ đi các chi phí của Đợt phát hành) cho mục đích cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành.

Cụ thể, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu để cơ cấu lại toàn bộ khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành theo bảng chi tiết dưới đây:

ST T	Số Hợp đồng hạn mức tín dụng (“HĐHM”)	Khế ước nhận nợ/Hợp đồng vay/Hợp đồng giải ngân theo HĐHM tương ứng	Bên cho vay	Ngày giải ngân khoản vay	Ngày đáo hạn khoản vay	Giá trị khoản nợ được cơ cấu (VNĐ)
1	HDCTD/24097	43	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	05/08/2025	03/11/2025	90.000.000.000
2	HDCTD/24097	44	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	06/08/2025	03/11/2025	100.000.000.000
3	HDCTD/24097	45	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	07/08/2025	04/11/2025	80.000.000.000
4	HDCTD/24097	46	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	11/08/2025	10/11/2025	80.000.000.000

**2. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu**

Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (sau khi trừ đi các chi phí của Đợt phát hành) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với mục đích phát hành nêu trên.

Để làm rõ, các khoản tiền Tổ Chức Phát Hành thu được phát sinh từ chênh lệch giữa giá mua Trái Phiếu và mệnh giá Trái Phiếu do nhà đầu tư mua Trái Phiếu sau Ngày Phát Hành (nếu có) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng cho các mục đích phù hợp với quy định của pháp luật.

Thời gian sử dụng vốn dự kiến: bắt đầu từ quý IV/2025

### III. THUYẾT MINH VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng các điều kiện chào bán trái phiếu không chuyên đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Thông tư 121; Điều 9, Điều 10 Nghị định 153/2020/NĐ-CP và Khoản 4, Điều 31 của Luật Chứng khoán, cụ thể như sau:

TT	Điều kiện	Quy định có liên quan	Tình trạng đáp ứng
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định 153/2020/NĐ-CP	<b>Đáp ứng.</b> Tổ Chức Phát Hành là một công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam. <b>Căn cứ:</b> Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (mã số doanh nghiệp) số 0102114648 (Mã số doanh nghiệp cũ 0103014996) do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư cấp lần đầu ngày 13/12/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 05/07/2024. Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25 tháng 12 năm 2006 và sửa đổi bổ sung qua các thời kỳ.
2	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	<b>Đáp ứng.</b> Tổ Chức Phát Hành đảm bảo các yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động. <b>Căn cứ:</b> - Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2024; - Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2023, 2024; - Báo cáo tài chính hợp nhất quý 1 năm 2025; - Văn bản cam kết trước hoặc tại ngày công bố thông tin về Đợt chào bán Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành về việc đáp ứng điều kiện này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
3	- Có Phương Án Phát Hành Trái Phiếu được	Điểm d khoản 1 Điều 9 và điểm a	<b>Tuân thủ.</b>

TT	Điều kiện	Quy định có liên quan	Tình trạng đáp ứng
	<p>cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận, trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành</p> <p>- Có quyết định của Hội đồng quản trị thông qua phương án phát hành và sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành, xác định rõ tiêu chí, số lượng nhà đầu tư (theo điểm a khoản 4 Điều 31 Luật chứng khoán)</p>	<p>khoản 2 Điều 13 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.</p>	<p>Phương án Phát hành được Hội đồng quản trị (“HĐQT”) của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt. HĐQT của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt và chấp thuận Phương án Phát hành, đồng thời thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu như nêu tại mục VI của Phương án Phát hành;</li> <li>- Dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của đợt phát hành;</li> <li>- Tiêu chí, số lượng nhà đầu tư nêu tại mục IV.17 của Phương án Phát hành.</li> </ul>
4	<p>Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định.</p>	<p>Điểm đ khoản 1 Điều 9 và khoản 6 Điều 4 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.</p>	<p><b>Đáp ứng.</b></p> <p>Căn cứ: Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ đã kiểm toán cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PWC Việt Nam.</p> <p>Công ty TNHH PWC Việt Nam là một tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập.</p> <p>Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ là ý kiến chấp nhận toàn phần.</p>
5	<p>Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.</p>	<p>Điểm e khoản 1 Điều 9 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.</p>	<p><b>Tuân thủ.</b></p> <p>Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán Trái Phiếu cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.</p> <p>Trường hợp chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, Tổ Chức Phát Hành đảm bảo đáp ứng quy định về hồ sơ chào bán cho nhà đầu tư cá nhân theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ.</p>
6	<p>Việc chuyển nhượng Trái phiếu chào bán riêng lẻ chỉ được thực</p>	<p>Khoản 4 Điều 31 Luật Chứng khoán</p>	<p><b>Đáp ứng.</b></p>

TT	Điều kiện	Quy định có liên quan	Tình trạng đáp ứng
	hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật		Tổ Chức Phát Hành đảm bảo việc chuyển nhượng Trái Phiếu chỉ được thực hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Nội dung này đã được quy định tại mục X của Phương Án Phát Hành.
7	Tỷ lệ tổng nợ trên vốn chủ sở hữu của công ty chứng khoán không được vượt quá 5 (năm) lần.	Khoản 3 Điều 26 Thông tư 121	<b>Đáp ứng.</b> Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành và số liệu tại mục I.2.1 của Phương Án Phát Hành này, hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành tại ngày 31/12/2024 và dự kiến sau phát hành đều nhỏ hơn 5 (năm) lần.
8	Nợ ngắn hạn của công ty chứng khoán tối đa bằng tài sản ngắn hạn.	Khoản 3 Điều 26 Thông tư 121	<b>Đáp ứng.</b> Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành và số liệu tại mục I.2.1 của Phương Án Phát Hành này, hệ số nợ ngắn hạn/tài sản ngắn hạn của Tổ Chức Phát Hành tại ngày 31/12/2024 và dự kiến sau phát hành đều nhỏ hơn 1 (một).
9	Thời gian phân phối Trái phiếu của đợt chào bán không vượt quá thời hạn theo quy định.	Nghị định 153, Nghị định 65 và Nghị định 08	<b>Tuân thủ.</b> Căn cứ theo quy định tại mục IV.16 của Phương Án Phát Hành này, Tổ Chức Phát Hành sẽ phân phối Trái phiếu không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán.

#### IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU

- Tên Trái Phiếu:** Trái Phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt.
- Loại hình Trái Phiếu:** Trái Phiếu là trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, có lãi suất cố định kết hợp lãi suất thả nổi, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Các Trái Phiếu của Đợt chào bán sẽ tạo lập các quyền, lợi ích ngang nhau giữa những Người Sở Hữu Trái Phiếu, có nghĩa rằng không Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền, lợi ích ưu tiên hoặc khác biệt hơn so với Người Sở Hữu Trái Phiếu khác vì bất kỳ lý do gì.
- Địa điểm tổ chức việc phát hành:** Việt Nam.
- Đồng tiền phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam (VND).

5. **Mệnh giá:** 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng) /Trái Phiếu.
6. **Khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành:** 3.000 (Bằng chữ: Ba nghìn) Trái Phiếu.
7. **Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành:** 300.000.000.000 VND (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng).
8. **Kỳ hạn Trái Phiếu:** 24 tháng kể từ Ngày Phát Hành.
9. **Ngày Phát Hành:** Là ngày được dự kiến trong Bản công bố thông tin chào bán và được xác định thực tế trên báo cáo kết quả chào bán.
10. **Ngày Đáo Hạn:** là ngày tròn kỳ hạn trái phiếu kể từ Ngày Phát Hành.
11. **Số Đợt chào bán:** 01 (Một) Đợt.
12. **Hình thức Trái Phiếu:** Bút toán ghi sổ, có cấp trích lục danh sách sở hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu và/hoặc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật, quy chế có liên quan của các Cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu hoặc theo các trường hợp khác được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu.
13. **Hình thức chào bán Trái Phiếu:** Trái phiếu được chào bán riêng lẻ theo quy định của pháp luật có liên quan thông qua Đại Lý Phát Hành.
14. **Giá chào bán:** Bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu (Giá chào bán như được đề cập trong Phương Án Phát Hành này là giá sạch (Clean Price)).
15. **Thời gian phát hành Trái Phiếu dự kiến:** Quý 3 năm 2025. Thời gian phát hành Trái phiếu thực tế sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Tổ Chức Phát Hành hoặc người được ủy quyền hợp lệ quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.
16. **Thời gian phân phối Trái Phiếu:**
  - Thời gian phân phối Trái Phiếu không vượt quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin trước Đợt chào bán Trái Phiếu đó;
  - Chi tiết thời điểm bắt đầu chào bán, thời gian chào bán và kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Tổ Chức Phát Hành hoặc người được ủy quyền hợp lệ quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật.
17. **Đối tượng tham gia mua Trái Phiếu của Đợt chào bán:**
  - (a) Tiêu chí Nhà Đầu Tư: Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán Trái Phiếu cho Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật.

Trường hợp chào bán cho Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, Tổ Chức Phát Hành đảm bảo đáp ứng quy định về hồ sơ chào bán Trái Phiếu cho nhà đầu tư cá nhân theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ.
  - (b) Số lượng Nhà Đầu Tư: Không hạn chế theo quy định của pháp luật.
18. **Lãi suất danh nghĩa dự kiến của Trái Phiếu:**

Lãi suất của Trái Phiếu (“**Lãi Suất**”) được xác định như sau:

- Lãi suất cố định 7,5% (bảy phẩy năm phần trăm)/năm trong suốt thời hạn của Trái phiếu;  
Trong đó:

“**Kỳ Tính Lãi**”, có nghĩa là mỗi thời hạn kéo dài 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn. Trong trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng đối với các Trái Phiếu được mua lại sẽ được tính từ (và bao gồm) ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn có liên quan.

**19. Mua lại Trái Phiếu trước hạn:**

Trái Phiếu sẽ được mua lại trước hạn theo các trường hợp quy định dưới đây. Chi tiết việc mua lại Trái Phiếu được thực hiện theo Các Điều Khoản Trái Phiếu và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, quy chế của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“**VSDC**”) và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam.

- (a) Mua lại trước hạn theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Tổ Chức Phát Hành được phép mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành vào bất kỳ ngày nào kể từ Ngày Phát Hành và phù hợp với quy định của Pháp Luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Chi tiết việc mua lại Trái Phiếu trước hạn trong trường hợp này được thực hiện theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

- (b) Mua lại bắt buộc theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra sự kiện vi phạm:

(i) Tổ Chức Phát Hành vi phạm Pháp Luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;

(ii) Tổ Chức Phát Hành vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;

(iii) Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái Phiếu khi xảy ra các sự kiện vi phạm khác theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Việc mua lại Trái Phiếu theo quy định tại mục này không áp dụng đối với trường hợp Trái Phiếu bị thu hồi theo quyết định của cơ quan/người có thẩm quyền.

- (c) Các trường hợp mua lại khác thực hiện quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu (nếu có) hoặc theo quy định của pháp luật.

**20. Biện pháp bảo đảm Trái Phiếu:**

- Trái phiếu không có tài sản bảo đảm

**21. Quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu:**

Đối với mỗi đợt chào bán Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các quyết

định/nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức phù hợp khác với tỷ lệ thông qua chiếm từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành tại thời điểm thông qua quyết định/nghị quyết đó (dù tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay bằng cách lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản).

Chi tiết về quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

22. **Luật điều chỉnh:** Pháp luật Việt Nam.

23. **Các điều kiện khác của Trái Phiếu:**

Các điều kiện khác của Trái Phiếu sẽ được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành này.

## V. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA và theo quy định tại Điều 14 Nghị định 153/2020/NĐ-CP, được sửa đổi bởi khoản 11 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP.

## VI. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

1. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu: Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh, nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán tiền lãi và khoản tiền gốc của Trái Phiếu khi đến hạn hoặc mua lại trước hạn Trái Phiếu theo quy định tại Hợp đồng đặt mua Trái Phiếu hoặc Hợp đồng mua bán Trái Phiếu.

2. Phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu:

- Thanh toán gốc: Gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn và/hoặc vào ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- Thanh toán lãi: Lãi trái phiếu được thanh toán vào các Ngày Thanh Toán Lãi, quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Trong đó:

**“Ngày Thanh Toán Lãi”**, có nghĩa là:

(i) Đối với Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên; và

(ii) Đối với bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào sau Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đó.

Nếu Ngày Thanh Toán Lãi không phải là ngày làm việc thì Ngày Thanh Toán Lãi là ngày làm việc liền sau ngày lễ/hoặc ngày nghỉ đó.

## VII. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lê và quy định pháp luật hiện hành.

### **VIII. CAM KẾT KHÁC ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU**

1. Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ Trái Phiếu.
2. Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đúng hạn.
3. Các cam kết khác như được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và Văn Kiện Trái Phiếu.

### **IX. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU**

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin về kết quả chào bán Trái Phiếu, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và được lưu ký tập trung tại VSDC thông qua thành viên lưu ký theo quy định của Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lê.

### **X. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU**

Trái Phiếu chỉ được giao dịch giữa các Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật về chứng khoán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định liên quan của Tòa án có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật, hoặc phán quyết có liên quan của Trung tâm/Hội đồng trọng tài/Trọng tài viên có thẩm quyền đã có hiệu lực theo quy định của pháp luật được áp dụng, hoặc thực hiện theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký trái phiếu của VSDC, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu thông qua hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

### **XI. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU**

#### **1. Quyền lợi của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu:**

- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan;
- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được quyền tiếp cận hồ sơ phát hành và chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ về Đợt phát hành Trái Phiếu theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lê;
- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các giao dịch dân sự, thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Nhà Đầu tư mua Trái Phiếu được quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại bắt buộc trước hạn Trái Phiếu khi:
  - o Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định của cơ quan/người có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện

- pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
- Tổ Chức Phát Hành vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu đã được phê duyệt hợp lệ mà vi phạm đó không thể khắc phục được hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
  - Các trường hợp khác được nêu cụ thể tại các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan.
- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được yêu cầu người bán Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ khi mua Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp.
  - Các quyền khác của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu theo quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật.
- 2. Trách nhiệm của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu:**
- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ Các Điều Kiện Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
  - Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ và quy định pháp luật liên quan;
  - Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
  - Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã hiểu và thực hiện đúng các quy định tại Nghị Định 65/2022/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này;
  - Đối tượng mua Trái Phiếu là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài là Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán Việt Nam;
  - Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Điều 16 Nghị định 153/2020/NĐ-CP, được sửa đổi bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP; không được góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức;
  - Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP và Nghị định 08/2023/NĐ-CP cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
  - Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan;
  - Trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định của pháp luật sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc xử lý hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm.

### 3. Việc thông qua các vấn đề của những người sở hữu Trái Phiếu:

Các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu và Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua hợp lệ khi được số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên biểu quyết tán thành. Trình tự, thủ tục thông qua các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu và Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu.

## XIV. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Yêu cầu Người Sở Hữu Trái Phiếu thanh toán đầy đủ tiền mua Trái Phiếu theo các Hợp đồng đặt mua/Hợp đồng mua bán Trái Phiếu.
2. Tuân thủ quy định của pháp luật về việc chào bán Trái Phiếu.
3. Quản lý, sử dụng vốn từ phát hành Trái phiếu theo đúng phương án phát hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật.
4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn và thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) cho chủ sở hữu Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Trái Phiếu.
5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ chào bán Trái phiếu và các thông tin công bố; thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật.
6. Có trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến phương án phát hành, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và của nhà đầu tư.
7. Các quyền lợi và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

## XVI. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. **Tổ Chức Tư Vấn:** Tư vấn cho Tổ Chức Phát Hành trình tự thủ tục và hồ sơ phát hành Trái phiếu theo đúng quy định hiện hành. Tổ chức tư vấn là Công ty Cổ phần Chứng Khoán VINA (“VNSC”).
2. **Đại Lý Phát Hành:** Tổ chức giới thiệu về Đợt Phát Hành, phân phối Bản Công Bố Thông Tin và các tài liệu khác liên quan cho các nhà đầu tư tiềm năng để chào bán Trái Phiếu, thực hiện chào bán, thu xếp đặt mua Trái phiếu với các nhà đầu tư tiềm năng, hỗ trợ Tổ Chức Phát Hành xác định Nhà Đầu Tư mua Trái phiếu phải là Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán và các công việc khác có liên quan được quy định cụ thể tại Hợp Đồng Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu. Đại lý phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA
3. **Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:** Thay mặt Người Sở Hữu Trái Phiếu giám sát việc thực hiện các cam kết của doanh nghiệp phát hành. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA

## XVII. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN KHÁC

Sẽ được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của các tài liệu có liên quan đến Trái Phiếu; các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái

Phiếu và do Người đại diện theo pháp luật, Người có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành hoặc Người được ủy quyền hợp lệ bởi những người này quyết định.

**PHỤ LỤC 02: CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU**  
**TRÁI PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**  
**(Mã Trái Phiếu: TVS12501)**

**1. Các Quy Định Chung**

- 1.1. Các điều khoản và điều kiện của trái phiếu này ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") điều chỉnh các trái phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt, một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu vào ngày 25/12/2006, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm ("**Tổ Chức Phát Hành**") chào bán riêng lẻ với tổng mệnh giá tối đa 300.000.000.000 VND (Ba trăm tỷ đồng) ("**Trái Phiếu**") trên cơ sở phương án phát hành Trái Phiếu được Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Nghị quyết số .....1109/2025.../NQ-HĐQT ngày 11 tháng 09 năm 2025 (cùng các sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (nếu có) ("**Phương Án Phát Hành**") và bản công bố thông tin về chào bán Trái Phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước của Tổ Chức Phát Hành ("**Bản Công bố thông tin**").
- 1.2. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC (được định nghĩa dưới đây), việc đăng ký, quản lý chuyển nhượng, lưu ký và thanh toán Trái Phiếu ban đầu sẽ được thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành theo Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu (được quy định tại Phụ Đính 1 của Các Điều Kiện Trái Phiếu này). Để làm rõ, vì mục đích của Điều Kiện 1.2 này, Tổ Chức Phát Hành sau đây được gọi là "**Đại Lý Đăng Ký**" hay "**Tổ Chức Lưu Ký**" (tùy từng trường hợp áp dụng). Trong trường hợp pháp luật yêu cầu Đại Lý Đăng Ký hoặc Tổ Chức Lưu Ký phải là một tổ chức khác, Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định một Đại Lý Đăng Ký hoặc Tổ Chức Lưu Ký mới phù hợp với yêu cầu của pháp luật. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây), bằng việc mua Trái Phiếu, hoặc nhận quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp nhận việc Trái Phiếu được quản lý bởi Tổ Chức Phát Hành theo Quy Chế Quản lý Trái Phiếu như vậy. Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC và/hoặc được đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán (được định nghĩa dưới đây), việc đăng ký, lưu ký, quản lý chuyển nhượng và thanh toán Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này, quy định/hướng dẫn của VSDC, Sở Giao Dịch Chứng Khoán và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.
- 1.3. Các Điều Kiện Trái Phiếu này, và các văn kiện, hợp đồng và thỏa thuận khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành (như được định nghĩa dưới đây) có quy định về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu được gọi chung là "**Văn Kiện Trái Phiếu**" và thuật ngữ "**Văn Kiện Trái Phiếu**" được dùng để chỉ bất kỳ tài liệu nào trong các tài liệu nói trên.
- 1.4. Bằng việc đặt mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu (i) đồng ý rằng Tổ Chức Phát Hành có thể đồng thời là Đại Lý Đăng Ký và Tổ Chức Lưu Ký đối với Trái Phiếu và đồng ý miễn trừ mọi xung đột lợi ích thực tế hoặc xung đột lợi ích có thể xảy ra trong tương lai, (ii) xác nhận là đã nghiên cứu kỹ, đồng ý và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Kiện Trái Phiếu này

và các Văn Kiện Trái Phiếu, (iii) có các quyền, lợi ích và nghĩa vụ gắn với Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu.

## **2. Tính Chất, Loại Hình, Hình Thức và Mệnh Giá**

- 2.1. Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ngang bằng với các nghĩa vụ chung khác không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc trong tương lai) của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan). Các Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào hơn so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.
- 2.2. Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ (quyền sở hữu đối với Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký (như được định nghĩa dưới đây)) và/hoặc dữ liệu điện tử với mệnh giá mỗi Trái Phiếu là 100.000.000 VND (một trăm triệu đồng).
- 2.3. Số lượng Trái Phiếu được phát hành tối đa là 3.000 (Ba nghìn) Trái Phiếu. Số lượng phát hành thực tế là số lượng Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký.

## **3. Sổ Đăng Ký và Quyền Sở Hữu Trái Phiếu**

- 3.1. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Đại Lý Đăng Ký sẽ lập và lưu giữ một sổ đăng ký Người Sở Hữu Trái Phiếu (“Sổ Đăng Ký”) từ Ngày Phát Hành cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC hoặc khi Trái Phiếu được mua lại và hủy bỏ (tùy trường hợp nào đến trước). Vì mục đích của Điều Kiện 3.1 này, Sổ Đăng Ký phải có các nội dung chủ yếu sau:
  - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính và mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
  - b) Các thông tin chính về Trái Phiếu gồm tổng số Trái Phiếu đã được phát hành, tổng số Trái Phiếu đang lưu hành, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn (như được định nghĩa dưới đây), kỳ hạn, mệnh giá, Lãi Suất (như được định nghĩa dưới đây), phương thức thanh toán lãi và gốc;
  - c) Họ và tên, địa chỉ đăng ký, số, ngày cấp và nơi cấp chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc tài liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân; tên, địa chỉ đăng ký, mã số doanh nghiệp và/hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tương đương) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức tại thời điểm sở hữu Trái Phiếu;
  - d) Thông tin về Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu; và
  - e) Chi tiết về tài khoản nhận gốc, lãi và các khoản thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thông báo hoặc đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu với Đại Lý Đăng Ký và hoặc Tổ Chức Lưu Ký tại từng thời điểm.
- 3.2. Kể từ thời điểm Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC theo quy định tại Điều Kiện 4.1, việc lập, cập nhật và lưu giữ Sổ Đăng Ký, nội dung và hình thức của Sổ Đăng Ký và việc chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng). Việc tạm ngừng giao dịch Trái Phiếu (nếu có) nhằm phục vụ việc đăng ký Trái Phiếu tại VSDC sẽ tuân theo các văn bản pháp luật có liên quan và các quy chế của VSDC.
- 3.3. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu, đối với mỗi Trái Phiếu được ghi nhận thuộc sở hữu của mình trong Sổ Đăng Ký, sẽ được coi là chủ sở hữu hợp pháp và duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu đó. Khi được sử dụng trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này, “Người

Sở Hữu Trái Phiếu”, đối với bất kỳ Trái Phiếu nào, có nghĩa là (i) tổ chức/cá nhân được đăng ký là người sở hữu Trái Phiếu đó trong Sổ Đăng Ký (khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC), hoặc (ii) tổ chức/cá nhân được xác định là chủ sở hữu hợp pháp của Trái Phiếu đó theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng). Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, Sổ Đăng Ký có giá trị hợp lệ và cao nhất để xác định quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

- 3.4. Tổ chức phát hành sẽ cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu cho Người Sở hữu trái phiếu trong trường hợp Người sở hữu trái phiếu đặt mua trái phiếu từ Tổ Chức Phát Hành hoặc Trái phiếu được chuyển nhượng. Mỗi Giấy chứng nhận sở hữu Trái phiếu sẽ được đánh số riêng biệt để nhận biết và sẽ được ghi trong Sổ Đăng Ký của Đại lý lưu ký.
- 3.5. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, khi có yêu cầu bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận, sẽ được cấp 1 (một) trích lục Sổ Đăng Ký ghi nhận việc sở hữu số Trái Phiếu được đăng ký của mình phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc cấp trích lục Sổ Đăng Ký hoặc tài liệu tương đương sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và VSDC, Các Điều Khoản Trái Phiếu này (trong phạm vi các quy định đó phù hợp với pháp luật Việt Nam và quy định của VSDC).
- 3.6. Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do bán, chuyển nhượng, tặng, cho, góp vốn, trao đổi, để lại thừa kế, chiết khấu hoặc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác (sau đây được gọi chung là “chuyển nhượng”), hoặc được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc tham gia các quan hệ dân sự và/ hoặc thương mại hợp pháp khác phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và pháp luật Việt Nam có liên quan.

#### **4. Đăng Ký, Lưu Ký, Và Giao Dịch Trái Phiếu**

##### **4.1. Đăng Ký, Lưu Ký, Và Giao Dịch Trái Phiếu**

- a) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Trái Phiếu phải được đăng ký và lưu ký tại Đại Lý Đăng Ký và Tổ Chức Lưu Ký theo quy định của pháp luật, Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác;
- b) Trái Phiếu sẽ được giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Tổ Chức Phát Hành sẽ có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký và/hoặc lưu ký Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này, các quy định có liên quan của VSDC và pháp luật Việt Nam. Việc chuyển nhượng Trái Phiếu trong quá trình làm thủ tục đăng ký và/hoặc lưu ký Trái Phiếu tại VSDC (nếu áp dụng) sẽ theo quy định/hướng dẫn của VSDC và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.

##### **4.2. Giao dịch Trái Phiếu**

- a) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, quyền sở hữu Trái Phiếu chỉ được chuyển giao thông qua chuyển nhượng và đăng ký vào Sổ Đăng Ký theo thủ tục quy định trong Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu. Khi đó, bên nhận chuyển nhượng bất kỳ Trái Phiếu nào chỉ được coi là Người Sở Hữu Trái Phiếu (và bên chuyển nhượng chỉ chấm dứt tư cách Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với Trái Phiếu đó khi thông tin về bên nhận chuyển nhượng và việc sở hữu Trái Phiếu của bên nhận chuyển nhượng được ghi vào Sổ Đăng Ký; và
- b) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC và được đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc chuyển giao và ghi nhận quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng).

## 5. Kỳ Hạn Trái Phiếu

Trái Phiếu có kỳ hạn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày Phát Hành (như được định nghĩa dưới đây).

Ngày phát hành là ngày được xác định thực tế trên báo cáo kết quả phát hành Trái Phiếu nộp cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc đợt chào bán. (“**Ngày Phát Hành**”).

Ngày đáo hạn là ngày kết thúc thời hạn tròn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày Phát Hành (“**Ngày Đáo Hạn**”).

## 6. Cam Đoan Và Bảo Đảm; Cam Kết

### 6.1. Cam Đoan Và Bảo Đảm

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm rằng các khẳng định sau là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn vào bất kỳ ngày nào trong khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành:

- a) Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu;
- b) Trái Phiếu, khi được phát hành, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
- c) Việc Tổ Chức Phát Hành chào bán và phát hành Trái Phiếu sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đang áp dụng tại Ngày Phát Hành, hoặc (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.
- d) Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết từ (các) cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc (i) chào bán và phát hành Trái Phiếu, ký kết và ban hành các Văn Kiện Trái Phiếu; và (ii) thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ, thỏa thuận và cam kết của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- e) Khi chào bán và phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu cầu và quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, Nghị Định 153, Nghị định số 65, Nghị định số 08, Thông Tư 118, Thông Tư 96 và các văn bản pháp luật hiện hành nhằm hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các văn bản quy phạm pháp luật này, kể cả các yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành (nếu có).
- f) Mục đích chào bán Trái Phiếu nêu tại phần có tiêu đề “Kế hoạch sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán” của Bản công bố thông tin là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

### 6.2. Tài Khoản Phong Tỏa

Tổ Chức Phát Hành sẽ mở một tài khoản phong tỏa để nhận tiền mua Trái Phiếu từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo đợt chào bán (“**Tài Khoản Phong Tỏa**”) tại một ngân hàng thương mại được thành lập và được cấp phép hoạt động tại Việt Nam.

### 6.3. Công Bố Và Cung Cấp Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về chế độ công bố thông tin của doanh nghiệp chào bán và phát hành trái phiếu riêng lẻ.

### 6.4. Cam Kết Khác

- a) Tổ Chức Phát Hành phải tuân thủ các cam kết theo thỏa thuận với tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu.
- b) Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình (về mọi khía cạnh quan trọng) và áp dụng đối với Trái Phiếu; xin gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi chấp thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- c) Tổ Chức Phát Hành sẽ không ký kết hoặc là một bên trong bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với việc phát hành Trái Phiếu.
- d) Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu cho mục đích đã công bố tại Bản công bố thông tin.

## 7. Lãi

7.1. Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi với lãi suất (“Lãi Suất”) đối với tất cả các Kỳ Tính Lãi (như được định nghĩa dưới đây) như sau:

“Lãi suất”, có nghĩa là lãi suất cố định 7,5% (bảy phẩy năm phần trăm)/năm trong suốt thời hạn của Trái phiếu

Trong đó:

“Kỳ Tính Lãi”, có nghĩa là mỗi thời hạn kéo dài 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn. Trong trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng đối với các Trái Phiếu được mua lại sẽ được tính từ (và bao gồm) ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn có liên quan.

7.2. Trái Phiếu sẽ hưởng lãi theo Lãi Suất cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn. Lãi phát sinh trên khoản tiền gốc của Trái Phiếu được tính cho số ngày thực tế đã trôi qua trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

7.3. Lãi trên khoản tiền gốc của Trái Phiếu sẽ đến hạn và được thanh toán vào mỗi “Ngày Thanh Toán Lãi” như sau:

- a) Đối với Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên; và
- b) Đối với bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào sau Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đó.

Nếu Ngày Thanh Toán Lãi không phải là ngày làm việc thì Ngày Thanh Toán Lãi là ngày làm việc liền sau ngày lễ/hoặc ngày nghỉ đó.

7.4. Trừ trường hợp quy định tại Điều Kiện 8(c), Trái Phiếu sẽ ngừng hưởng lãi từ Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn (tùy trường hợp áp dụng), trừ khi vào ngày đó tiền gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ. Trong trường hợp đó, khoản gốc của

Trái Phiếu bị chậm thanh toán sẽ tiếp tục được hưởng lãi với lãi suất được quy định tại Điều Khoản 7.5 dưới đây.

- 7.5. Trừ khi những Người Sở Hữu Trái Phiếu có chấp thuận khác và phù hợp với mức độ pháp luật cho phép, Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán lãi trên bất kỳ khoản tiền nào bị chậm thanh toán (dù là gốc, lãi hay bất kỳ khoản thanh toán nào khác theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này) với lãi suất quá hạn bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) của Lãi Suất. Lãi Suất đang áp dụng vào ngày liền trước ngày đến hạn thanh toán của khoản tiền đó. Trong trường hợp pháp luật Việt Nam áp dụng có quy định mức lãi suất tối đa đối với bất kỳ khoản tiền chậm thanh toán nào nêu trên mà mức lãi suất tối đa đó thấp hơn mức lãi suất quy định tại Điều Khoản 7.5 này, lãi suất được áp dụng sẽ là lãi suất tối đa theo quy định của pháp luật đó.

Lãi quá hạn sẽ được tính cho số ngày thực tế trôi qua trong giai đoạn từ (và gồm cả) ngày đến hạn thanh toán đến (nhưng không gồm cả) ngày khoản tiền chậm thanh toán được Tổ Chức Phát Hành thực tế thanh toán trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

- 7.6. Để tránh nhầm lẫn, nếu phát sinh việc chậm thanh toán, Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán khoản tiền chậm thanh toán cùng với lãi quá hạn vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày đến hạn thanh toán có liên quan nhưng nếu quá thời gian khắc phục theo quy định tại Điều Khoản 10.2 mà Tổ Chức Phát Hành chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu thì sẽ cấu thành một Sự Kiện Vi Phạm.
- 7.7. Để làm rõ, trong trường hợp tiền lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu không phải là một số nguyên thì tiền lãi sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ 03 (ba) sau dấu phẩy và tổng số tiền lãi Trái Phiếu của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

## 8. Thanh Toán

Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định dưới đây. Từ khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của VSDC và các quy định dưới đây (trong phạm vi các quy định dưới đây không trái hoặc xung đột với các quy định của pháp luật Việt Nam và VSDC, nếu có xung đột, các quy định của VSDC sẽ được ưu tiên áp dụng):

- a) Việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan (trừ trường hợp quy định tại mục (d) của Điều Khoản này) vào tài khoản được Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký trong Sổ Đăng Ký.
- b) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền lãi Trái Phiếu đã phát sinh và đến hạn vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Để làm rõ, tiền lãi phải thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi là tiền lãi được xác định theo Điều Khoản 7 cho Kỳ Tính Lãi có liên quan.
- c) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền gốc Trái Phiếu (cùng với tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán) vào Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Để tránh nhầm lẫn, (i) tiền gốc của mỗi Trái Phiếu chính là mệnh giá của Trái Phiếu đó, và (ii) tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán là tiền lãi được xác định theo các quy định tương ứng tại Điều Khoản 7 (gồm cả lãi trên

- gốc Trái Phiếu hoặc lãi quá hạn, nếu có) và chưa được thanh toán tương ứng với Trái Phiếu đó.
- d) Nếu ngày đến hạn của một khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản tiền đến hạn đó vào Ngày Làm Việc liền sau ngày đó. Trừ trường hợp quy định tại mục (e) của Điều Khoản 8 này, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi hay bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền bị chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán số tiền đó không phải là một Ngày Làm Việc.
  - e) Nếu Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn không phải là Ngày Làm Việc thì đối với mỗi Trái Phiếu đang lưu hành vào ngày đó, Tổ Chức Phát Hành phải trả lãi trên tiền gốc Trái Phiếu theo Lãi Suất đang áp dụng cho Kỳ Tính Lãi có phát sinh ngày đến hạn đó cho giai đoạn tính từ và gồm cả ngày đến hạn đó đến nhưng không gồm cả Ngày Làm Việc ngay sau ngày đến hạn đó trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.
  - f) Chỉ những Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký của Tổ Chức Phát Hành hoặc danh sách tổng hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương tự) của VSDC (nếu áp dụng) lập tại Thời Điểm Khóa Sổ (như được định nghĩa dưới đây) cho một lần thanh toán mới được nhận tiền thanh toán trong lần thanh toán đó và đối với các giao dịch chuyển nhượng Trái Phiếu diễn ra sau Thời Điểm Khóa Sổ thì bên nhận chuyển nhượng sẽ không được nhận các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu cho lần thanh toán có liên quan đó trừ trường hợp bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng có thỏa thuận khác.
  - g) Mọi khoản thanh toán đối với Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được phân bổ cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu trên cơ sở tỷ lệ sở hữu Trái Phiếu (tính theo mệnh giá) tương ứng của họ tại Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan và theo thứ tự sau (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành có thỏa thuận khác không trái với quy định của pháp luật):
    - (i) Thứ nhất, thanh toán tiền lãi phát sinh trên lãi Trái Phiếu bị quá hạn;
    - (ii) Thứ hai, thanh toán tiền lãi phát sinh trên gốc Trái Phiếu bị quá hạn;
    - (iii) Thứ ba, thanh toán tiền lãi Trái Phiếu; và
    - (iv) Thứ tư, thanh toán tiền gốc Trái Phiếu.

## **9. Mua Lại và Hủy Bỏ Trái Phiếu**

### **9.1. Mua Lại Vào Ngày Đáo Hạn**

Trừ khi được mua lại trước hạn theo quy định tại Điều Khoản 9.2, Điều Khoản 9.3 và Điều Khoản 9.4 dưới đây hoặc bị hủy bỏ trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này (tùy từng trường hợp áp dụng), vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại toàn bộ các Trái Phiếu đang lưu hành với mức giá mua lại mỗi Trái Phiếu bằng tổng mệnh giá, lãi và tất cả các khoản tiền khác (nếu có) đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến Ngày Đáo Hạn đó.

### **9.2. Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn Theo Thỏa Thuận Giữa Tổ Chức Phát Hành Và Người Sở Hữu Trái Phiếu**

- a) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Tổ Chức Phát Hành được phép mua lại toàn bộ hoặc một phần số Trái Phiếu đang lưu hành bằng việc gửi một thông báo chào mua Trái Phiếu (“Thông Báo Chào Mua”) cho Tổ Chức Lưu Ký và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu trước Ngày Mua Lại Trước Hạn. Thông Báo Chào Mua phải nêu rõ phương thức tổ chức mua lại, tổng số

Trái Phiếu chào mua lại, giá mua lại, Ngày Mua Lại Trước Hạn, Ngày Đăng Ký Cuối Cùng và Thời Hạn Đăng Ký Bán tương ứng và các điều kiện, điều khoản khác (nếu có). Trong đó, Ngày Đăng Ký Cuối Cùng là Ngày Làm Việc sau ngày của Thông Báo Chào Mua và không muộn hơn Ngày Làm Việc liền trước Ngày Mua Lại Trước Hạn. Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm thực hiện công bố thông tin trước khi mua lại trước hạn Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc cơ quan Nhà nước trong thời hạn phù hợp với quy định của pháp luật (nếu pháp luật có quy định).

- b) Sau khi nhận được Thông Báo Chào Mua của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Lưu Ký sẽ thực hiện các thủ tục chào mua phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu và các văn bản pháp luật có liên quan (bao gồm việc gửi Thông Báo Chào Mua cho Người Sở Hữu Trái Phiếu). Để làm rõ, Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền chấp nhận hoặc từ chối bán lại một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu được chào mua cho Tổ Chức Phát Hành. Trường hợp chấp nhận bán lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi thông báo xác nhận bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác do Tổ Chức Lưu Ký quy định, trong đó nêu rõ số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại (“Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu”) đến Tổ Chức Lưu Ký trước khi kết thúc Thời Hạn Đăng Ký Bán. Để làm rõ, kể từ thời điểm Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được quyền rút lại việc bán lại Trái Phiếu trước hạn cho Tổ Chức Phát Hành theo Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu đã gửi, và các Trái Phiếu đã được đăng ký bán lại cho Tổ Chức Phát Hành sẽ không được chuyển nhượng cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác ngoài Tổ Chức Phát Hành hoặc được sử dụng để chiết khấu, tạo lập bất kỳ biện pháp bảo đảm nào hoặc bất cứ nghĩa vụ nào liên quan đến Trái Phiếu được đăng ký bán lại theo Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu.
- c) Nếu Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại VSDC và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc mua lại Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định tại mục (a) cho đến mục (b) nêu trên (trong phạm vi không trái với quy định của pháp luật có liên quan, quy định của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán), và các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm đó.

### 9.3. Mua Lại Khi Xảy Ra Sự Kiện Vi Phạm

Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm phù hợp với quy định tại Điều Khoản 10.

### 9.4. Mua Lại Trái Phiếu Sau Khi Trái Phiếu được đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán

Nếu Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán thì trừ trường hợp pháp luật có liên quan hoặc các quy định, quy chế của Sở Giao Dịch Chứng Khoán hoặc của VSDC có quy định khác, bên cạnh việc mua lại trước hạn Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 9.2(c) và các hình thức mua lại trước hạn khác không trái với các quy định của pháp luật, Tổ Chức Phát Hành có thể mua Trái Phiếu tại bất kỳ thời điểm nào từ sau Ngày Phát Hành, từ bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào và theo bất kỳ giá nào phù hợp với quy định pháp luật có liên quan, quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

### 9.5. Hủy Bỏ

Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại hoặc mua theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại (trừ trường hợp pháp luật có liên quan có quy định khác).

## 10. Sự Kiện Vi Phạm

### 10.1. Sự Kiện Vi Phạm

Bất kỳ sự kiện nào sau đây sẽ được coi là một sự kiện vi phạm (“**Sự Kiện Vi Phạm**”):

- a) Không thanh toán gốc Trái Phiếu: Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ gốc Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan và việc không thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn 07 (bảy) Ngày Làm Việc từ ngày đến hạn có liên quan;
- b) Không thanh toán các khoản tiền khác: Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ lãi hay bất kỳ khoản tiền nào khác (mà không phải gốc) theo Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan và việc không thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn 07 (bảy) Ngày Làm Việc từ ngày đến hạn có liên quan;
- c) Vi phạm mục đích phát hành: Tổ Chức Phát Hành vi phạm mục đích phát hành nêu tại Phương Án Phát Hành và Bản Công Bố Thông Tin và vi phạm này vẫn tiếp diễn và không được khắc phục trong thời gian 07 (bảy) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được thông báo về vi phạm đó từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- d) Mất khả năng thanh toán: Tổ Chức Phát Hành mất khả năng thanh toán hoặc không thể thanh toán, hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán nợ đến hạn hoặc lâm vào tình trạng khác làm phát sinh quyền yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với Tổ Chức Phát Hành của chủ nợ nói chung theo quy định của pháp luật về phá sản và vi phạm đó vẫn tiếp diễn và không được khắc phục trong thời gian 07 (bảy) Ngày Làm Việc;
- e) Phá sản, giải thể: Nếu có lệnh hoặc một nghị quyết được thông qua về việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể đối với Tổ Chức Phát Hành, hoặc khi Tổ Chức Phát Hành đã tiến hành bất cứ thủ tục phá sản, thanh lý hay giải thể nào (trừ khi Tổ Chức Phát Hành được thanh lý liên quan đến việc sáp nhập, hợp nhất và công ty được thành lập sau khi sáp nhập, hợp nhất tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ liên quan đến Trái Phiếu); hoặc
- f) Vi phạm các nghĩa vụ khác: Tổ Chức Phát Hành vi phạm cam kết hoặc nghĩa vụ của mình trong bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào hoặc Các Điều Kiện Trái Phiếu này hoặc Bản Công Bố Thông Tin (mà không phải là các nghĩa vụ được điều chỉnh bởi các Sự Kiện Vi Phạm nêu trên) mà vi phạm đó không có khả năng khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được thông báo vi phạm từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào;
- g) Cho phép và chấp thuận: Tổ Chức Phát Hành không tiến hành hay thực hiện bất kỳ hành động, yêu cầu hoặc thủ tục nào (kể cả việc xin các chấp thuận, phê chuẩn, cho phép hoặc tiến hành việc đăng ký, thông báo) mà cần phải được tiến hành hoặc thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành để: (i) cho phép Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu; thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu một cách hợp pháp và/hoặc (ii) đảm bảo rằng các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu là có tính ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành mà vi phạm này không khắc phục được trong vòng

15 (mười lăm) ngày từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về vi phạm đó; hoặc

h) Vi phạm chéo:

- Tổ Chức Phát Hành không thanh toán bất kỳ Khoản Nợ nào (như được định nghĩa dưới đây) của mình khi đến hạn hoặc bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với Khoản Nợ đó, nếu có);
- Có bất kỳ Khoản Nợ nào của Tổ Chức Phát Hành bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định do Tổ Chức Phát Hành vi phạm nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ đó;
- Tổ Chức Phát Hành không thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh khi đến hạn (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với nghĩa vụ bảo lãnh đó, nếu có) cho bất kỳ Khoản Nợ nào của bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác sau khi đã nhận được yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh.

“**Khoản Nợ**” được quy định tại Điều Khoản này có nghĩa là: (i) bất kỳ một nghĩa vụ trái phiếu do Tổ Chức Phát Hành phát hành hoặc (ii) bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào của Tổ Chức Phát Hành đối với bất kỳ bên nào (bao gồm nhưng không giới hạn nghĩa vụ nợ đối với tổ chức tín dụng, cơ quan nhà nước, hoặc nhà cung cấp) có giá trị tối thiểu bằng 3% tổng tài sản theo Báo Cáo Tài Chính hợp nhất kiểm toán gần nhất của Tổ chức Phát hành hoặc giá trị tương đương nếu được ghi nhận bằng loại tiền tệ khác tính theo tỷ giá giữa đồng Việt Nam và loại tiền tệ đó do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày khoản nợ đó đến hạn, bao gồm nhưng không giới hạn các khoản nợ sau::

- (1) các khoản tiền vay;
- (2) giấy nhận nợ, hối phiếu nhận nợ hoặc các chứng khoán nợ (không phải là trái phiếu) tương tự khác;
- (3) thư tín dụng chấp nhận thanh toán (acceptance credit);
- (4) các khoản phải thu đã bán hoặc đã chiết khấu (trừ trường hợp được bán hoặc được chiết khấu trên cơ sở không truy đòi);
- (5) chi phí mua bất kỳ tài sản nào phải thanh toán trước hoặc sau thời điểm người có nghĩa vụ thanh toán mua hoặc sở hữu tài sản đó nếu khoản thanh toán trước hoặc khoản tiền trả chậm chủ yếu được thu xếp như một phương thức huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
- (6) bất kỳ hợp đồng thuê nào được ký kết chủ yếu với phương thức nhằm huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
- (7) bất kỳ giao dịch hoán đổi tiền tệ hay hoán đổi lãi suất nào, giao dịch về mức trần hoặc mức sàn hoặc bất kỳ giao dịch phái sinh nào được ký kết nhằm tránh bị ảnh hưởng bởi hoặc nhằm thu lợi từ việc biến động lãi suất hoặc giá (và trừ trường hợp đối với một khoản tiền không được thanh toán, khoản tiền đó sẽ được tính bằng cách sử dụng giá trị được điều chỉnh theo giá trị trường của bất kỳ giao dịch phái sinh nào);
- (8) bất kỳ khoản tiền nào được huy động theo bất kỳ giao dịch nào khác có ảnh hưởng về mặt thương mại như là một khoản vay hoặc hoạt động huy động vốn;
- (9) bất kỳ nghĩa vụ bồi hoàn đối ứng nào đối với bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn, trái phiếu, thư tín dụng hoặc bất kỳ công cụ nào khác do một ngân hàng hoặc một định chế tài chính cấp;

- (10) bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn hoặc các biện pháp bảo đảm tương tự nào khác đối với tổn thất tài chính của bất kỳ người nào liên quan đến bất kỳ mục nào được nêu tại các đoạn trên; hoặc
- (11) Các nghĩa vụ về thuế, bảo hiểm xã hội.

Để làm rõ, “Khoản Nợ” sẽ không bao gồm các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành phát sinh tạm thời do xảy ra do (i) lỗi sơ suất của TVS hoặc đối tác của TVS dẫn đến đặt lệnh có sai sót/nhầm lẫn làm phát sinh nghĩa vụ thanh toán bị treo trên hệ thống của Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và/hoặc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX); hoặc (ii) sự cố khách quan xảy ra trên hệ thống của Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và/hoặc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). TVS có trách nhiệm khắc phục các nghĩa vụ thanh toán tạm thời này trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày phát sinh. Trường hợp TVS không khắc phục trong thời hạn nêu trên, các khoản nợ tạm thời này sẽ được xem là Sự Kiện Vi Phạm.

- i) **Cưỡng Chế Thực Hiện Nghĩa Vụ:** Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam tiến hành thủ tục thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc bất kỳ thủ tục pháp lý nào khác đối với phần lớn của cải, tài sản hoặc doanh thu của Tổ Chức Phát Hành làm ảnh hưởng đáng kể đến khả năng thanh toán nghĩa vụ nợ Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành và việc thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc thủ tục pháp lý đó không được dỡ bỏ hoặc chấm dứt trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày từ lúc bắt đầu;
- j) **Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh:** Tổ Chức Phát Hành ngừng hoặc có nguy cơ ngừng tất cả hoặc một phần quan trọng hoạt động của mình hoặc ngừng hoặc có nguy cơ ngừng thực hiện tất cả hoặc một phần quan trọng của công việc kinh doanh như đang được tiến hành vào Ngày Phát Hành mà tình trạng đó không được khắc phục hoặc chấm dứt trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày từ lúc bắt đầu; Tổ Chức Phát Hành ngừng thực hiện công việc kinh doanh của mình hoặc ngừng phần lớn công việc kinh doanh hoặc làm cho giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tài liệu tương đương) của Tổ Chức Phát Hành bị thu hồi hoặc hủy bỏ (để làm rõ, quy định này không bao gồm các trường hợp không tồn tại do việc phá sản, giải thể của Tổ Chức Phát Hành được quy định tại Điều Khoản 10.1(e)).

## 10.2. Biện Pháp Khắc Phục Sự Kiện Vi Phạm

Nếu bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào được quy định tại Điều Khoản 10.1 diễn ra thì:

- a) bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo bằng văn bản về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm cho Tổ Chức Lưu Ký hoặc Tổ Chức Phát Hành;
- b) Trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc sau khi Tổ Chức Lưu Ký nhận được thông báo nêu trên của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Lưu Ký sẽ chuyển các thông báo này cho Tổ Chức Phát Hành (trong trường hợp gửi cho Tổ Chức Lưu Ký). Tổ Chức Phát Hành phải phản hồi trong thời hạn tối đa không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Người Sở Hữu Trái Phiếu về tính chính xác, hợp lý của các thông tin/bằng chứng được cung cấp/thu thập được và khả năng khắc phục Sự Kiện Vi Phạm. Trường hợp Tổ Chức Phát Hành không phản hồi đúng hạn và/hoặc trên cơ sở đánh giá tính chính xác, hợp lý của những thông tin/bằng chứng được cung cấp/thu thập được, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ yêu cầu Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) hoặc tổ

chức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) theo quy định tại Điều Khoản 12 nhằm thông qua một nghị quyết xác định Sự Kiện Vi Phạm có liên quan đã xảy ra và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu bắt buộc ("**Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc**") hoặc chấp nhận hiện trạng về Sự Kiện Vi Phạm và/hoặc yêu cầu Tổ Chức Phát Hành có phương án khắc phục Sự Kiện Vi Phạm đã xảy ra.

Nếu Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc được thông qua hợp lệ theo Điều Khoản 12, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi thông báo tuyên bố Trái Phiếu đến hạn ("Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn") cho Tổ Chức Phát Hành và cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo danh sách Tổ Chức Phát Hành cung cấp để tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại bắt buộc và khi đó Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó theo quy định tại các đoạn (c) và (d) dưới đây.

- c) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, trong vòng 07 (bảy) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn trên đây của Người Sở Hữu Trái Phiếu (đối với Sự Kiện Vi Phạm không phải là sự kiện quy định tại Điều Khoản 10.1(a)) hoặc ngay sau khi nhận được thông báo đó (đối với Sự Kiện Vi Phạm là sự kiện nêu tại Điều Khoản 10.1(a)), Tổ Chức Phát Hành phải mua lại tất cả Trái Phiếu với giá mỗi Trái Phiếu bằng tổng của mệnh giá, các khoản lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến ngày mua lại;
- d) Nếu Trái Phiếu đã đăng ký, lưu ký tại VSDC và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc mua lại Trái Phiếu theo quy định tại đoạn (b) và (c) trên đây sẽ thực hiện phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, quy chế của VSDC và/hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm đó;
- e) Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành được coi là hoàn thành việc mua lại toàn bộ Trái Phiếu vào ngày toàn bộ khoản tiền gốc, lãi Trái Phiếu phát sinh theo Trái Phiếu được thanh toán đầy đủ.

## 11. Thuế

Thuế áp dụng đối với bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu sẽ do Người Sở Hữu Trái Phiếu gánh chịu. Việc nộp thuế sẽ theo quy định của pháp luật có liên quan.

## 12. Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các quyết định/nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình bằng hình thức biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức khác phù hợp với các quy định dưới đây:

### 12.1. Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

- a) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là cuộc họp của tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm triệu tập cuộc họp đó ("**Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**").
- b) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được triệu tập:
  - (i) bởi Tổ Chức Phát Hành trong tình huống quy định tại Điều Khoản 10.2(b) hoặc khi có bất cứ vấn đề nào mà Tổ Chức Phát Hành cần xin ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc

- (ii) bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Tổ Chức Lưu Ký theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 10% (hai mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm yêu cầu triệu tập họp để Người Sở Hữu Trái Phiếu quyết định đối với bất kỳ vấn đề nào thuộc thẩm quyền của những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- c) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành:
- (i) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập để quyết định (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị;
  - (ii) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần tiếp theo (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện về số đại biểu cần thiết) để quyết định (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu bất kỳ số lượng Trái Phiếu nào;
  - (iii) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần thứ nhất để quyết định (các) Vấn Đề Loại Trừ hoặc để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị;
  - (iv) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần tiếp theo (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện về số đại biểu cần thiết) để quyết định (các) Vấn Đề Loại Trừ hoặc để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 50% (Năm mươi phần trăm) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị; và

#### 12.2. Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu

- a) Quyết định/nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề nào đòi hỏi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định hoặc chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu có thể được thông qua bằng cách lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản hoặc bằng các hình thức lấy kiến khác phù hợp với quy định của pháp luật (“Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu”).
- b) Việc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được thực hiện:
  - (i) bởi Tổ Chức Phát Hành trong tình huống quy định tại Điều Kiện 10.2(b) hoặc khi có bất cứ vấn đề nào mà Tổ Chức Phát Hành cần xin ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
  - (ii) bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Tổ Chức Lưu Ký theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 10% (mười phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm yêu cầu lấy ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với bất kỳ vấn đề nào.

#### 12.3. Thông Qua Quyết Định

- a) Quyết định/nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu về:
  - (i) bất kỳ vấn đề nào không phải là một Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải để thông qua một Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu

- sở hữu số Trái Phiếu chiếm trên (A) 50% (năm mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành sở hữu bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự hội nghị nếu được biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc (B) 50% (năm mươi phần trăm) tổng mệnh giá số Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó nếu được biểu quyết bằng cách lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (ii) bất kỳ Vấn Đề Loại Trừ nào hoặc để thông qua một Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc được thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá số Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó dù được biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay được biểu quyết bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- b) Quyết định/nghị quyết được số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu 100% (một trăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó chấp thuận (dù tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu) là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập hoặc lấy ý kiến không đáp ứng quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- c) Quyết định/nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu được thông qua hợp lệ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (cho dù Người Sở Hữu Trái Phiếu có tham dự Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan hay đưa ra ý kiến hay không) nhưng một quyết định/nghị quyết có hiệu lực làm thay đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ chỉ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành nếu được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận rõ ràng bằng văn bản.
- d) Để tránh nhầm lẫn, (i) các quyết định/nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu mà không làm thay đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu; và/hoặc (ii) Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc; và/hoặc (iii) các quyết định/nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi có Sự Kiện Vi Phạm xảy ra, nếu được thông qua hợp lệ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này, sẽ có giá trị ràng buộc Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Khoản Trái Phiếu khác mà không cần chấp thuận bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành.

### **13. Thông Báo; Địa Chỉ Đăng Ký**

#### **13.1. Thông báo**

- a) Mọi thông báo, thư liên lạc gửi cho hoặc từ Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng một hoặc các hình thức sau:
- (i) công bố trên website của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán nơi Trái Phiếu được đăng ký giao dịch (nếu áp dụng);
- (ii) chuyển tận tay, gửi qua fax, qua đường thư điện tử (trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, thì bản gốc thông báo, thư liên lạc sẽ được gửi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu) trong thời hạn 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được yêu cầu cung cấp);
- (iii) qua tin nhắn điện thoại;
- (iv) gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ và số fax quy định tại đoạn (c) dưới đây;

- (v) hoặc gửi bằng hình thức điện tử thông qua tài khoản giao dịch chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Tổ Chức Phát Hành.
- b) Bất kỳ thông báo hoặc thư liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:
  - (i) nếu được công bố trên website, thời điểm tròn 24 (hai mươi tư) giờ từ thời điểm công bố;
  - (ii) nếu được chuyển giao tận tay, tại thời điểm giao;
  - (iii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm, tại thời điểm kết thúc thời hạn 03 (ba) Ngày Làm Việc sau khi gửi (có xác nhận của bưu điện);
  - (iv) nếu được gửi qua fax, khi người gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận rằng thông báo hoặc thông điệp đã được gửi đầy đủ đến máy fax của người nhận, hoặc cách thức nhận báo cáo xác nhận tương tự khác;
  - (v) nếu được gửi qua thư điện tử, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi thư điện tử, để tránh nhầm lẫn, người gửi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu người nhận không nhận được thư điện tử của người gửi do địa chỉ thư điện tử đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận bị sai, bị đầy dung lượng hoặc tự động chặn/trả lại thư điện tử của người gửi);
  - (vi) nếu được gửi qua tin nhắn điện thoại, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi tin nhắn điện thoại đến đúng số điện thoại đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận (để tránh nhầm lẫn, người gửi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu người nhận không nhận được tin nhắn điện thoại của người gửi do số điện thoại đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận bị sai, bị đầy dung lượng hoặc tự động chặn/trả lại tin nhắn điện thoại của người gửi);
  - (vii) nếu được gửi bằng hình thức điện tử thông qua tài khoản giao dịch chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Tổ Chức Phát Hành, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi thông tin trên tài khoản giao dịch chứng khoán; hoặc
  - (viii) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát của công ty chuyển phát, tại thời điểm xác nhận nhận được gói bưu kiện đựng thông báo hoặc thư liên lạc có liên quan.
- c) Trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có đề nghị khác bằng văn bản và được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó ghi trong Sổ Đăng Ký được quản lý bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc dữ liệu tương tự được quản lý bởi VSDC (tùy trường hợp áp dụng) tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc.

### 13.2. Địa Chỉ Đăng Ký

Địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, sử dụng cho việc nhận thông báo và các mục đích khác quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này được ghi dưới đây hoặc bất kỳ địa chỉ nào khác được bên tương ứng thông báo bằng văn bản cho các bên có liên quan theo phương thức quy định tại Điều Khoản 13.1:

#### **Tổ Chức Phát Hành:**

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt**

Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội

Người nhận: Tổng giám đốc

Website: <https://www.tvs.vn/>

#### **Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**

## **Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA.**

Địa chỉ: Phòng 702 tầng 7, tòa Capital Building, Số 58 Kim Mã, Phường Ba Đình, TP Hà Nội

Người nhận: Tổng giám đốc

Website: hello@vnsc.vn

### **1. Sửa đổi**

- 14.1. Bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Khoản Trái Phiếu này phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận theo phương thức quy định tại Điều Khoản 12. Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành có thể tự mình sửa đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu này để xử lý bất kỳ lỗi hoặc sai sót rõ ràng nào mà việc sửa đổi là không làm ảnh hưởng đến nội dung chính của Các Điều Khoản Trái Phiếu này mà không cần chấp thuận của Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện là bất kỳ sửa đổi nào như vậy (i) sẽ chỉ được tiến hành sau khi đã thông báo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay khi có thể với điều kiện thêm là bất kỳ sửa đổi nào do Tổ Chức Phát Hành trái với quy định tại Điều Khoản 14 này đều không có giá trị ràng buộc Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 14.2. Việc sửa đổi, bổ sung mỗi Văn Khoản Trái Phiếu sẽ theo phương thức quy định tại chính Văn Khoản Trái Phiếu đó.

### **2. Luật Điều Chỉnh**

Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

### **3. Giải Quyết Tranh Chấp**

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này, sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

### **4. Định Nghĩa và Nguyên Tắc Diễn Giải**

#### **17.1. Định nghĩa**

Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này:

“**Bản công bố thông tin**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Bên Đặt Mua Trái Phiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Trái Phiếu, là nhà đầu tư đăng ký mua Trái Phiếu đó.

“**Các Điều Khoản Trái Phiếu**” có nghĩa là các điều kiện và điều khoản trái phiếu này.

“**Đại Lý Đăng Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.2.

“**Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.1.

“**Đại Lý Đăng Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.2.

“**Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.1.

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn. Trong trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng đối với các Trái Phiếu được mua lại trước hạn sẽ được tính từ ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Mua Lại Trước Hạn có liên quan.

“**Lãi Suất**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 7.1.

“**Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 12.2.

“**Luật Doanh Nghiệp**” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.

“**Luật Chứng Khoán**” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.

“**Nghị Định 153**” có nghĩa là Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

“**Nghị định 65**” có nghĩa là Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP.

“**Nghị định 08**” có nghĩa là Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế

“**Ngày Đáo Hạn**” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 5.

“**Ngày Đăng Ký Cuối Cùng**” là Ngày Làm Việc do Tổ Chức Phát Hành ấn định liên quan đến việc chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được hưởng quyền hoặc thực hiện nghĩa vụ theo Trái Phiếu (kể cả khi Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu theo Điều Kiện 9), có nghĩa là:

- (a) Trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC:
  - (i) Ngày Làm Việc thứ 11 (mười một) trước ngày đến hạn thanh toán hoặc ngày thực hiện quyền khác có liên quan (tùy từng trường hợp áp dụng) (áp dụng cho việc thanh toán và các trường hợp thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Trái Phiếu mà không phải là trường hợp (ii) hoặc (iii) hoặc (iv) hoặc (v) thuộc đoạn (a) này); hoặc
  - (ii) Ngày Làm Việc được thông báo nhằm triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) theo quy định tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
  - (iii) Ngày Làm Việc được quy định tại Thông Báo Chào Mua trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Điều Kiện 9.2 và Điều Kiện 9.3; hoặc
  - (iv) Ngày Làm Việc được quy định theo Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn tại Điều Kiện 10.2.
- (b) Trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC:
  - (i) Ngày Làm Việc phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC (áp dụng cho việc thanh toán và các trường hợp thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Trái Phiếu mà không phải là trường hợp (ii) hoặc (iii) hoặc (iv) thuộc đoạn (b) này); hoặc
  - (ii) Ngày Làm Việc trong phạm vi phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC nhằm thực hiện việc mua lại Trái Phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo quy định tại Điều Kiện 10; hoặc
  - (iii) Ngày Làm Việc phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC và thông báo theo Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc

- (iv) Ngày Làm Việc được xác định theo quy chế của VSDC để chốt danh sách đó trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không có quyền ấn định ngày chốt danh sách đó.

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào không phải là Thứ bảy, Chủ nhật hoặc một ngày nghỉ lễ (kể cả nghỉ bù) theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật Việt Nam.

“**Ngày Mua Lại Trước Hạn**” có nghĩa là một Ngày Làm Việc mà Tổ Chức Phát Hành mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 9.2 và Điều Khoản 9.3.

“**Ngày Phát Hành**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 5.

“**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là (a) ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi, (b) Ngày Đáo Hạn, hoặc (c) Ngày Mua Lại Trước Hạn.

“**Ngân Hàng Tham Chiếu**” có nghĩa như được quy định tại Phụ Đính 1 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 10.2.

“**Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 3.3.

“**Phương Án Phát Hành**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Quy Chế Giao Dịch Trái Phiếu**” có nghĩa được quy định tại Phụ Đính 2 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu**” có nghĩa được quy định tại Phụ Đính 1 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Sổ Đăng Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 3.1.

“**Sở Giao Dịch Chứng Khoán**” có nghĩa là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con nơi Trái Phiếu được đăng ký giao dịch.

“**Sự Kiện Vi Phạm**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 10.1.

“**Thông Báo Chào Mua**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 9.2.

“**Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 9.2.

“**Tài Khoản Phong Tỏa**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 6.2.

“**Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 10.2.



“**Thông Tư 118**” có nghĩa là Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.

“**Thông Tư 96**” có nghĩa là Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

“**Thời Điểm Khóa Sổ**” có nghĩa là (i) (nếu Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC), thời điểm 18:00 giờ (giờ Việt Nam) của Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan; hoặc (ii) (nếu Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC), thời điểm mà VSDC thực hiện việc chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan.

“**Thời Hạn Đăng Ký Bán**” có nghĩa là ngày cuối cùng đăng ký thực hiện quyền bán lại Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

“**Tổ Chức Phát Hành**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Tổ Chức Lưu Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.3. “Trái Phiếu” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Văn Kiện Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.4.

“**Vấn Đề Loại Trừ**” có nghĩa là bất kỳ vấn đề nào sau đây:

- (a) Điều chỉnh Ngày Đáo Hạn hoặc bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào;
- (b) Giảm hoặc ngừng thanh toán tiền gốc Trái Phiếu;
- (c) Điều chỉnh Lãi Suất, ngoại trừ các trường hợp điều chỉnh được quy định cụ thể tại các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (d) Thay đổi loại tiền tệ thanh toán của Trái Phiếu;
- (e) Thay đổi điều kiện tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hợp lệ;
- (f) Thay đổi tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua quyết định/ng nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (g) Thay đổi các điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu, ngoại trừ các điều khoản Trái Phiếu được phép thay đổi theo Phương Án Phát Hành đã được công bố trong Bản công bố thông tin;
- (h) Sửa đổi định nghĩa về Sự Kiện Vi Phạm và Vấn Đề Loại Trừ trong Các Điều Khoản Trái Phiếu,

“**VSDC**” có nghĩa là Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam hoặc một tổ chức khác theo quy định của pháp luật có chức năng thực hiện đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán tập trung của Việt Nam.

## 17.2. Nguyên Tắc Diễn Giải

- a) Các cụm từ “của Các Điều Khoản Trái Phiếu này”, “trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này” và “theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này” và các cụm từ có nội dung tương tự sẽ đề cập đến toàn bộ Các Điều Khoản Trái Phiếu này mà không phải là đề cập đến bất kỳ quy định cụ thể nào của Các Điều Khoản Trái Phiếu này.

- b) Trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này, đề cập đến “Điều Khoản” hay “đoạn” là đề cập đến Điều Khoản hay đoạn của Các Điều Khoản Trái Phiếu này, trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác.
- c) Các tiêu đề của bất kỳ Điều Khoản hay đoạn nào chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích nội dung của Điều Khoản hay đoạn đó.
- d) Nghĩa của các thuật ngữ được định nghĩa tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này được áp dụng cho cả dạng số ít và số nhiều của thuật ngữ đó. Trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể quy định khác đi, các từ được dùng ở dạng số ít cũng bao gồm ý nghĩa dùng ở dạng số nhiều và ngược lại.
- e) Trái Phiếu “đang lưu hành” có nghĩa là Trái Phiếu đã được phát hành, được thanh toán đầy đủ nhưng chưa được Tổ Chức Phát Hành mua lại và bị hủy bỏ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- f) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, đề cập đến bất kỳ tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng nào sẽ (i) gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, (ii) gồm tất cả tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng được ban hành hoặc được ký kết để thay thế tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, và (iii) có nghĩa là tài liệu, văn kiện, hoặc hợp đồng, hoặc các văn bản thay thế hoặc văn bản bị thay thế của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, được sửa đổi, chỉnh sửa và bổ sung tùy từng thời điểm phù hợp với các điều khoản của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó và có hiệu lực tại thời điểm nhất định.
- g) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, nếu có bất kỳ văn bản pháp luật nào được đề cập trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này đã bị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hiệu lực hoặc thay thế thì dẫn chiếu đến văn bản pháp luật đó trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được hiểu là dẫn chiếu tới văn bản pháp luật đó mà đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn như vậy hoặc văn bản thay thế văn bản pháp luật đó.
- h) Đề cập đến một chủ thể (kể cả Tổ Chức Lưu Ký) trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.
- i) Đề cập đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị”, “phê duyệt” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đề cập đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị, phê duyệt hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua dưới hình thức quyết định/ng nghị quyết tại một Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- j) Dẫn chiếu đến “văn bản quy phạm pháp luật” có nghĩa là dẫn chiếu đến bất kỳ văn bản nào được liệt kê tại các Điều 2, 4, 172.2 và 172.4 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được Quốc Hội Việt Nam thông qua vào ngày 22 tháng 6 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 được Quốc hội Việt Nam thông qua ngày 18/06/2020 và trong trường hợp các Điều trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thì sẽ bao gồm cả bất kỳ văn bản nào mà sau đó được định nghĩa là một văn bản quy phạm pháp luật theo quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các Điều đó.
- k) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, việc xác định thời hạn sẽ theo quy định của Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN  
THIÊN VIỆT**

Số: 95 - 25/TVS-CV

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---0000---

*Hà Nội, ngày 17 tháng 09 năm 2025*

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế; Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 sửa đổi bổ sung nghị định trên, và Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định trên, Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt công bố thông tin kết quả phát hành Trái phiếu phát hành ngày 15/09/2025 như sau:

**1. Thông tin doanh nghiệp**

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt
- Tên viết tắt: TVSC.,JSC
- Số ĐKKD: 0102114648 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 13/12/2006, cấp thay đổi lần thứ 07 ngày 05/07/2024
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty đại chúng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**2. Kết quả phát hành trái phiếu:**

- Mã trái phiếu: TVS12501
- Kỳ hạn: 24 tháng kể từ ngày phát hành.
- Đồng tiền phát hành: Đồng Việt Nam (VND)
- Thị trường phát hành: Trong nước.
- Khối lượng phát hành: 3.000 trái phiếu
- Mệnh giá: 100.000.000 VND/trái phiếu (Một trăm triệu đồng một trái phiếu).
- Giá trị phát hành: 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng).
- Ngày phát hành: 15/09/2025



- Ngày hoàn tất: 15/09/2025

- Ngày đáo hạn: 15/09/2027

- Mua lại trái phiếu trước hạn:

Trái Phiếu sẽ được mua lại trước hạn theo các trường hợp quy định dưới đây. Chi tiết việc mua lại Trái Phiếu được thực hiện theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, quy chế của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam.

(a) Mua lại trước hạn theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Tổ Chức Phát Hành được phép mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành vào bất kỳ ngày nào kể từ Ngày Phát Hành và phù hợp với quy định của Pháp Luật và Các Điều Kiện Trái Phiếu.

Chi tiết việc mua lại Trái Phiếu trước hạn trong trường hợp này được thực hiện theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

(b) Mua lại bắt buộc theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra sự kiện vi phạm:

(i) Tổ Chức Phát Hành vi phạm Pháp Luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.

(ii) Tổ Chức Phát Hành vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.

(iii) Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái Phiếu khi xảy ra các sự kiện vi phạm khác theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

Việc mua lại Trái Phiếu theo quy định tại mục này không áp dụng đối với trường hợp Trái Phiếu bị thu hồi theo quyết định của cơ quan/người có thẩm quyền.

(c) Các trường hợp khác nêu cụ thể tại các Văn Kiện Trái Phiếu (nếu có) hoặc theo quy định pháp luật.

Nội dung công bố thông tin đầy đủ được doanh nghiệp công bố cho nhà đầu tư theo quy định của pháp luật. Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên và thông tin công bố tại trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.



**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Công ty.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN THANH THẢO  
Tổng Giám Đốc



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức của năm 2025*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**  
*Re: Plan to issue shares to pay 2025 dividends*

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/*The Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated 17/6/2020*;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019/*The Securities Law No. 54/2019/QH14 dated 26/11/2019*;
- Điều lệ Công Ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt (TVS)/ *The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company*;

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (“**TVS**”) kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức của năm 2025 như sau/  
*The Board of Directors (“BOD”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“TVS”) would like to propose the Annual General Shareholders’ Meeting (“AGM”) to approve the Plan to issue shares to pay 2025 dividends as follows:*

**A. Phương án phát hành/ Issuance Plan:**

1. Tên cổ phiếu/ <i>Name of share</i>	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt <i>Thien Viet Securities JSC. Share</i>
2. Loại cổ phiếu/ <i>Type of share</i>	Cổ phần phổ thông <i>Ordinary shares</i>
3. Mệnh giá cổ phiếu/ <i>Face value</i>	10.000 đồng/cổ phiếu (VND/share)
4. Đối tượng phát hành/ <i>Recipients</i>	Cổ đông hiện hữu/ <i>Existing shareholders</i>
5. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)/ <i>Issuance ratio (Intended quantity of shares to be issued /number of shares outstanding)</i>	7% (100 cổ phiếu được nhận thêm 7 cổ phiếu/ <i>7 new shares for every 100 shares</i> ).
6. Nguồn vốn/ <i>Sources of capital</i>	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/ <i>Undistributed profit after taxes</i>
7. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ/ <i>Execution of fractional shares</i>	Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ/ <i>The number of stock dividend shares to be received by each shareholder shall be rounded down to the nearest integer number of shares, fractional shares (if any) will be omitted.</i> Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 124 cổ phiếu, với tỷ lệ cổ tức 7%/tổng cổ phiếu lưu hành, số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là: $124 \times 7/100 = 8,68$ cổ phiếu; theo nguyên



	<p>tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 8 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh là 0,68 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.</p> <p><i>Ex: Shareholder A is owning 124 shares. With an dividend ratio of 7%, the number of new shares he is entitled to the right to receive is: <math>124 \times 7/100 = 8.68</math> shares. Based on the above round down rule, Shareholder A will be entitled to the right of getting 8 new shares and 0.68 share will be omitted.</i></p>
8. Hạn chế chuyển nhượng/ <i>Transfer restrictions</i>	Cổ phần mới phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ hạn chế chuyển nhượng theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu ESOP / <i>The new shares will not be subject to transfer restriction, except as stipulated in the ESOP regulations.</i>
9. Thời gian dự kiến phát hành/ <i>Timing</i>	Năm 2026 hoặc thời hạn khác theo quyết định của Hội đồng quản trị/ <i>In 2026 or another timing approved by the Board of Directors.</i>
10. Vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ/ <i>Charter Capital and amendment</i>	Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ tương ứng với số vốn điều lệ tăng thêm tùy thuộc vào số lượng cổ phiếu phát hành thành công. / <i>Approving the chartered capital increase and the Charter amendment based on the number of successfully issued shares.</i>
11. Lưu ký/ <i>Depository</i>	Thực hiện đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)/ <i>Depository registration at Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC)</i>
12. Niêm yết/ <i>Listing</i>	Niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thành công/ <i>Listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all new shares</i>

### B. Ủy quyền HĐQT/ Authorizing BOD to implement:

Thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề sau/ *Authorizing the BOD to make the decisions on the following matters:*

- Quyết định thời gian thực hiện cụ thể/ *Specific execution period;*
- Quyết định các nội dung chi tiết của phương án phát hành và điều chỉnh thủ tục hồ sơ của phương án phát hành cho phù hợp với yêu cầu của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Tài Chính (nếu có) và/hoặc cho mục đích tuân thủ pháp luật/ *To decide the details of the plan and the amendment of procedures and application for the issuance plan in accordance with Department of Finance, State Securities Commission's requirements (if any) and/or applicable laws;*
- Thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ Công ty về nội dung tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phần phát hành thành công và các thủ tục sửa đổi giấy phép, đăng ký kinh doanh / *To carry out the procedures for increasing charter capital, amending the Company's charter on the content of increasing charter capital*

1499  
 CÔNG TY  
 HẠN  
 KHOA  
 VIỆT  
 - TP -

*according to the number of successfully issued shares and business registration procedures.*

- *Thực hiện các công việc cần thiết để số lượng cổ phiếu phát hành thành công được đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)/ To perform necessary tasks to do depository registration at Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all successfully issued shares.*
- *Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/ Depending on each specific case, the BOD may re-authorize the Chairman of the BOD or CEO to be in charge of one or some of the above mentioned tasks.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*The BOD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHỦ TỊCH / CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**  
*Re: change of the Board of Directors' personnel*

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020/*Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;*
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019/*Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;*
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/*The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company;*

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (“**TVS**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:  
*The Board of Directors (“**BOD**”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“**TVS**”) would like to propose the Annual General Shareholders' Meeting (“**AGM**”) to approve the following content:*

1. Thông qua việc thay đổi nhân sự HĐQT/*Approval of changes in the BOD personnel:*
  - (i) Thông qua đơn từ nhiệm của bà Bùi Thị Kim Oanh đối với chức danh Thành viên HĐQT/*To approve the resignation of Ms. Bui Thi Kim Oanh from the position of Member of BOD.*
  - (ii) Thời điểm việc từ nhiệm có hiệu lực/*Effective date: Kể từ ngày ĐHĐCĐ chấp thuận/ Upon the approval of the AGM.*
2. Lý do thay đổi/*Reason: theo nguyện vọng cá nhân của bà Oanh/ At the personal request of Ms. Oanh.*

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*The BOD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: Bầu thành viên của Hội đồng quản trị*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**  
*Re: Election of members of the Board of Directors*

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020/Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019/Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- Điều lệ Công Ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/ The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company;

Hội đồng quản trị ("**HDQT**") Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt ("**TVS**") kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

*The Board of Directors ("**BOD**") of Thien Viet Securities Joint Stock Company ("**TVS**") would like to propose the Annual General Shareholders' Meeting ("**AGM**") to approve the following content:*

Bầu thành viên HDQT mới thay thế bà Bùi Thị Kim Oanh. Thông tin ứng viên HDQT và Quy chế bầu cử được đính kèm theo đây/ *To elect new members of the BOD for replacement of Ms. Bui Thi Kim Oanh. The information of the candidate and election regulation is attached hereto.*

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*The BOD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**



## ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024- 2028 BOARD OF DIRECTORS CANDIDATE FOR TERM 2024-2028



### ÔNG/ MR. LÝ XUÂN HẢI

Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam/ *Vietnamese*

Ngày sinh/ *Date of birth*: 29/01/1965

Học vấn/ *Education*:

- Tiến sĩ Toán Lý – Đại học Tổng hợp quốc gia Belarus/ *Ph.D. in Physics and Mathematics from Belarus State University.*
- Thạc sĩ Kinh tế về Ngân hàng và Tài chính – Đại học Paris Dauphine - ESCP và Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh (CFVG)/ *Master of Economics in Banking and Finance (MEBF), University of Paris Dauphine - ESCP and University of Economics Hochiminh City (CFVG).*

Quá trình công tác/ *Working experience*:

- 1995 - 2002: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), Phó Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng/ *ACB Hai Phong, Deputy Branch Manager and Branch Manager*
- 2002 - 2004: Tổng giám đốc công ty chứng khoán ACB (ACBS)/ *ACB Securities, CEO*
- 2004 - 2005: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính/ *ACB, Deputy CEO cum CFO*
- 2005 - 2012: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), Tổng Giám đốc/ *ACB, CEO*
- 2017 - 2018: Tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai (HAGL), Trưởng ban Chiến lược/ *HAGL Group, Head of Strategy Board*
- 6/2017 - nay/ present: Công ty CP Tư lùa Bảo Lộc, Chủ tịch danh dự HĐQT/ *Bao Loc Silk JSC, Hon. Chairman.*

Ông Hải là người có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng và quản trị hệ thống tại Việt Nam. Với tư duy phân tích sắc bén, ông đã có những đóng góp trong việc điều hành kinh doanh các định chế tài chính, tham mưu chiến lược kinh doanh cho các tập đoàn lớn và trực tiếp điều hành tái cấu trúc doanh nghiệp sản xuất. Ông có học vị Tiến sĩ Toán Lý tại Đại học Tổng hợp quốc gia Belarus và bằng Thạc sĩ Kinh tế về Ngân hàng và Tài chính (Master of Economics in Banking and Finance - MEBF) tại chương trình CFVG của Đại học Paris Dauphine - ESCP và Đại học Kinh tế TP Hồ Chí Minh cấp.

*Mr. Hai brings extensive experience in finance, banking, and corporate governance in Vietnam. With a sharp analytical mindset, he has made significant contributions to the management and operations of financial institutions, provided strategic advisory services to few large corporations, and directly led the restructuring of manufacturing enterprises. He holds a Ph.D. in Physics and Mathematics from Belarusian State University and a Master of Economics in Banking and Finance (MEBF) from the CFVG program, jointly awarded by Paris Dauphine University, ESCP Business School, and the University of Economics Ho Chi Minh City.*

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: thay đổi nhân sự Ban Kiểm soát*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**  
*Re: change of the Supervisory Board's personnel*

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020/*Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;*
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019/*Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;*
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/*The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company;*

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (“**TVS**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:  
*The Board of Directors (“**BOD**”) of Thien Viet Securities Joint Stock Company (“**TVS**”) would like to propose the Annual General Shareholders' Meeting (“**AGM**”) to approve the following content:*

1. Thông qua việc thay đổi nhân sự Ban Kiểm soát (BKS)/ *Approval of changes in the Supervisory Board personnel:*
  - (i) Miễn nhiệm/bãi nhiệm chức danh Thành viên BKS đối với bà Trần Thị Hồng Nhung và chức danh Trưởng ban/ Thành viên BKS đối với ông Đỗ Việt Hùng/  
*To dismiss Ms. Tran Thi Hong Nhung from the position of Member of the Supervisory Board and Mr. Do Viet Hung from the position of Head/ Member of the Supervisory Board.*
  - (ii) Thời điểm việc miễn nhiệm/ bãi nhiệm có hiệu lực/ *Effective date:* Kể từ ngày ĐHĐCĐ chấp thuận/ *Upon the approval of the AGM.*
2. Lý do thay đổi/ *Reason:* Xét thời gian đương nhiệm của các thành viên BKS nêu trên đã kéo dài trong hơn 17 năm, để nâng cao tính độc lập và theo các thông lệ quản trị công ty đại chúng tốt, HĐQT đề xuất thay đổi các thành viên trên. Thông lệ quản trị này tương tự như một trong các yêu cầu đối với Thành viên HĐQT độc lập chỉ được giữ chức vụ không quá 2 nhiệm kỳ./ *Given that the tenure of the above Supervisory Board members has extended beyond 17 years, in order to enhance independence and align with good corporate governance practices for public companies, the BOD proposes to replace these members. This governance practice is similar to one of the requirements applicable to independent members of the Board of Directors, who are typically limited to serving no more than two terms.*



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*The BOD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH / CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
*V/v: Bầu thành viên của Ban Kiểm soát*

**2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING PROPOSAL**  
**Re: Election of members of the Supervisory Board**

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020/Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019/Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/ The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company;

Hội đồng quản trị ("**HDQT**") Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt ("**TVS**") kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

*The Board of Directors ("**BOD**") of Thien Viet Securities Joint Stock Company ("**TVS**") would like to propose the Annual General Shareholders' Meeting ("**AGM**") to approve the following content:*

Bầu thành viên Ban Kiểm soát mới thay thế ông Đỗ Việt Hùng và bà Trần Thị Hồng Nhung. Thông tin ứng viên Ban Kiểm soát và Quy chế bầu cử được đính kèm theo đây/ *To elect new members of the Supervisory Board for replacement of Mr. Do Viet Hung and Ms. Tran Thi Hong Nhung. The information of the candidates and election regulation is attached hereto.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*The BOD would like to submit this proposal to the AGM for your respective approval.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**



**NGUYỄN TRUNG HÀ**



## ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024-2028 CANDIDATES FOR SUPERVISORY BOARD FOR TERM OF 2024- 2028



**BÀ/MS. THÁI THỊ VÂN ANH, FCCA, CPA**

Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/Vietnamese

Sinh ngày/Date of Birth: 07/06/1977

Học vấn/Education:

- Cử nhân kinh tế thương mại (kế toán và tài chính) – Đại học Tổng hợp Melbourne, bang Victoria, Úc – tốt nghiệp tháng 12/2000/ *Bachelor of Commerce (major in Accounting and Finance) – The University of Melbourne, Victoria, Australia – graduated December 2000.*
- Hội viên kỳ cựu của ACCA – từ năm 2004/ *Fellow member of ACCA – since 2004*
- Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam – từ năm 2011/ *CPA Vietnam since 2011*

Quá trình công tác/ *working experience:*

- 01/2001-04/2005: Trưởng nhóm kiểm toán– Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *From January 2001 to April 2005 – Senior Auditor – Ernst & Young Vietnam Company Limited*
- 05/2005-012/2005: Giám đốc tài chính – Công ty TNHH Việt Đăng/ *From May 2005 to December 2005 – Financial Controller – Viet Dang Company Limited*
- 01/2006-12/2007: Trưởng nhóm Kiểm toán – Công ty Kiểm toán PricewaterhouseCooper- văn phòng Glasgow – Vương Quốc Anh/ *From January 2006 to December 2007 - Senior Auditor – PricewaterhouseCooper – United Kingdom (Glasgow Office)*
- 01/2008-10/2009: Giám đốc tài chính – Công ty TNHH Trường Quốc tế Úc Sài Gòn (AIS)/ *From January 2008 to October 2009 – Financial Controller of Australian International School Saigon Company Limited (AIS)*
- 11/2009 – tới nay: Giám đốc chi nhánh TP Hồ Chí Minh/ Giám đốc Công ty TNHH Kiểm toán KTC/ *From November 2009 to date: Branch Director/ Director of KTC Audit Company Limited*
- Từ 04/2021 tới nay: Ủy viên Ban Chấp hành Hội Kiểm toán viên Hành nghề Việt Nam (VACPA)/ *From April 2021 to date: Board member of Vietnam Association of Practicing Auditors (VACPA)*



## BÀ/MS. TRƯƠNG NGỌC HƯƠNG QUỲNH

Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/Vietnamese

Sinh ngày/Date of Birth: 26/10/1987

Học vấn/Education:

- Cử nhân Luật Kinh doanh, Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG TP.HCM / *Bachelor of Business Law, University of Economics and Law, VNU-HCMC*

Quá trình công tác/Working experience:

- 08/2009 – 03/2011: Trợ lý dự án, Công ty GPL/Project Assistant, GPL.
- 04/2011 – 12/2014: Trợ lý Ban Tổng Giám đốc, Rita Võ Group/ Assistant to Board of Directors, Rita Vo Group
- 01/2015 – 03/2020: Phụ trách Kiểm soát chất lượng & Kiểm toán nội bộ (Khu vực phía Nam), VinCommerce – VinGroup/ Person in charge of Quality Control & Internal Audit Team Leader (Southern Region), VinCommerce – VinGroup
- 03/2020 – 03/2023: Phụ trách Kiểm soát quy trình, Quản trị rủi ro & Tuân thủ, Novaland Group/ Person in charge of Process Control, Risk & Compliance, Novaland Group
- 09/2023 – nay/ present: Phụ trách Quản trị rủi ro và Phòng chống rửa tiền, CTCP Chứng khoán Thiên Việt/ Person in charge of Risk Management and Anti-Money Laundering, Thien Viet Securities JSC